

Jason  
P 215  
924 +



THƠ VĂN

# tuổi ngọc

GIANG SINH

MỘT CHÍN  
BẢY BA





CHỦ NHIỆM : VŨ MỘNG LONG  
 CHỦ BÚT : DUYÊN ANH

TẠP CHÍ RA NGÀY 01 VÀ 15 MỖI THÁNG

Tòa soạn và Trị sự : 63 Bùi thị Xuân (lầu I) — Saigon II

1	thư tòa soạn	TUỔI NGỌC
2	đêm thánh vô cùng	DUYÊN ANH
6	lễ giáng sinh trên thiên đường	ĐINH TIỀN LUYỆN
17	cám ơn ti	MUỜNG MẢN
20	ở sàigòn nhớ biên hòa	NGUYỄN TẤT NHIÊN
31	giáng sinh của một người cô độc	TỪ KÊ TƯỜNG
49	giáng sinh cuối cùng	PHẠM VĂN BÌNH
58	giáng sinh muộn	NGHIÊM HỢP
60	một trường hợp	MANG VIÊN LONG
68	giáng sinh và kỷ niệm	PHAN UYÊN HOÀI
75	nguyện	LÊ LẠC PHỒ
76	giáng sinh buồn	TỪ NHƠN
77	một ngày đông	BẢO BÌNH
78	đêm thánh xưa	ĐÔNG CHIÊU
81	noel êm ấm quá	NGUYỄN ĐÌNH HIỂU
87	mùa gọi tên người	NGUYỄN THỊ VŨNG VANG
93	cây kẹo hạnh phúc	DUYÊN ANH
109	sinh hoạt	□ □ □

Biên lai số 597-BTT-NBC cấp ngày 16-4-1971

Năm thứ ba • Số 123, từ 15-12 đến 1-1-1974 • Giá 150\$

THƯ KÝ : ĐINH TIỀN LUYỆN. QUẢN LÝ : ĐẶNG XUÂN CÔN

BỘ BIÊN TẬP : TỪ KÊ TƯỜNG, PHẠM ĐÌNH THÔNG, Ỗ ĐỨC



Chúng tôi gửi tới bạn đọc số Tuổi Ngọc Giáng Sinh 1973 cùng những lời chúc lành bạn đọc và quý quyền một Giáng Sinh vui vẻ và một năm mới hạnh phúc. Sau Tuổi Ngọc Giáng Sinh, chúng tôi nghỉ một số thường để dồn hết nỗ lực vào việc thực hiện Giai Phẩm Xuân Hồng 1974. Thực hiện một giai phẩm, trong hoàn cảnh này, là một gay go, xầy vầy. Nếu bạn đọc theo dõi cuộc hội thảo về giấy in khan hiếm, đất đỏ của Trung Tâm Văn Bút Việt Nam, bạn đọc mới thấy rằng bây giờ, giấy quý hơn chữ! Văn chương rẻ bằng giấy báo cũ nhúng mực. Đó là nỗi chua xót của những kẻ đeo đuổi nghề viết lách. Ngày lại ngày, người làm báo chỉ loay hoay với giá giấy, tiền mua từng rame giấy thì tờ báo có mặt đã là một phi thường. Đòi hỏi nó hay như ý muốn, sợ thiếu thương yêu nó chẳng? Tuy nhiên, Tuổi Ngọc Xuân Hồng 1974, dù leo dốc vật chất lờm chớm, vẫn xuất hiện như một giai phẩm đẹp nhất, phong phú nhất để được bạn đọc thương yêu nhiều nhiều. 192 trang sách của bất cứ tác giả nào cũng để giá 500 đồng. 194 trang Xuân Hồng Tuổi Ngọc để giá 300 đồng. Cũng khâu bằng chỉ, chữ nhỏ, bài đông dầy, dù mặt tác giả thời danh, giá 300 đồng quả là phục vụ văn chương tích cực. Một số báo tèt chưa bằng một vé xi nê tuồng Tàu. Mong bạn ngọc chiều cổ Xuân Hồng Tuổi Ngọc để ra giêng Tuổi Ngọc có cơ trở về đời sống tuần báo. Đồng thời với số báo này, tú sách Bạn Ngọc cho phát hành cuốn thứ nhất của Duyên Anh, nhan đề Đêm thánh vô cùng để giá 250 đồng.

## duyên anh ĐÊM THÁNH VÔ CÙNG



Tặng linh mục Diên (Tiểu chủng viện Đà Lạt)

Cha sở buồn bã từ mây hôm nay. Tháng mười hai đã tới bằng những buổi sáng mù sương, bằng những con gió lạnh lẽo gọi trống những con gió lạnh lẽo chốn xưa. Và cha sở càng buồn bã. Ngôi nhà thờ bé nhỏ của cha đã chịu đựng hàng ngàn trái pháo kích tàn nhẫn chung số phận với một làng quê hiền lành, vô tội. Thông điệp quái ác thường xuyên đi bằng bom đạn. Nó dục con người bỏ nơi chôn rau cắt rốn ra đi và bắt phải khóc chảy máu mắt. Loạt đại bác ở những khe núi nào đó cách xa ba mươi tám cây số gửi về làng vào đầu mùa hạ. Theo dân làng chạy đạn, đám con chiên của cha sở cũng lưu lạc đó đây như những tội đồ oan uổng. Cha sở nhớ ngôi nhà thờ, nhớ xóm đạo nghèo khổ, nhớ vùng trời êm ả cũ. Đại bác đã làm sụp đổ giáo đường? Tháp chuông đã bị xóa bỏ? Và Thánh thể? Cha sở ôm mặt. Chưa bao giờ ngài biết buồn. Nhưng hôm nay thì ngài buồn khôn tả. Vì sắp đến ngày Chúa giáng sinh. Ngày lại ngày, ngài ngồi phương trời mới nhớ phương trời cũ. Mây bay. Mây bay hoài và ngài thấy mây bay sang Đất Thánh. Cha sở bồn chồn, lo lắng. Ngài đưa tay làm dấu và

cầu nguyện. Một ý nghĩ vụt thức trong tâm tưởng ngài. Ý nghĩ đó khiến cha sở, gần như, trút hết nỗi buồn bã. Ngài hợp đám chiên lạc, nói cho họ nghe ý nghĩ của ngài.

- Không thể trở về được, thưa cha.
- Tại sao?
- Đường xá xa xôi, nguy hiểm đầy rẫy. Chúng nó sẽ giết cha. Thưa cha, để gì nhà thờ còn nguyên vẹn.
- Chúa còn nguyên vẹn. Đất còn nguyên vẹn. Ai dám theo cha?

Chẳng ai dám theo cha. Đám con chiên lưu lạc nín thinh. Cha sở ngó mây gã chiên ghê. Mây gã này nổi tiếng phá phách, bướng bỉnh, cãi lời cha và lười biếng tới nhà thờ. Đã thế, mây gã còn láo lêu, dám ghẹo gái trước cổng giáo đường và bắt trộm gà, bắt trộm chim bồ câu của cha sở nấu cháo nhậu nhẹt, đàn địch. Cha sở thường nói mây gã sẽ xuống địa ngục nếu cứ tiếp tục phạm điều giới răn. Mây gã cười hểnh hếch, đòi xuống địa ngục để khỏi gặp cha sở trên thiên đàng. Bây giờ, cha sở hỏi mây gã:

- Các con dám theo cha trở về không?
  - Chúng con sợ chết.
  - Ai mà không có lần chết.
  - Những người ngoan đạo chết mới được lên thiên đàng. Chúng con chết về địa ngục khổ lắm. Chúng con nhất định không về. Thưa cha...
  - Gì?
  - Mình tỏ chức Giáng Sinh mừng Chúa ở đây đi, cha ạ!
- Trở về chỗ hoang tàn, đâu đủ nghĩ lẽ.

— Cha muốn làm sáng danh Chúa trên đất hoang tàn. Ngày các con, nơi đất chết là nơi Chúa muốn có mặt ta. Hãy làm đất chết sống dậy. Đó là ý nghĩa của Phục Sinh. Các con đừng câu nệ nghi lễ. Nghi lễ ở trái tim ta. Lửa trái tim chân thành sáng hơn một trời sao rực rỡ. Chúa đã ra đời trên vùng đất chết, vùng đất của

oan khiên, thông khổ. Và rồi, các con ạ, mỗi bước chân Chúa đặt lên đất chết đều đã nở hoa hạnh phúc, yêu thương.

— Chúa không ở đây.

— Các con lắm, Chúa ở niềm tin của ta.

— Chúa không ở với lũ chiến ghê. Chúng con không về đâu.

Cha sờ lắc đầu. Ngài thở dài. «Ngày tháng mười, chưa cười đã tởi». Thăm thoát đã là 20 tháng 12. Cha sờ dăm chiêu. Rồi cha sờ tìm quên nỗi buồn bằng cách đẽo một cây thánh giá gỗ. Ngài quyết định trở về vùng đất chết.

Cha sờ vác cây thánh giá băng đồng, vượt đường. Ngài khởi hành vào nửa đêm hai mươi ba. Đoạn đường ngài đi, chắc chắn, nhiều khe gập bội đoạn đường của các vị vua tới Bê lem từ phương Đông. Ngài đi chân đất, không mang theo lương thực. Gió lạnh cuối năm cắt da thịt ngài. Tóc ngài tung bay. Ngài huyệt chân, ngã chúi xuống ruộng nước. Y phục ngài ướt đẫm bùn. Bùn khô dần và quánh trên áo ngài, dính chặt mình mấy ngài. Như máu của Chúa sau những lần chịu tội cho nhân loại. Không gian bao la ngập chìm trong đêm tối. Bóng ngài cơ hồ con cá nhỏ bơi giữa cái biển đen tối, cái biển mênh mông thù hận, oan khiên. Không một thiên thần nào che chở ngài. Ánh sáng soi lối đi của ngài chỉ là ngọn lửa tim mà ngài đã nghĩ. Nhưng trời vỡ sáng. Mặt trời rọi những tia nắng hanh xoáy bóng khuôn mặt ngài. Dưới một gốc cây, cha sờ ôm thánh giá cầu nguyện đêm tối. Và đêm tối, cha sờ lại vác thánh giá lên đường. Ngài bước mau. Ngài chạy. Ngài không nhìn lên trời nên không hay có một ngôi sao theo ngài từng bước. Đẳng trước sừng nổ. Đẳng sau sừng nổ. Bên trái sừng nổ. Bên phải sừng nổ. Cha sờ chẳng nghe rõ. Chân ngài thôi nặng chiu vì trí ngài lâng lâng. Ngài đã biến thành một thiên thần. Đúng nửa đêm hai mươi bốn, cha sờ về tới ngôi nhà thờ.

Ngài đứng trên đồ nát. Ngài đứng trên đất chết. Giáo đường

chỉ còn là đồng gạch vụn sặc mùi thuốc đạn. Tháp chuông gục đổ. Thánh thể chìm dưới lớp gạch nát. Cha sờ ứa nước mắt. Ngài không còn thì giờ làm gì khác hơn là dựng vội cây thánh giá lên đất chết. Và ngài quỳ xuống, cầu nguyện :

— Lạy Chúa, Chúa chịu khổ cho chúng con hạnh phúc. Chúng con theo Chúa, chịu khổ cho đời sau hạnh phúc. Hạnh phúc chỉ nở hoa tươi đẹp, ngát hương từ đau khổ. Kẻ nào biết đau khổ, kẻ ấy sẽ được hưởng hạnh phúc, được hưởng ân sủng của Chúa.

— A men...

Cha sờ ngạc nhiên. Ngài căng mắt hướng về phía phát ra âm thanh kỳ diệu giữa cô đơn, sợ hãi. Mây gã chiến nhận mình là chiến ghê đang kính cẩn làm dấu. Cha sờ ngược nhìn trời. Một vì sao lung linh thả ánh sáng rơi lọt vào đôi mắt ngài. Và nhờ ánh sáng huyền ảo đó, cha sờ thấy quê hương Việt Nam chết chóc quá lâu của cha đang cựa quậy phục sinh trong đêm thánh vô cùng.

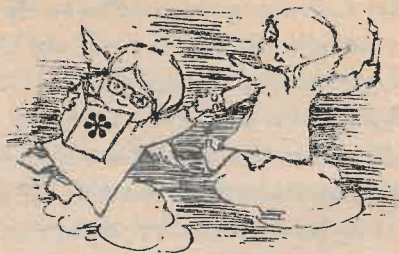
(Giáng Sinh 1973)

DUYÊN ANH

## XUÂN HỒNG



SẼ TỚI TAY BẠN ĐỌC VÀO NGÀY  
9 - 1 - 1974  
NHĂM NGÀY MƯỜI SÁU THÁNG CHẠP  
VÌ GIẤY QUÝ HƠN VÀNG  
NÊN SỞ IN GIỚI HẠN  
HÃY ĐẶT MUA TRƯỚC Ở CÁC SẠP BÁO  
GẦN NƠI BẠN NHẬT



## LỄ GIÁNG SINH TRÊN THIÊN ĐƯỜNG đình tiền luyện

«Một ngàn chín trăm bảy mươi ba năm trước một tin đã làm chấn động chín tầng thiên đường : Chúa Trời Giáng Thế. Thực ra tin này đã được sửa soạn từ mấy tháng trước đó, sứ thần của Trời là thiên thần Gabriel đã đến một làng Nagaret nghèo nàn và báo tin cho một người nữ trẻ tên là Marie : Bà sẽ sinh một con trai và đặt tên là Jésus, tức là Đấng Cứu Thế. Mà nhiệm ấy, ít lâu sau, nghĩa là 1973 năm cách đây, đã xảy ra tại Bethlem trên một cánh đồng mùa đông rét mướt. Đó là một ngày trọng đại bậc nhất của nhân loại. Một Quà Tặng Thương Yêu tuyệt vời của Trời tặng muôn loài trên trái đất. Và năm tháng ngày giờ bắt đầu có ý nghĩa từ đó».

Chữ cuối cùng rơi khô khan trên mặt giấy, trong căn phòng kín bưng chỉ còn tiếng sè sè của chiếc máy lạnh già nua thờ từng cụm khói một nhọc. Người đàn ông trẻ dong dỏng cao đang đứng mơ hồ với cuốn lịch trên tường. Lâu lắm, ông ta quay lại với vài tiếng ho khan và mẩu thuốc đã đi mạnh dưới gót giày? Ông lưỡng lự bước lại chiếc bàn gần đó, bên người con trai đáng nhỏ thó với chiếc máy chữ đã nằm im trước mặt. Một mẫu «sa-pô». Người đàn ông liếc mắt trên tờ giấy rồi lạng lẽ đốt điếu thuốc khác. Nhưng cứ chỉ đều vô hồn, mơ hồ. Ông ta đến góc phòng, bước lên chiếc **cân cũ kỹ** và cứ cúi mãi mắt dưới chân để định các con số với chiếc

kim đồ di động. 98. Chiếc cân đơn vị pounds, không hiểu ai đã lôi về để đó với dụng ý gì. Kiểm soát người hay kiểm soát công việc? Dù sao tất cả cũng ở trên cùng một cân lượng đã giảm sút. Ông ta trở lại với cuốn lịch mơ hồ trước mặt và nghĩ: Thiếu một tấm bảng kê ô vuông có vẽ đường biểu diễn. Hình ảnh ông chủ đứng hãnh diện trước một biểu đồ trong tấm card chúc mừng ngày nào giờ đã trở thành rêu... Nhưng không có chiếc cân, tấm biểu đồ nào định lượng được sự mơ hồ của trí tưởng. Ông ta quay lại nói với người con trai đang ngồi trước cái máy chữ với một giọng đầy cao hứng:

«Ngày nào đó báo mình sẽ in 1 triệu số mỗi kỳ, nhi...»  
«Nếu thế thì đợi tôi viết xong cái truyện này đã.»

Hắn ta nói và cười cười. Đó là một tờ báo, người chủ nhiệm và người Thư ký Tòa soạn. Một tòa soạn chỉ còn trợ trợ hai người Tiếng máy in bắt đầu xấp xập vang lên từ lầu dưới và họ đang sửa soạn cho một số báo đặc biệt Giáng sinh.

TRÊN THIÊN ĐƯỜNG MỖI DỊP LỄ GIÁNG SINH CÓ MỘT thông lệ rất lý thú : Các Thiên Thần thay phiên nhau đứng ra tổ chức một ngày lễ thật trọng đại và ý nghĩa nhất trong năm, theo ý riêng của mình.

Thiên Thần Nghi Lễ hỏi Thiên Thần Thông Tin :

— Năm nay là năm thứ bao nhiêu kỷ niệm ngày Chúa Giáng Sinh bồ nhi ?

— Một ngàn chín trăm bảy mươi tư.

— Bỏ căn cứ vào đâu thế ?

— Tôi mới được tặng một cuốn lịch mới từ trần gian. Đây nè, rõ ràng 1974. Trần gian chọn ngày Chúa Giáng Sinh làm niên lịch mà.

Thiên Thần Thiên Văn có mặt :

— Nếu thế thì họ in lâu rồi.

Thiên Thần Thông Tin chau mày :

— Không bao giờ người ta lại in lầm một cuốn lịch. Nhất là những con số thật to như thế này.

— Biết đâu đây. Lỡ hôm đó ông Thầy cò bị đau và ông chủ nhà in ký «bông» đại cho máy chạy.

— Không có chuyện vô lý đó được.

Thiên Thần Thiên Văn bốp trán:

— Cũng vô lý nữa, nếu tôi tính lầm.

Đang lúc tranh chấp về một niên lịch thì Thiên Thần Sáng Suốt ngang qua. Được trình bày đầu đuôi câu chuyện Thiên Thần Sáng Suốt xác quyết:

— Thiên Thần Thông Tin lầm. Cuối lịch 1974 này là lịch cho năm tới. Người ta thường tặng lịch mới vào mỗi tháng mười hai tức là tháng cuối cùng trong năm.

Thiên Thần Sáng Suốt nói ra là đúng, không ai còn nghĩ tới chuyện tranh luận sau đó. Thiên Thần Thông Tin biết mình lầm, rất tự nhiên ôm lấy Thiên Thần Thiên Văn và Thiên Thần Sáng Suốt mi lấy mi đề thay lời xin lỗi. Bằng một giọng ngượng nghịu Thiên Thần Thông Tin phân bua:

— Cách đây ba hôm có một phi thuyền từ trái đất đi lạc ghé qua hỏi thăm đường đã tặng tôi cuốn lịch này. Ai ngờ...

Như thế là Thiên Đường đang ở trong một ngày của tháng cuối cùng năm 1973. Thiên Thần Nhút Nhát nghe tin này mặt mày đang hồng hào bỗng xanh mét. Thiên Thần Mát To lấy làm lạ:

— Bỏ không lấy thế làm vui sao. Vì chúng ta sẽ sửa soạn một lễ Giáng Sinh thật tưng bừng.

— Tôi biết chứ.

— Nhưng sao bỏ hồng vui?

— Tôi vui chứ.

Bỗng Thiên Thần Nhút Nhát òa khóc. Thiên Thần Mát To mếu máo cũng định khóc theo nhưng đôi mắt to mới chỉ đủ long lanh ướt thôi. Và lại nàng cũng vừa nghĩ tới những thanh chocolate ngọt lịm nên những giọt nước mắt chưa kịp ứa ra đã bị nuốt xuôi. Thiên Thần Mát To dờ dề Thiên Thần Nhút Nhát:

— Nín đi bỏ, Giáng Sinh năm nay tôi sẽ chia cho bố phần chocolat nhiều hơn.

Nhắc đến Chocolate Thiên Thần Nhút Nhát nín liền một khi:

— Chocolate thì tôi thích. Nhưng tôi sợ..

— Bỏ sợ gì?

— Sợ lạc đạn.

— Giáng Sinh thì dù là chiến tranh Trung Đông hay chiến tranh Việt Nam người ta cũng hưu chiến để mừng lễ..

— Tôi biết chứ bố. Nhưng người ta ưa bắn chỉ thiên, mình ở trên trời dễ bị lạc đạn lắm.

Vấn đề ưa bắn chỉ thiên để thay pháo mừng, có đạo đã là mỗi lo âu của các Thiên Thần nhưng sau khi nghiên cứu kỹ lưỡng Thiên Thần Sáng Suốt đã trấn an được: Không sao, dù có là đạn đại bác hay là hỏa tiễn bắn chỉ thiên cũng không bao giờ tới được... thiên đường. Tuy thế, vẫn còn Thiên Thần Nhút Nhát hể cứ mỗi lần Giáng Sinh tới lại lo sợ và thế nào cũng phải khóc một lần khi nghĩ tới chuyện lạc đạn. Sau đó lại vui như ai, nhất là nghe nói tới quà tặng và chocolat. Trên Thiên đàng các Thiên Thần lúc nào cũng sống hạnh phúc và dư đầy mọi thứ phẩm vật, dĩ nhiên là những phẩm vật của thiên đàng dành cho thiên thần không giống như những phẩm vật của loài người trao đổi với nhau, chẳng hạn như chocolat. Thiên Đường không nhập cảng bất cứ loại hàng nào từ bất cứ hành tinh nào, ngoại trừ những món quà tặng mà các Thiên Thần nhận được từ Trái Đất (Bởi vì mỗi Thiên Thần phù hộ cho một linh hồn người ta, gọi là Thiên Thần Bản Mệnh. Hằng năm các thiên thần gửi quà và nhận được quà của... thân chủ mình trong dịp Lễ Giáng Sinh).

Thiên Thần Môi Nho nói chuyện với Thiên Thần Má Táo:

— Không biết cô bé Anh Chi sẽ gửi gì cho tôi. Mong là hộp sữa tươi, hộp kem và một hộp chì màu như năm ngoái.

Thiên Thần Má Táo ngậm một ngón tay trong miệng:

— Sao lại như năm ngoái, tôi thích những món quà thay đổi mỗi năm.

— Năm ngoái bố nhận được gì ?

— Một cái kẹo.

Má Táo xịu xuống :

— Như thế cũng còn đỡ đi. Cái anh chàng Huy của tôi dạo này càng ngày hư đốn. Mới đầu còn hiền, bây giờ cũng biết nói đòi như ai rồi. Tôi chắc năm nay hẳn ta chỉ gửi cho tôi một trái bóng bay.

Một trái bóng bay. Buồn nhỉ. Các Thiên Thần vốn dĩ đã là... trái bóng bay. Một trái bóng bay không nhẽ lại thích cầm chơi một trái bóng bay khác. Má Táo buồn xo tưởng như nàng đã hóa thành cái bánh bao buổi chiều nguội ngắt. Thầy thề Môi Nho vội an ủi :

— Bố đừng lo. Có gì tui chia cho bố. Hai đứa mình xài chung mà.

Rồi cả hai tung tăng bay nhảy khắp nơi, ca hát tung bừng. Gặp Thiên Thần Nghi Lễ, Má Táo và Môi Nho đồng thanh nói:

— Năm nay đèn phiên ai tổ chức Lễ Giáng Sinh vậy bố ? Nghi Lễ ngạc nhiên :

— Bộ các bố chưa xem thông cáo gì sao, chỉ còn một tuần lễ nữa thôi.

— Xin lỗi, chúng tôi chậm chân quá. Nhưng ai vậy bố ?

— Dễ Thương.

— Dễ Thương à, đã lâu lắm tôi hông gặp.

— Tôi cũng thế. Đang lo rằng nàng không biết là đã đến phiên mình. Nếu các bố có gặp nhớ thông báo giùm tôi nhé. Tôi đi kiếm nàng bây giờ đây.

Nói rồi Nghi Lễ tới mi Má Táo hai cái và đòi được Môi Nho mi lại hai lần. Má Táo và Môi Nho là cặp Thiên Thần bài trùng ở khắp mọi chôn trên thiên đường. Đi đâu cũng có đôi và ai cũng thích gặp hai nàng. Bởi vì, như một thông lệ tự nhiên, ai gặp Má Táo cũng thích «mi hai bên» và được Môi Nho mi lại hai lần. Họ là hình ảnh của sợi dây quyền duyên giữa các Thiên Thần, như Môi và Má.

— Ai như Cận Thị kia.

— Thì nàng chứ còn ai nữa.

Đã tới sát ngay bên Môi Nho và Má Táo nhưng Thiên Thần Cận Thị cứ vẫn nhất định không chịu nhận ra cho đến khi được Môi Nho mi hai bên.

— Ô, hai bố.

Thiên Thần Cận Thị ôm lấy Thiên Thần Má Táo mi lia lịa.

— Gặp các bố tôi mừng quá. Có tin tức gì về Giáng Sinh chưa ?

— Chúng tôi đang đi tìm Dễ Thương đây.

— Chi vậy ?

— Đề báo cho biết năm nay đèn phiên nàng tổ chức Lễ Giáng Sinh. Bố có thấy nàng ở đâu không ?

— Dễ Thương đang đau mà.

— Trời ơi thế hả. Chúng ta nên tới thăm nàng lập tức. Thiên Thần Dễ Thương đau vùi đã cả tuần lễ nay, nàng nằm trong một đám mây trắng bồng bênh giữa trời ngù liên miên. Chỉ vì vết thương nhỏ do sự vô ý của một con chim bay đụng phải. Các Thiên Thần Môi Nho, Má Táo và Cận Thị lo lắng nếu nàng đau hoài như thế thì năm nay không có ai tổ chức và Lễ Giáng Sinh sẽ buồn lắm.

— Dễ Thương ơi, Dễ Thương à. Có tụi tui đến thăm bố nè.

Hai hàng nước mắt của Dễ Thương chảy dài. Môi Nho vội ôm bạn mi tới tấp. Một lát sau khi những giọt nước mắt kịp khô Má Táo mới nhỏ nhẹ thông báo cho bạn biết năm nay nàng sẽ Tổ chức Lễ Giáng Sinh theo sự cất đặt của Thiên Thần Nghi Lễ.

— Ô, thế à.

Đôi mắt của Dễ Thương long lanh, nàng có vẻ như đã bình phục sau khi được Môi Nho mi nhiều lần hai bên má nên cười thoải mái.

— Vui nhỉ, các bố nhỉ. Năm nay tôi được làm Trưởng ban Tổ chức Lễ Giáng Sinh... Thích ơi là thích.

Đang vui vẻ cười nói huyền thiên bỗng Dễ Thương giật mình, xịu mặt :

— Nhưng hình như cận ngày lắm rồi phải không các bố ?

— Còn mười ngày nữa.

— Nguy quá. Làm sao cho kịp.

Thiên Thần Dễ Thương hoảng hốt kêu lên và hai hàng nước mắt lại chảy dài trên má. Các Thiên Thần, Má Táo, Mồi Nho và Cận Thị phải hết lời dỗ dành, an ủi nàng mới chịu nín.

— Bỏ đừng lo, cần gì bọn này sẽ tiếp tay với.

— Đừng khóc nhiều, hết dễ thương.

— Bộ khóc một chút chút dễ thương hở ?

— Ừ, một chút thôi.

— Tại tự nhiên cái mắt tôi nó vậy chứ bộ.

— Bây giờ mình tính gì đi chứ.

— Tính gì bây giờ ?

— Còn mười ngày nữa lễ, bố là Trưởng Ban Tổ Chức phải ra thông cáo huy động toàn thể các Thiên Thần khác làm theo ý mình chứ.

— Đồng ý rồi. Nhưng mình chưa nghĩ ra sẽ tổ chức như thế nào.

— Phải thật đặc biệt nha bố.

— Hẳn rồi.

— Tôi đề nghị cả Thiên Đàng hát thánh ca suốt một tuần lễ 168 giờ liên tục.

— Giồng năm nào đã tổ chức như thế rồi.

— Tôi đề nghị rước đèn vòng quanh vũ trụ.

— Ý kiến hay đó, nhất là năm nay địa cầu khan hiếm nhiên liệu đêm Giáng Sinh sẽ buồn tẻ vì thiếu ánh sáng. Nhưng cũng không được mới lạ lắm bố ạ, vì năm nào chả có rước đèn.

— Thế này thì hẳn phải lạ rồi: Huy động toàn thể Thiên Đường xuống viếng thăm các cô nhi dưới trần gian và đưa chúng về Thiên Đường ăn Lễ Giáng Sinh.

— Nếu thế tôi cũng có ý kiến. Ở địa cầu đang có những trận chiến khốc liệt...

— Nhưng ngày lễ Giáng Sinh thế nào họ cũng hưu chiến.

— Họ chỉ hưu chiến 12 tiếng hoặc 24 tiếng thôi rồi họ lại

tiếp tục đánh nhau dữ dội hơn. Mình sẽ lợi dụng lúc hưu chiến để bắn bừa bãi, lượm hết cả súng to súng nhỏ của họ về cắt trên thiên đường.

— Trên Thiên Đường đâu có chứa súng đạn.

— Thì mình ném xuống biển hoặc chôn xuống đất để nó thành... mìn sắt cho rồi.

— Như thế họ hết đánh nhau và sẽ thương yêu nhau như lời Chúa dạy?

— Nhưng cũng không ăn thua gì bố ạ, vì nếu mất cái này họ sẽ sản xuất cái khác khùng khùng hơn. Rồi cuộc cũng không thể nào bắt họ thương yêu nhau nếu họ không muốn thương yêu nhau.

Đề tài tổ chức Lễ Giáng Sinh của Thiên Thần Dễ Thương đã được dội sáng dần : Giáng Sinh Thương Yêu. Trong Thánh Kinh phổ biến lời Chúa dưới trần gian có ghi: Các con phải thương yêu nhau. Chúa Giáng Sinh biểu tỏ lòng thương của Ngài với nhân loại, vậy chọn đề tài «Giáng Sinh Thương Yêu» là tuyệt vời nhất.

Dời đám mây bông, bôn Thiên Thần tung tăng đi kiểm Thiên Thần Ý Kiến bày tỏ chủ đề của mình. Sau khi ý kiến chùng chục lần, Thiên Thần Ý Kiến thấy chủ đề «Giáng Sinh Thương Yêu» là tuyệt diệu bèn đi kiểm Thiên Thần Họa Sĩ. Chỉ trong một chớp mắt có cả triệu khẩu hiệu đã được giăng ra khắp lối. Nhưng ờ kia, sao khắp nơi đều vắng vẻ thế này. Cả năm Thiên Thần ngơ ngác ngó nhau tưởng Thiên Đường hôm nay...cảm trại. Hay bữa nay Thiên Chúa phạt các Thiên Thần, khiến các cánh đều bị đau không thể bay được như vài lần trước.

Không. Tất cả các Thiên Thần đang tụ tập đông đảo ở Công Viên Hạnh Phúc để đợi Thiên Thần Dễ Thương. Ở trên Thiên Đường không có đồng hồ bởi không có ngày đêm, nghĩa là Thời Gian Vô Nghĩa nên không biết là đã bao lâu các Thiên Thần tụ tập đứng đợi. Chỉ biết là lâu lắm. Thiên Thần Nghi Lễ thấy Thiên Thần Dễ Thương từ ở xa đã vội bay tới để thông báo cho nàng : Mau lên, mau lên. Thiên Thần Cận Thị bay sát theo : Dễ Thương mới đau dậy, đừng vội vàng quá. Tới Công Viên Hạnh



Phúc Thiên Thần Nghi Lễ đưa Thiên Thần Dể Thương lên khán đài cao giục :

— Bỏ tuyên bố đi...

Trước đám đông trang trọng Dể Thương nghẹn lời, ứa nước mắt, bị Cận Thị thúc cùi chỏ nhắc nhở:

— Đừng có «hóc».

Dể Thương đưa tay gạt nước mắt:

— Tự nhiên vậy chứ bộ.

Được Nghi Lễ và bạn bè trong ban Tổ chức yểm trợ, sau đó Dể Thương đã tuyên bố chủ đề Lễ Giáng Sinh của nàng. Đám đông cứ tọa hoan hô vang động cả chín tầng trời, mở đầu cho ngày đại lễ của Thiên Đường. Nhưng rồi các thiên thần lại bàn tán hỏi nhau. Như thế nghĩa là sao? Chúng ta sẽ mừng lễ Giáng Sinh như thế nào? Các Thiên Thần đua nhau chăt vấn, nhưng Dể Thương và Cận Thị cũng chỉ biết ngó nhau. Có cầu cứu tới Ý Kiền thì cũng vậy. Thực ra Dể Thương và các Thiên Thần trong Ban tổ chức cũng chỉ mới tìm ra được chủ đề chứ chưa nghiên cứu xem sẽ thực hiện chủ đề ra sao. Trong lúc Ban tổ chức đang lúng túng như vậy thì bỗng từ đám đông có tiếng hô to :

— Tôi thấy Má Táo kia rồi.

— Cả Môi Nho nữa.

Thiên Thần Má Táo và Thiên Thần Môi Nho đã cứu vãn tình hình cho Ban tổ chức. Thay vì chờ đợi để được Dể Thương công bố chương trình Lễ, đám đông nhào lên khán đài để được Môi Nho mi và để được mi Má Táo.

— Tôi thấy Môi Nho trước.

— Tôi thấy Má Táo trước.

— Tôi cũng thấy trước luôn.

Đám đông bu quanh Môi Nho và Má Táo rất vui vẻ. Nhưng là một đám đông hỗn độn, Thiên Thần Nghi Lễ phải nhờ Thiên Thần Quyền Uy đứng ra giữ trật tự.

— Ai cũng tới phiên, yêu cầu các bố thứ tự cho vui vẻ cả nhà.

Thế là các Thiên Thần rậm rạp theo lệnh nối đuôi nhau xếp

hàng để mi Má Táo và để được Môi Nho mi. Dù là Thiên Thần cũng có Thiên Thần... tham lam, xếp hàng hai ba lần khiến một lúc sau là Má Táo và Môi Nho mặt đã đỏ như mặt trời. Chưa bao giờ có một lần vui như vậy, cả hai tìm đến Dể Thương lúc bấy giờ đã được Mắt To tăng cường vào Ban tổ chức.

Mắt To... mi gỡ Má Táo một lần :

— Bao giờ tới phiên các bố tôi để nghị tổ chức xếp hàng mi luôn mười ngày cho vui vẻ.

Môi Nho đỏ môi hỏi :

— Các bố tính được gì rồi?

Cận Thị đáp :

— Chúng tôi đã được Thiên Thần Tư Tưởng cõ vắn Thiên Thần Nghiên Cứu cho kế hoạch.

— Rồi sao nữa? Má Táo hỏi.

— Dể Thương đã nhờ Thiên Thần Thông Tin liên lạc với Địa Cầu để biết cuốn sách nào truyền bá tư tưởng Thương Yêu vĩ đại nhất từ trước tới giờ thì được Hàn Lâm Viện Thế Giới trả lời cuốn Thánh Kinh.

— Dĩ nhiên rồi, Thánh Kinh đã in cả chục tỷ ấn bản bằng mọi thứ tiếng. Rồi sao nữa?

— Chúng tôi đang chờ một chuyên phi thuyền đặc biệt chở tất cả các loại báo chí dưới địa cầu lên. Mong rằng có một tờ báo mang chủ đề của Dể Thương.

Môi Nho và Má Táo đang định hỏi gì thêm thì Mắt To đã reo lên : Kia rồi. Thiên Thần Thông Tin nhảy ra khỏi Phi Thuyền kéo theo cả chục ngàn tờ báo mới được «còm mặng» từ dưới địa cầu đem lên.

— Đấy đủ. Có cả báo ở dưới địa ngục nữa đây.

Những tờ báo ở dưới địa ngục được các Thiên Thần chiêu cõ kỹ nhất vì Địa Ngục được coi như Thế Giới Đen. Đồi đầu với Thế Giới Trắng là Thiên Đường. Các tờ báo dưới Địa Ngục đều in giấy đen mực trắng rất ngược đời.

— Dưới địa ngục thì làm gì có tư tưởng yêu thương.

— Nhưng cũng phải xem để biết... quý biết ta chứ.

— Hình ai thế ?

— Lu xi phe chứ còn ai. Thật là khôi hài, hình chụp Lu xi phe đang bô thí cho một quý ăn mày, cái mặt hần vênh vào trông thật đáng ghét.

— Hí hí, lại có cả tin mừng con gái Lu xi phe đính hôn với một chàng không tặc khét tiếng mới vừa nhập quốc tịch Địa Ngục nữa. Vui thật.

Các tờ báo viết bằng đủ mọi thứ tiếng khác cũng được các Thiên Thần chia nhau đọc kỹ lưỡng. Nhưng có tờ mới chỉ liếc qua thôi: «Chúa ôi» rồi nhắm tịt mắt lại, các Thiên Thần cho hòa thiêu lập tức. Cuối cùng còn lại một tờ báo nhỏ.

Thiên Thần Cận Thị nói:

— Tờ gì thế, Dễ Thương hỏi.

— Tờ báo «Yêu Thương» viết bằng chữ Việt Nam.

Các Thiên Thần trong Ban tổ chức chuyển tay nhau đọc ngẫu nhiên. Đây rồi, một tờ báo của yêu thương đây rồi. Tội nghiệp, một tờ báo như thế này chỉ in được 6 ngàn số mỗi kỳ.

Bảy ngày trước Lễ Giáng Sinh, Địa cầu nhận được một điện tín từ Thiên Đường gửi xuống :

Ông Chủ Nhiệm báo Thương Yêu.

Sàigòn — Việt Nam — Địa Cầu.

Thiên Đường đặt mà 999.999 tỷ số báo Yêu Thương. — Sĩ tốp — Ân bản mới nhất — Sĩ tốp. — Giao hàng trước hai mươi lăm tháng mười hai tại tầng thứ ba Thiên Đường— Sĩ tốp luôn.

Thiên Thần Dễ Thương

Trưởng ban tổ chức Lễ Giáng Sinh 1973  
trên Thiên Đường.



## mường mán • cảm ơn ti

— Kẹo ngon không ?

— Ngon lắm .

— Anh bóc cho em cái nữa nhé.

— Cái trong miệng chưa tan mà anh. Anh ăn đi.

— Con nít mới ăn kẹo. Anh người lớn...

— Bộ người lớn không biết ăn kẹo sao ?

— Ăn chứ. Nhưng không thích ăn bằng trẻ con.

— Thề anh thích ăn gì cơ ?

— Nhậu. Nhậu quên đời.

Đôi mắt sáng mở hệt độ lớn. Hai bím tóc khê đong đưa theo cái lắc đầu nhẹ, đôi môi mím chưa chín muồi một nét cười. Chàng nói thắm trong bụng, a, ai lại đem chuyện nhậu nhẹt nói với trẻ con !

Bàn tay nhỏ của cô bé ngo ngoáy trong lòng bàn tay chàng :

— Thề sao Ti vẫn thường thầy chị Hiền «nhậu» kẹo hoài. Chị Hiền cũng là người lớn .

— Bởi chị Hiền là con gái.

— Còn anh ?

— Hề hề! Anh là con trai .

— Bộ chỉ có con gái và con ít như Tin thích kẹo thôi hả anh ?

— Ô, con gái khác chi con nít.

Chàng giật mình nhẹ nhẹ, nhìn quanh. Có ai nghe thủng câu phát biểu ầu tả đó không? Coi chừng phe con gái lập kiên nghị, kéo nhau xuống đường biểu tình phản đối thì... ồm òn. Cứ thử tưởng tượng cỡ vài chục cô vươn hàng trăm bàn tay ngón thắp bút, ngón móng nhọn nhất tế xỉ vả, ngắt véo, chàng cũng cảm thấy mặt đường lạnh lẽo biết chừng nào, sau khi chàng ngật xiêu vấp, rất có thể đi tẩu suốt luôn. Dám lắm chứ. Không, chẳng ai thèm nghe thấy : Đám đông gái trai đông như bèo cuốn theo giòng lũ. Con đường tựa giòng sông hẹp. Bèo trôi tràn cả lên hai bờ tả ngạn và hữu ngạn.

Cô bé nhìn ngược, lắc mạnh tay chàng ; sức nhớ, thẳng thốt kêu :

— Nhưng nè anh, chị Hiền đâu ?

Những giọt nước mắt chưa khô hẳn như chàng tưởng, chúng sẽ ngấm vỡ tức thì. Và, đôi má cô bé sẽ tẩm nước mắt nữa cho coi. Chàng chỉ muốn nhìn đôi má bầu bĩnh đó khô ráo, nên vội vàng đập con đê chắn nước mắt :

— Chắc chắn tìm thấy chị Hiền mà. Lát nữa thôi.

Muộn rồi. Đê yếu quá không ngăn nổi. Cô bé chừng sượng lại, dậm chân, ngõ trái đất cũng truyền chấn động cơn khóc của cô vào tận ruột. Chàng ngồi xuống cho mặt mình ngang mặt cô bé, lúng túng vụng về giông chị vú em mới học nghề, chưa nắm chắc các bí quyết dỗ dành nhi đồng. Chàng cảm thấy mình lẩn lẩn, lại chìm vào nỗi khó khăn bồi rồi lúc đầu, khi bắt gặp cô bé đứng khóc kêu chị giữa ngã tư mười bảy phút trước.

— Tới nhà thờ, thề nào cũng gặp chị Hiền.

Cô bé tiếp tục khóc, vung tay ném vãi nắm kẹo xuống mặt đường. Những viên kẹo bọc giấy bóng mặt tằm dưới hàng ngàn chân bước. Chàng đưa mắt nhìn đám đông xao động lập lờ màu sắc với chút tức giận không rõ rệt.

Chị Hiền. Một cái tên mờ mịt trong vạn tên khác. Một người tan lẩn vào đám đông mênh mông kia. Thiên hạ thường ngày

cơ hồ chán mửa mặt mũi nhau, nên đêm nay phần lớn mang mặt nạ, chấp thêm mũi, vẽ thêm râu, hóa trang, mà ra đường phố, phố diễn đủ mọi điệu dáng hoan hỉ chào đón sinh nhật của một người.

Lúc bị đưa lên Thánh giá chịu khổ hình, nỗi đau đớn của Chúa có ngút ngợp bằng triều hân hoan (nặng phần trình diễn) hậu thề dành cho ngài mỗi độ Nô-en về không? Vòng gai và những chiếc đinh làm bật máu ngài gần hai ngàn năm qua đã han rỉ, mục nát chưa? Có lẽ phải đáp câu hỏi này còn dễ hơn dỗ dành cô bé 7 tuổi hiện đứng trước mặt chàng nín khóc.

— Nhớ coi, chị Hiền có đeo mặt nạ hóa trang không, cưng?

— Không.

— Chị mặc áo màu gì nhỉ ?

— Xanh.

— Xanh lá cây hay xanh da trời ?

Cô bé thoáng ngờ ngác, gắt :

— Đã bảo là xanh mà.

Chàng bật cười :

— Thề chị Hiền của Ti tóc ngắn hay dài ?

— Dài.

Áo xanh. Tóc dài. Có cả ngàn cô áo xanh tóc dài, làm sao biết người nữ áo xanh tóc dài nào là chị của cô bé đây? Hình ảnh mờ mịt ẩn hiện, tan bật vào điệp trùng những ảnh hình vô danh khác. Chị Hiền gầy in cây tăm, hay mập in cái thùng tô-nô? Vô ích hết sức. Dù sao, chàng cũng chẳng ngăn mình được, chàng buột miệng:

— Chị Hiền có giông em không ?

Cơn khóc dần nguôi ngoai, cô bé dần tươi tỉnh trở lại :

— Má nói Ti đẹp hơn chị Hiền.

Chàng đùa:

— Má giỡn đó, chị Hiền chắc phải đẹp hơn em chứ.

— Sao anh biết? Bộ anh quen chị à à ?

— Không, nhưng anh đoán thề. Chị Hiền đâu có khóc lóc om sòm như Ti.

— Bộ khóc là xấu hử anh ?

— Ừ.

— Thê nào mới đẹp ?

— Cười, cười từ sáng đến tối.

Cô bé cười.

— Chị Hiền dám bị ma bắt lắm anh.

Cô bé chột buồn thiu :

— Ma sức mẩy dám bắt chị Hiền.

— Sao thê ?

— Vì chị Hiền là con gái. Con gái còn dữ hơn ma nữa.

Cô bé gật đầu tỏ ý tin. Chàng đứng lên giục :

— Đi chứ. Tối nhà thờ, gần giờ lễ rồi. Biết đâu chị Hiền đang đợi tội mình ở nhà thờ.

— Lỡ tới nhà thờ không gặp ?

— Anh sẽ đưa em về nhà. Nhớ đường về nhà chứ ?

Nhìn tới lui, mộng lung bồng phía, cô bé như đang cố nhớ nhà mình ở phương hướng nào, đoạn ngập ngừng :

— Lỡ Ti quên đường về nhà thì sao ?

Chàng bồi rồi :

— Cồ nhớ thứ, con đường nhà em ở tên chi? Có qua cầu, gần trường học, hoặc gần quán xá gì không ?

Cô bé chớp mắt :

— Có qua cầu, nhưng đường tên gì thì em quên mất. Gần nhà có cái quán, má hay sai Ti tới mua trà, nước mắm. Quán của bà Huấn vầu.

Thôi rồi. Làm sao đi gõ cửa hết tất cả quán tạp hóa, hỏi dạ thừa có phải đây là quán của bà Huấn vầu không ? Huấn vầu, cái tên xấu thê sức mấy người ta viết thành bằng hiệu. Chàng bắt gặp mình thờ dài cái ngắn.

— Trước nhà em có trồng cây gì không ?

— Hai cây vú sữa lớn, một cây ổi nhỏ ba mới trồng cách đây chừng mười hôm.

Tường nhà vàng hay trắng ? Mái ngói hay tôn ? Bao nhiêu

cửa sổ ? Chàng có hỏi thêm các thứ đó nữa cũng chẳng thể biết được nhà cô bé ở tọa độ nào trong thành phố lúc nhúc cửa nhà quán xá này.

Cô bé sẽ hãi sợ và bơ vơ ghê lắm, nếu mình giao nó cho cảnh sát. Chàng rùn vai, nói với cô bạn nhỏ, nhưng thật ra để trấn an mình :

— Thôi khỏi lo đi. Thê nào cũng gặp được chị Hiền.

Cô bé khịt mũi, kéo tay chàng bước đi, giọng ráo hoảnh :

— Chị Hiền. Em ghét chị ấy. Em sẽ mách ba tội chị ấy bỏ em một mình, nha !

Chàng phụ họa :

— Ừ, ba sẽ phết chị Hiền mười roi.

— Hai mươi roi.

— Hai mươi lăm nhé.

— Ba mươi roi, cho chị ấy chêt luôn.

— Ba mươi roi.

Chàng lập lại và cả hai cùng cất tiếng cười.

Ánh sáng từ các quán hàng còn mở cửa, ánh sáng đèn đường hắt dội từng khoảng trượt loáng sương mù. Gió từ những miền núi non xa trộn lẫn mùi lá cây, và gió từ mạn sông bàng bạc mùi rong rêu ải mục thổi miết qua lòng phố. Trời mùa đông ủ kín trắng sao trong chiếc mền bóng tối quá dày, không tìm thấy. Như chị Hiền của bé Ti bị «chiếc mền» đám đông quấn lấy tìm không ra.

Chị Hiền. Tên một người con gái và những con gái. Có thể Hiền đã lạc lòng ham vui chân bước theo một chàng nào đó. Có thể Hiền bị con mẹ phù thủy này dùng bùa mê ngải lú nhiếp dẫn linh hồn tới nơi xa ngái nào rồi. Tường tượng người gái áo xanh tóc dài ngo ngác thả lòng theo giòng người đi trảy hội vui, mắt mãi mê chiêm bái đèn hoa, hồn lênh đênh trôi theo những bước, thỉnh linh vấp cục đá giữa đường mơ, sức nhớ tay em đã rời xa tay chị. Chị đứng lại ngo ngác gọi em. Có lẽ Hiền cũng khóc. Và, nàng cũng đang được chàng nào đó mua kẹo cho ăn dỗ dành. Tội nghiệp Hiền. Thật kỳ dị. Chàng bỗng đứng nóng ran đôi má, bắt gặp mình

thăm thì in đọc thần chú : Hiền ơi, đừng thềm nhân kẹo, đừng nghe ai dỗ dành. Hiền phải ngo ngác đi tìm bé Ti một mình mới đẹp. Như Chúa đêm nay đứng một mình trên thập tự giá cho hàng tỉ con chiêm tìm đến chiêm ngưỡng người. Hiền ơi! Hiền ơi.

— Hiền ơi !

Cô bé thoáng giật mình, ngược nhìn chàng, biểu đồng tình, la lớn :

— Chị Hiền ơi !

Tiếng kêu vang xa, mắt hút, gọi vài chiếc lá khô ngái ngủ đáp xuống mặt đường. Bồn bàn chân tiếp tục bước. Cô bé nép sát vào chàng tròn lạnh, nom dễ thương tựa con gà con. Làm như chợt nhớ điều gì rất quan trọng, cô bé chùng bước, buột miệng :

— Nè anh... lính, anh tên là gì nhỉ ?

Chàng cười :

— Cứ gọi anh là anh lính.

— Anh lính. Nhà anh ở đâu ?

— Xa lắm. Cách đây tới 7,8 cây số lận.

Cô bé lặp lại những câu hỏi trước của chàng cách hồn nhiên :

— Anh nhớ đường về nhà chứ ?

— Nhớ rõ lắm.

— Con đường nhà anh ở tên chi ?

— Không có tên, ở sát chân núi mà.

— Đường về nhà anh có qua cầu, nhà có ở gần trường học, quán xá gì không ?

— Có, tới 2 cái cầu lận. Nhưng chẳng gần trường học, quán xá nào.

— Trước nhà anh có trồng cây gì không ?

— Không, chỉ có những ngọn đồi trọc tiếp nhau. Nhà anh ở oai lắm, cách cửa hơn trăm thước có cái bót gác, ra vô phải dừng lại trình giấy tờ. Chung quanh rào kẽm gai, chỉ chít mìn bẫy và hầm hố...

Cô bé ngắt lời chàng :

— Chỗ anh ở coi bộ ít vui.

— Ừ, vui sao được. Nhất là những ngày cuối tháng, những túi áo đựng đầy không khí.

Cô bé có vẻ không hiểu hết câu chàng nói, nhưng cũng làm bộ sành sỏi, liếc nhìn bộ đồ trận táng túi của chàng :

— Áo anh nhiều túi ghê. Áo Ti chẳng có túi nào cả, muốn đựng không khí cũng không biết đựng chỗ nào. Ngày mai Ti sẽ «bắt» chị Hiền khâu vào áo hai cái túi.

— Đề chi ?

— Đề đựng không khí chơi như anh vậy đó.

Giọng cô bé thờ thề nghe thật âm áp. Bằng tiếng cười, câu nói, những giọt nước mắt. Cám ơn Ti đã thổi vào lòng anh những búp lửa ấm đêm nay. Trá lạnh lẽo cho ngàn cây cao vút kia. Trá những cơn say mờ mịt ứa nước mắt cho số ngày và tháng, tháng và năm nực nồng mồ hôi bụi cát. Xua bay đi những lạnh căm chiến trận, tuyên hào. Vui chôn hết mọi gian nan cùng đường, gai khốn. Hỡi em gái ta. Hỡi con gái ta. Ta muốn ngậm trong miệng những ngón tay hồng hào lửa ấm của em xiết bao. Ta muốn đòi đi vài năm sông sót để được long rong với em dài suốt đêm nay, không mong nơi về, không trông nơi đến.

Biết không hồ Ti ? Thành phố của em mới có hội vui Nô-en. Ở trại đồn điu hiu của anh làm gì có. Trước khi chuẩn ra khỏi trại, anh chẳng biết sẽ đi đâu về đâu. Chẳng lẽ xuôi phố với hồn và xác rỗng không, anh ngắt hái một bông hồng dọc đường mang theo cho có bạn. Bông hồng như một lời chúc đẹp cho mộng寐 một đứa con gái vu vơ. Quen chẳng ra quen, lạ chưa hẳn lạ. Lời chúc đẹp ở nhiệt tình anh trong túi áo, đợi thoát bay ra từ cửa chỉ gửi trao, nhưng cũng rất có thể nó sẽ nằm im quên tựa chiếc chìa khóa, hoặc những đồng bạc các tấm thường, nghìn năm chẳng được khoác một ý nghĩa, (vấn vơ) nào cả.

Ti nè ! Có phải ông già Nô-en núp ẩn sau lớp sương mù thân thoại đã sai em tới trò chuyện với anh gieo xuống lòng anh từng nốt nhạc cung hi không ? Và cho anh những sợi buộc ràng không sắc màu của tình thân ái. Một chút son sắt anh em. Một

chút bao la bề bạn. Một chút nồng nàn bờ con. Làm sao Ti hiểu được anh đang hạnh phúc như điên. Bởi em chưa tới tuổi biết buồn. Chưa tới thời mở mắt ra, rừng mình thấy trái đất quá đổi mông mênh. Trên đường ta đi ngoài hoa dại còn có gai. Những chỗ ta tới, ngoài tình thân còn có hang rắn, hầm beo, chua ngoa-lừa lọc.

Giữa những sắp xếp bề bộn của từng cánh sống tấp rập không ra đuôi đầu, nhiều đêm ta mơ một mái nhà đầm ấm, có ngọn đèn lay bóng bởi tiếng cười dòn dã trẻ con, có ô cửa nhìn ra khoảng vườn xanh cây tròn trái, cùng những chiều nô đùa với trẻ, uốn giọng bập bẹ kể lại thời ấu thơ xưa. Xưa ngủ dưới bóng mát những cánh tiên, xưa bơi trong giòng ru ngọc. Ngã bên trái có mẹ đợ, nghiêng bên phải có cha nâng... Nếu ta biết trước lớn lên đời sống quanh quẽ thế này, chắc ta chẳng thêm lớn. Ta đã đủ già để làm bố một đứa trẻ hiền dịu bằng tuổi em chưa, hở Ti ? Ta muốn em gọi ta là bố quá.

— Ti ơi !

— Dạ

— Em gọi anh bằng bố nhé ?

Cô bé cười. Hai hàng răng óng ánh sáng như có sao ngậm trong miệng. Chiếc răng bên khóe môi dưới mẻ sứt một tí vẽ thành nét duyên tình cò.

— Bộ anh cũng có con lớn bằng Ti hả ?

Để gì có đứa con lớn bằng em, hở cô bé ? Chàng bời rời nửa giây :

— Không phải thế. Anh muốn có đứa con gái nhỏ dễ thương như Ti.

— Đề chi ?

Chàng lăm lăm, đặt dờ :

— Ừ, để làm gì Ti nhỉ ?

Cô bé nghiêng đầu nhìn chàng, dáng vẻ như đợi câu trả lời nhưng thật tình cô nghiêng đầu vì thói quen hóng chuyện khi nghe chàng bồng trầm giọng cách lạ lùng.

Tàu cây trên đầu hai người rơi một chiếc lá xuống xê đôi phút im lặng.

— Đề chi anh ?

Chàng siết chặt tay cô bé :

— Đề anh dẫn nó đi uồng cà phê. Mỗi trưa chiều dong xe đạp tới trường đứng đợi nó dưới bóng cây, trước cửa trường tiểu học.

— Thật hả ? Gì nữa, anh lính ?

— Và để sớm hôm nó không nhẽ gọi anh bố ơi bố à !

Đó là ao ước kỳ cục nhưng có thật của chàng. Những lúc từ vùng hành quân về, óc lan man ngợp mù bụi khói, lếch thềch, nản, nhọc, về ngang qua những trường tiểu học, chàng gần như thêm khát hạnh phúc bình dị của những ông bố đứng đợi con trước cổng trường. Tan học, công mở rộng sau hồi kiếng dài, nhô con xách cặp tung tăng nhào về phía bố, lên xe, hoặc thả bộ bị bố chuyện trò. Người bố mắng yêu con về vết mực lem trên chiếc áo mới nó. Bé con khoe điểm bài tập, hoặc mách bố đứa nào dọa đánh nó trong lớp... cơ man nào là chuyện kể giữa hai bố con. Chàng nghĩ, thế giới mai sau của chàng chỉ có toàn tiếng cười, tiếng nói của trẻ con, vắng bóng đàn bà. Đàn bà, thoạt tiên họ cũng là trẻ con nhưng già dần, càng già càng lảm chuyện. Phiền phức, bực bội lảm phải không ?

— Bố ơi, coi kia.

Cô bé dướn chân, đưa tay chỉ những pháo bông rực rỡ trên góc trời mạn đông nam thành phố.

— Đẹp quá hở bố ?

Chàng cảm động :

— Ừ, đẹp lắm, gái cưng.

— Nhưng sao pháo chóng tàn quá. Con thích nó sáng mãi trên trời, sáng lâu bằng ông trăng.

— Bố cũng thích thế. Thích nhiều hơn nữa.

Cô bé nũng nịu :

— Bố ham lắm, bố thích gì nữa cơ ?

— Thích nhỏ lại bằng tuổi con.

— Để chi hở bồ ?

— Để reo lên như con vừa reo khi thấy pháo bông đó.

Cô bé chớp chớp mắt không hiểu.

— Bồ bệnh phải không ?

— Bệnh gì đâu ?

— Sao bồ nói nghe như người ốm thê ?

Chàng xoa đầu cô bé:

— Gái cứng, con tinh ranh và thông minh hơn bồ tưởng.

Con gái không nên thông minh quá.

— Bồ nói dở ẹc. Chị Hiền nói hay hơn.

— Chị Hiền nói thê nào ?

— Chị ấy bảo con gái phải thông minh, ít nhất cũng như Ti, để đi học không đội sỏ.

— Thê gái cứng của bồ đội sỏ lần nào chưa ?

— Sức mấy, bố. Con luôn luôn đứng đầu lớp.

— Chưa chắc đứng đầu lớp đã thông minh.

Cô bé lắc đầu :

— Đúng là bồ dở quá trời. Chị Hiền bảo hồi xưa anh Ngọc của Ti chuyên môn đội sỏ vì suốt ngày mê chơi bi-da, nên lớn lên anh ấy phải đi lính. Ngày xưa chắc bồ cũng đứng chót lớp nên mới đi lính phải không ?

Chàng cãi :

— Chị Hiền nói sai bét. Nhiều người như bồ đi học không bị đội sỏ cũng vẫn bị đi lính như thường.

— Thật há, bồ ?

— Chứ sao.

— Chứ sao là sao bố ?

— Lớn lên con sẽ hiểu.

— Nếu không hiểu ?

— Không hiểu càng hay, nhưng đừng hiểu theo cách của chị Hiền.

— Hiểu theo cách chị Hiền là thê nào ?

Cứ thê. Câu chuyện nối tiếp quần quanh, chẳng có đầu đuôi gì cả. Có lắm câu hỏi của cô bé làm chàng lúng túng.

Ngang qua một hàng tạp hóa, chàng mua cho cô bé cái mặt nạ vẽ đầu cọp, và chàng một chiếc mũ nhựa, kiểu mũ hếch của đương kim tổng thống Mỹ. Mang thêm phụ tùng hóa trang, chàng và cô bé nhìn nhau lạ hoắc, ôm bụng cười rữ. Chàng như quên hẳn đồn trại mỗi mê của mình, cô bé cơ hồ không còn nhớ đến người chị đi lạc. Mọi cảnh sống buồn vui thông khổ khác đều dạt lùi bên sau, trước mặt họ là vùng sáng rực rỡ của nhà thờ và đám đông đi trải hội. Chân người, sắc màu, bầu khí lạnh giá quỳ rữ, quỳ rữ cuốn lấy nhau thành những khối bóng mà đắm chìm thì ca và hội họa.

Tới ngã ba, trước khi leo con dốc ngắn dẫn lên nhà thờ, cô bé kêu mỗi chân. Chàng đưa người bạn nhỏ vào một quán nước.

Chàng uống bia và cô bé ăn kem dâu.

Nhạc thánh ca dịu nhẹ. Giữa khoảng không đặc mù khói thuốc, cây thông mắc những dây đèn xanh đỏ nhấp nháy vui. Từng cặp gái trai chụm đầu nhau thì thầm trong các góc mờ nhạt ánh đèn.

Ngồi nhìn ra mùa đông ướt rữ ngoài cửa, chàng ngẫm chút hơi lạnh của mùa thu còn sót lại trong những ngụm bia uống chậm chậm, ngai ngái, cay se.

Cô bé có vẻ lạnh, ngồi sát vào chàng in con mèo con, một tay múc kem đưa lên đôi môi đỏ chúm, tay còn lại cô bé hồn nhiên bỏ vào túi áo chàng tìm hơi ấm.

Trong khoảnh khắc bất chợt nào đó, cô bé bỗng lấy từ túi áo chàng ra một bông hồng. Cái hoa héo úa nâng niu trên bàn tay nhỏ xíu mẫm mẫm.

— Cái hoa trong túi áo bố.

Chàng rời mắt khỏi khung cửa đêm, cúi xuống, cười dịu dàng.

— A, con không nhắc bồ quên nó mất.

— Ai cho bố phải không ?

— Không, bố ngắt trộm trong vườn nhà người ta hồi chiều đó.

Mắt cô bé ánh về thắc mắc ngây thơ gấp một triệu lần mắt bồ câu :

— Đề chi vậy bồ ?

— Con còn nhỏ không hiểu được đâu.

— Nhất định hiểu mà.

Chàng chiếu lòng cô bạn nhỏ, và nói với cô như nói với một cô bạn lớn :

— Thề này nhé. Chiều nay trước khi xuống phố, bồ ngắt trộm một bông hồng định ném vào nhà *thiên hạ*, nhưng lúc ngang qua chẳng có *thiên hạ*, nên bông hồng đành ngủ quên trong túi áo bồ.

— Thiên hạ là gì ? Tại sao lại ném hoa vào nhà thiên hạ hở bồ ?

— Thiên hạ là một người.

— Người nào hở ?

— Một cô bạn gái lớn hơn Ti gần mười tuổi.

— Cô ta tên gì hở ?

— Hiền.

Cô bé ngừng ăn kem, gác chiếc muỗng lên vành ly thủy tinh, chớp mắt nhìn chàng :

— Phải chị Hiền của Ti không, hở ?

Chàng lắc đầu :

— Có lẽ là không.

— Sao lại có lẽ, hở ? cô Hiền ở đâu ?

— Cô ta ở cái quán sách trên đường lúc này bồ dắt con ngang qua đó.

— Thề lát nữa về con ném giùm bồ cái hoa vào nhà cô ta được không ?

Hình như chàng thờ dài :

— Không kịp nữa, đã qua giờ thiêng rồi, gái cưng ạ !

Ở nhà thờ, dù mọi người đã lột bỏ hết mặt nạ và những thứ phụ tùng hóa trang, chị Hiền của cô bé Ti vẫn tiếp tục

được ghi nhận là mặt tích. Dù không có đạo, chàng cũng dắt cô bé vào hàng ghế qui.

Thánh ca và tiếng đàn phong cầm ru hôn người. Chút men bia, bầu khí trong lành thơm ngát của đêm Thánh vô cùng vượt ve lòng chàng, thấm thấu vào tim chàng lượng thuộc ngủ êm ái. Chẳng biết thánh lễ kéo dài trong bao lâu. Lúc chàng thức dậy, tiếng đàn phong cầm không còn nghe thấy, và bên chàng, chỉ còn một bông hồng kéo rũ trên ghế qui.

MUỖNG MẮN

Huê 22-11-73

mỗi năm



gửi tặng bạn ngọc

một mùa

**xuân hồng**

Năm nay chúng tôi vẫn giữ thông lệ đó trong hai số báo 124-125 dày 224 trang. Một giải phẩm luôn luôn được kể là GIAI PHẨM DỄ THƯƠNG NHẤT TRONG NĂM



NGUYỄN TẤT NHIÊN  
ở sàigòn nhớ biên hòa

áo em trắng cả sân trường, tôi  
tan học đêm này có ngân ngơ ?  
đêm này anh ở xa lảng lác  
không cách chi về đón tiêu thơ !

đêm này mưa cũng mưa phơn phớt  
mưa đủ long lanh bóng tóc thể  
mưa đủ kêu xèo trên đóm thuốc  
hay là mưa vượt mặt đau tê ?

đêm này em bước ngang giáo đường  
chắc Chúa chẳng mừng như mọi hôm  
bởi vì Chúa tự trời Âu lại  
nên thích nhìn từng cặp đi chung !

đêm này hai đứa chẳng chung đôi  
chắc Chúa nhăn nhăn mặt giận rồi  
anh đã lơn tơn về địa ngục  
trước khi lệnh Chúa phán ra lời !

đêm này anh ở đất bon chen  
cái mộng tan theo cái tháp hèn  
mây bận so gươm cùng qui dữ  
yêu người, yêu đuôi, biết ai tin ?

áo em trắng cả sân trường, tôi  
trắng cả...Biên Hòa.. trắng kịp không  
những tay thiên hạ đang cầm chổi  
tiếp tục bồi đời anh bản hơn ?

NGUYỄN TẤT NHIÊN



giáng sinh cho một người cô độc  
TỪ KÊ TƯỜNG

Tháng mười hai ở Đà Lạt có năm hoa đào nở sớm. Năm đó trời thật sự lạnh, cái lạnh tê công cả hai vành tai và làm cho người ta run lẩy bẩy lúc đi dạo bên bờ hồ.

Năm đó tôi quen với Trúc, đúng hơn là quen với Đạo, anh nàng. Tôi và Đạo trước kia học chung một lớp Đạo có đôi mắt đẹp như con gái, mơ mộng và một chút lý lợm đần khó hiểu. Hai đứa quen nhau ở nhà nấu cơm tháng và trở nên thân thiết ngay sau đó nhờ tôi thỉnh thoảng có viết bài cho một tờ báo mà Đạo thích đọc và cũng mong một ngày nào đó sẽ viết được một cái truyện ngắn, hay làm được một bài thơ. Dưới mắt Đạo hồi ấy tôi là cái gì ghê gớm lắm lắm nó phục lẩn, được làm bạn với tôi nó mê ngay và thường tròn bà Di bò sang nhà tôi ngủ. Mặc dù nhà tôi chỉ là một căn gác thuê của người đàn bà bán cà phê phía dưới, ngay đầu hẻm dẫn vào.

Căn gác thật là bừa bãi hết chỗ nói. Bởi ngoài tôi ra còn có thêm một tên bạn đã đi dạy. Tên này thường khen học trò của của nó ăn mặc đẹp, đúng một, thơm tho như mít nhưng chính nó lại ở dơ không thể tưởng nổi. Căn gác suốt năm coi như không có một nhát chổi, cho dù là chỉ để xua đuổi những lớp bụi. Mừng

mền chiều gỏi cá bần, không bao giờ giặt. Tàn thuốc gần ngập nhà, có cái giỏ rác nhưng chẳng có đũa nào thêm quăng giầy vụn vào đấy. Hằng ngày không kể, tôi đều muốn trái chiều giăng mùng chỉ việc cúi xuống sàn, hai tay lùa giấy qua hai bên thành một khoảng trống chính giữa vừa một chiếc chiếu trải xuống. Thế nhưng mùng của tôi đôi khi còn được cuộn lại gọn ghẽ ném vào một góc nhưng mùng của tên bạn giáo sư vẫn cứ treo hết mùa nóng sang mùa lạnh. Mỗi lần đi chơi về chỉ việc chui vào ngủ, giấc ngủ cũng êm đềm đầy những mộng đẹp. Tâm chán ngoài việc đắp đắp còn dùng để lau mặt, đôi khi còn lau cả giấy nền ngó quanh quất đầu đó không thấy cái giẻ lau đã thành một khối màu đen bồng nặng mùi khó ngửi.

Đạo thường tới ngủ với tôi. Hai đũa dẫn nhau đi uống bia bàn chuyện văn nghệ văn gừng suốt đêm. Nhưng gần như chỉ có mình nó nói còn tôi chỉ âm ừ cho có lệ bởi không gì buồn chán hơn bàn chuyện văn nghệ. Tôi khoái nghe chuyện Đà Lạt của nó hơn. Đạo cũng thường say mê nói về thời thơ ấu của mình ở thành phố đó. Nó tả không hay lắm, và tôi biết nó phịa vài chỗ, nhưng tôi vẫn mê Đà Lạt và chỉ mong được dịp lên trên đó. Đạo còn nói về gia đình mình, khoe nó có hai đũa em gái học trung học và một lô lưú chút tiếp phía sau. Đạo đưa hình hai đũa em gái của nó cho tôi coi. Phải nói là tôi bâm bụng cười thầm, không dám cười lớn vì sợ nó giận. Hai đũa em gái nó chụp hình mặc áo len trùm kín mít và mặt mập như hai con vịt bầu.

Tôi hỏi xỏ Đạo :

— Người đẹp xứ lạnh hả mày ?

Đạo cười :

— Tao biết mày chê hình hai đũa em gái tao. Nhưng hình này chụp lúc tụi nó mới đi thi tiểu học. Bây giờ hai đũa đã lớn, khác xa.

— Mày không có hình mới sao ?

— Hai đũa nó giàu kỹ hình lắm, không cho tao tâm nào.

Tôi cũng không thích thú chút nào vì nghĩ rằng con gái lúc nhỏ đã xấu thì lớn lên có đi mỹ viện cũng không đẹp nổi. Đạo

có vẻ tức bực vì tôi chê hai đũa em gái nó mà nó đã ý nhị giới thiệu.

Tôi thường xúi Đạo :

— Sao mày ngu thế. Học trên đó không sướng hơn dưới này sao ?

— Tao chán. Tao thích Sài Gòn.

— Nếu tao như mày tao bỏ Sài Gòn về Đà Lạt ngay tức khắc.

Và tôi ca tụng Đà Lạt nồng nhiệt, bằng cách tả cảnh buổi sáng trong một thành phố lạnh có nhiều sương mù xuống. Mặc áo ấm, áo manteau dạo phố, ngồi trong các quán cà phê nhả khói thuốc bay. Buổi chiều, buổi tối... thời gian không gian được tôi vẽ ra chợt dài, rộng bao la và thơ mộng tuyệt vời như những đôi thông ngút ngàn xanh thẳm. Tôi còn phịa ở một thành phố lạnh như Đà Lạt sẽ dễ viết văn làm thơ hay. Tôi đưa ngay bằng chứng, đó là những truyện ngắn truyện dài của các nhà văn lớn ca tụng Đà Lạt, thơ tình đẹp như hoa qui vàng Đà Lạt.

Đạo trầm ngâm :

— Con gái Đà Lạt cũng đẹp lắm mày ạ. Những buổi sáng đi học đũa nào cũng mặc đồng phục áo dài khoác áo len bên ngoài, hai gò má đỏ hồng như hai quả đào chín.

Tôi cười :

— Trong số đó có em gái mày ?

Đạo trừng mắt nhìn tôi :

— Tao sẽ trở về Đà Lạt.

Tôi tưởng Đạo giận tôi, nhưng nó không giận. Nó còn cười nói :

— Tao về đó học mày tha hồ lên chơi. Chỉ cần đủ tiền xe lên thôi. Mọi thứ trên đó tao bao hết. Nhà tao đẹp lắm, ở trên một ngọn đồi toàn hoa. Hoa vàng. Đủ thứ hoa. Mày sẽ mê ngay. Tao sẽ giới thiệu em gái tao cho mày, và mày sẽ sáng mắt khi thấy nó không giống như trong hình.

Tôi cười hô hô vì Đạo bị tôi mê hoặc bằng cách thuyết phục

ngầm nó trở về ngay thành phố mà nó đã chán muốn bỏ đi. Có lẽ nó cũng biết tôi xạo, nhưng vì nó phục tôi, tin rằng lần trở về này nó sẽ trở thành một nhà văn, nhà thơ như bao người khác vì bước chân tới Đà Lạt mà viết văn làm thơ vậy.

Và đậu xong phần hai Đạo về Đà Lạt thật. Nó học CTKD trên đó. Tôi nhào vô VK rồi L, học nhón như như một người đi bắt bướm đi câu cá nên bị đuổi khỏi trường. Bây giờ tôi mới nhớ tới Đạo, và trong khi chờ đợi nhập ngũ vào tháng giêng năm mới tôi lên Đà Lạt tìm Đạo đúng vào dịp Giáng Sinh, năm mà hoa đào nở sớm nhất giữa tháng mười hai, và cái lạnh làm tôi run lập cập vì không đem theo một chiếc áo ấm.

Chuyến xe tôi đi là chuyến cuối cùng về tới bên. Mọi người trên xe đều có vẻ hấp tấp, chỉ có mình tôi thấy không cần gì phải gấp rút nên đứng nhìn một vòng bên xe, và khu phố phía trước để có quyết định. Hình như trời vừa mưa xong, một cơn mưa lớn. Mặt nhựa dưới chân loáng nước sương mù xuống mù mịt ở các con đường và những cơn gió lạnh như có mang theo hơi nước thổi lồng vào mặt. Người ta đã đi dạo rất đông, những cặp tình nhân nắm tay nhau đi dạo một cách âm cúng. Thành phố rực rỡ lên với màu quần áo, màu hoa. Một chút nắng còn sót nhẹ nhàng liềm bên kia một ngọn đồi nhưng không đủ soi vào đám sương mù đang che kín mặt hồ. Ở đó là một vùng trắng xóa. Hàng cây ven hồ như bị ngấm trong một màn nước đục.

Tôi xách cái va ly nhẹ tênh vì chỉ đựng một vài bộ quần áo thay đổi bước từng bước chậm như dò dẫm. Một người đàn ông lái chiếc xe lam chạy rề theo hỏi lớn :

— Cậu về đâu tôi đưa về ?

Tôi bỗng nhớ ra mình chưa biết rõ đường sá nơi đây nên không thể đi bộ tìm nhà Đạo được. Tôi nói lớn địa chỉ nhà Đạo và nhảy phóc lên ngồi trong khoang xe tôi lơ mờ. Hai bàn tay tôi rét cóng. Chiếc xe Lam chạy đi và vì hai bên đều bị che bằng

hai tấm bạt dày bằng vải nhà binh nên tôi chỉ nhìn được về phía sau. Đó là một con đường dốc ngược, chiếc xe rú máy bò lên một cách nặng nhọc. Khi xuống vừa hết con dốc người tài xế dừng lại nói :

— Tới rồi cậu. Phải đứng dưới này chứ không lên trên đó được.

Tôi nhảy xuống, hỏi giá rồi trả tiền. Vừa ngó theo tay người tài xế chỉ. Đó là một con đường trái đá xanh lờm chồm dẫn lên một trái đồi xanh um. Tôi leo dần lên, bây giờ mới thấy lơ mờ ngôi nhà Đạo ở dưới cây lá dày bịt. Đây là một đồi thông, bãi cỏ xanh mượt qua những khoảng cách của cây thông tôi còn trông thấy rất nhiều loại hoa nở. Màu vàng của hoa Quỳ, màu hồng nhạt của hoa đào, làm tâm vàng của những cây mimosa và đủ thứ hoa khác nữa khiến tôi có cảm tưởng như một rừng hoa đang đua nhau nở. Tôi tiến tới một cánh cổng sắt đóng im ỉm, vách tường xây bằng đá xanh xám ngoét, trên bờ tường đám dây leo trổ hoa màu đỏ ngọp mắt. Sau khi ấn vào nút chuông điện mây cái, tôi đặt va ly xuống phía dưới chân rút thuốc châm lửa và chờ đợi.

Một thoáng sau đó một người con gái áo dài màu xanh thắm khoác chiếc áo len màu đen tiến ra. Cô bé chưa chịu mở cổng, vẫn cầm trên tay chìa khóa và khẽ ngó tôi qua cánh cửa sắt thưa. Gương mặt cô gái trắng hồng, xinh xắn, đôi mắt mờ to, đen láy trước người lạ. Cô gái bồi rồi một chút rồi cất giọng hỏi thật nhỏ nhẹ :

— Dạ, ông tìm ai ?

Tôi tăng háng nói:

— Có phải nhà của Đạo không bé ?

Cô gái hơi cong môi lên, có lẽ bị mêch lòng vì tiếng bé tôi vừa gọi nhưng cũng vui vẻ trả lời :

— Dạ đúng rồi. Ông tìm anh Đạo ?

Tôi gật đầu:

— Đạo có nhà không, tôi là... Nguyên ở Sài Gòn lên.

Một thoáng vui mừng hiện ra trên gương mặt cô bé. Nàng

mím cười. Nụ cười nửa như cười mở nửa như thăm dò, khi tra chìa khóa vào ổ mở cổng nàng bỗng hỏi :

— Anh Nguyên... viết báo phải không. Em nghe anh Đạo nói về anh hoài.

Tôi bàng hoàng cả người. Cánh cổng mở rộng mà tôi còn e dè không dám bước vào. Thằng này chơi ác, giới thiệu ầu một cách ngon lành. Trời lạnh chứ không gương mặt tôi sẽ nóng bừng vì ngượng. Tôi vội nói :

— Đạo giới thiệu ầu đó. Tôi... giết báo thì có chứ làm gì viết báo.

Nàng tươi cười nói :

— Mời anh vào, anh Đạo đi ngoài phố chắc cũng sắp về.

Tôi lúng túng không biết có nên vào hẳn bên trong nhà hay đứng ngoài này chờ Đạo về. Cô bé có lẽ đọc được ý nghĩ của tôi nên nói ngay :

— Anh đừng ngại. Anh Đạo có nói trước về anh nhiều lắm. Ba má em cũng mong anh lên chơi.

Rồi nàng thân mật la lên trách tôi :

— Trời ơi, bộ anh không lạnh sao mà không mang theo áo ấm ?

Lúc đó chắc tôi trông buồn cười lắm. Trên mình chỉ khoác mỗi một chiếc áo sơ mi ngắn tay. Chiếc quần màu cứt ngựa đã phai màu vì có lần tôi đã đại dột đổ cả nửa chai thuốc giặt vào để tẩy dầu nhớt dính. Tôi hơi ngượng ngùng và tiếc hùi hụi, phải biết trong nhà có con gái đẹp như vậy tôi sẽ diện bộ quần áo bánh hơn còn xếp trong va ly.

Tôi ném bỏ mẫu thuốc tàn, dụi tắt bằng mũi giấy như một cử chỉ mạnh bạo rồi nhe răng cười :

— Cũng không lạnh gì.

— Trời ơi, em ở trên này quen rồi mà còn muốn run anh lại báo là không lạnh. Năm nay trời lạnh hơn mọi năm và hoa đào cũng nở sớm đó.

Tôi gật đầu lia lịa ra vẻ hiểu biết về thời tiết ở đây và ngó vào ngôi nhà ấm cúng bên trong. Ngôi nhà cửa kiềng có màn hoa

che, tường bằng đá màu nâu đất. Đèn đang sáng bên trong với tiếng nhạc trong máy thu băng văng ra giọng hát của Thái Thanh bài buồn tàn thu.

*Ai lướt đi ngoài sương gió*

*Không dừng chân đến em bẽ bàng...*

Cô gái ngước mắt nhìn tôi :

— Anh vào đi chứ.

Tôi đành phải theo đũa em gái của Đạo vào nhà. Con đường trải sỏi trắng lạo xạo với tiếng chân hai người bước đều bên cạnh nhau. Xung quanh là cỏ và hoa, không khí lạnh băng trộn lẫn cùng hương thơm của hoa lá, trời đất. Và hình như cả mái tóc của người con gái đi bên cạnh.

Vào nhà nàng bắt tôi ngồi ở phòng khách, rồi đi vặn nhỏ nhạc lại. Phòng khách rộng mênh mông, bộ sa lông bằng thứ gỗ quý màu đen bóng lộn có thể soi mặt vào đó được, nệm hoa êm ái và tôi ngồi gần như lọt thỏm vào trong chiếc áo rộng. Trên bàn kiềng có một bình hoa, những cành hoa mimosa mới, tươi rói được cắm khéo léo. Nơi một góc tường có một chậu lan hoa màu tím. Chậu hoa thật lớn, những chiếc lá xanh mượt dưới ánh đèn vàng ấm cúng tỏa xuống từ bên phía tường. Bức tranh vẽ một người thiếu nữ giữa đám hoa vàng và tủ đựng rượu bày ly tách cùng những chai rượu đắt tiền làm căn phòng có một vẻ đẹp vừa ấm cúng vừa vui tươi. Tôi bỗng rùng mình nhớ lại những cơn gió lạnh từ bên ngoài.

Ba má Đạo đi ra, với lời giới thiệu của đũa em Đạo tôi lật đật đứng lên chào.

Ba Đạo gọi :

— Trúc ơi, rót nước cho anh Nguyên.

Tôi bàng hoàng nhìn theo cô gái vừa ngó tôi mím cười quay đi. Trúc đó sao ? Tôi như từ trên cung trăng rớt xuống, không thể nào ngờ người con gái trong hình Đạo đưa cho tôi coi với người con gái mở cổng cho tôi vào là một. Chắc thằng này chơi ác, lấy hình của con nhỏ ma lem nào thử tôi đây.

Ba má Đạo hỏi thăm tôi về thời tiết ở Sài Gòn, Giáng sinh ở đó và vài vấn đề thời sự. Ông bà làm như tôi là một nhà báo chính công như lời Đạo giới thiệu vậy. Tôi ấp úng trả lời. Nhưng không khí cởi mở của gia đình Đạo làm tôi bớt dần sự ngưng ngùng.

Trúc bung nước ra, tách nước trà đặt trong chiếc đĩa nhỏ bằng sứ trắng, tách nước nóng bốc khói thơm phức. Ba Đạo mời, chậm chạp từ tốn bung lên uống hết mấy ngụm. Nước nóng làm tôi ấm bụng, cảm giác êm ái chạy dài trong cơ thể. Hương thơm hai bàn tay Trúc lúc bung tách nước ra như còn vương lại khi tôi bung uống. Trúc đi khuất vào trong cùng mấy đứa em gái nhỏ và tiếng cười rộn rã nổi lên.

Ba Đạo bỗng kêu :

— Như ơi, mang gói thuốc và bật lửa ra cho ba.

Một đứa em gái khác của Đạo, có vẻ là em kế của Trúc, cũng xinh đẹp như chị mang thuốc ra. Cô bé này mặc áo dài màu vàng, chiếc áo len màu rêu đá, đôi mắt tinh nghịch hơn chị, vội quay đi khi đặt xong gói thuốc trên bàn.

Ba Đạo mời tôi hút thuốc, vừa lúc có tiếng chuông reo và Trúc ủa ra với tiếng cười :

— Chắc anh Đạo về.

Rồi nàng chạy ra cửa với xâu chìa khóa trong tay. Đạo về, may quá. Tôi mừng thầm trong bụng vì đang lo không biết Ba Đạo sẽ hỏi gì thêm nữa.

Đạo vào thấy tôi, nó nhảy tới bắt tay lia lịa. Nó hân hoan giới thiệu tôi với mọi người, nhất là với Trúc và Như. Tôi phải luôn miệng nói :

— Biết rồi biết rồi.

Sau đó Đạo bắt mấy đứa em lo sửa soạn nước trong phòng tắm và giục tôi đi tắm.

Đứng dưới vòi nước nóng tôi nghĩ miên man về Trúc. Tôi cũng không làm sao tin được người con gái đó đã thật sự khác xa với tầm hình đạo trước Đạo đưa cho tôi coi. Hai người như chả có

liên hệ gì với nhau. Nước nóng xua tan những mệt mỏi của một ngày đường. Bây giờ tôi thấy mình thoải mái và sung sướng được ở trong một ngôi nhà ấm cúng. Đêm dù cho lạnh giá tới bao nhiêu nhưng đôi mắt hai người con gái xinh xắn cũng đủ là một cái lò sưởi, sưởi ấm tất cả những gì còn lại nơi những ngày tháng mênh mông đã qua. Tôi lắng nghe tiếng chuông đồ rộn rã từ một ngôi giáo đường nào đó vọng tới, lướt qua cây lá bên ngoài.

Tôi thay bộ quần áo mới. Đạo ném cho tôi cái áo manteau cũ của nó rồi nói :

— Chút nữa đi ăn. Sau đó sẽ có nhiều chương trình tha hồ cho mày chọn lựa. Đêm nay ở đây vui không thể tả. Minh có thể đi sáng đêm mặc dù vẫn có còi giới nghiêm hụ.

Trúc căn dặn :

— Nhưng đừng quên nhà có tổ chức tiệc nửa đêm. anh phải đưa anh Nguyễn về không ba má la đó.

— Dĩ nhiên.

— Em đã thay «ra» mới chiếc giường dành cho anh Nguyễn rồi.

— Ngoan ghê nhỉ ?

Đạo cười làm Trúc đỏ mặt bỏ về phòng nàng. Hai đứa ngồi nói chuyện trong phòng khách một lát Đạo rủ tôi đi ra phở.

Mấy ngày lễ Giáng sinh qua rất nhanh. Tôi cũng trở nên thân thiết với gia đình Đạo và nhất là với Trúc và Như. Không khí ấm cúng ở đây sẽ làm tôi nhớ mãi và chỉ có những kẻ khờ dại nhất mới muốn rời xa. Nhưng tôi không thể ở mãi trong ngôi nhà có hai cô gái lớn mặc dù tôi là bạn của Đạo, và được gia đình Đạo xem như người trong nhà. Hơn nữa, tôi cũng phải trở về để lo thủ tục nhập ngũ.

Sáng mai tôi về. Chưa bao giờ thời gian đi nhanh kinh khiếp đối với tôi như vậy. Sau khi ở quán cà phê về với Đạo, tiếng còi hụ giới nghiêm rú lên như một tiếng thét áo não. Đạo chui vào

phòng ngủ hẹn sáng mai sẽ đưa tôi ra bên xe. Ba má Đạo cũng đi ngủ sớm. Chỉ còn có hai chị em Trúc thức học bài.

Trúc bỗng gấp sách lại, đi mở nhạc. Nhự pha cho tôi tách cà phê mang lên. Trúc hỏi :

— Anh thích nghe bản gì ?

— Bản nào Trúc thích.

— Em thích nhiều bản lắm chứ bộ.

— Nhưng cũng có một bản mình thích nhất. Cho anh nghe bản đó.

Trúc chớp mắt, im lặng một thoáng. Tôi biết nàng giả vờ suy nghĩ. Nhự xen vô :

— Bộ chỉ nghe một mình bản đó thôi sao, những bản khác trong cùng một băng cho ra rìa hả ?

— Nhự thích bản nào hãy chờ nghe bản đó.

— Xí, khôn ghê nời.

Tôi cười :

— Anh biết bản Nhự thích rồi.

— Thiệt hả, đâu anh nói thử xem có trúng không ?

— Tuổi Ngọc. *Xin cho em một chiếc áo dài, cho em đi mùa xuân tới rồi...* Đúng không ?

Nhự cười cười :

— Cũng tạm đúng, nhưng chỉ đúng với hồi đó cơ. Bây giờ em thích bản khác. Bộ tưởng em còn bé hoài sao mà Tuổi ngọc với Tuổi hồng.

— Bé thích bản gì ?

— Không nói đâu. Anh có giỏi thì đoán đi.

— Chịu.

Nhự quay ra với cây bút và mảnh giấy. Nãy giờ cô bé viết những gì trên giấy rồi khi đầy một mảnh giấy lại xé vụn đi.

Tôi nói với Trúc :

— Cho nghe nhạc đi chứ. Nhớ tới ai mà đứng thù người đang đó vậy ?

Nhự cười khúc khích :

— Bản gì bây giờ ?

Tôi nói :

— Bản hôm anh mới lên nghe vọng ra từ trong nhà đó.

— A, bản Buồn tàn thu.

Trúc để băng vào máy. Bàn tay trắng hồng của nàng với những ngón xinh xắn xoay tách một tiếng. Giọng ca Thái Thanh êm nhẹ, ray rứt như một cơn gió lướt qua đôi thông.

*Ai lướt đi ngoài sương gió*

*Không dừng chân đến em bẽ bàng*

*Ôi vừa thoáng nghe em mơ ngay bước chân chàng*

*Từ từ xa đường vắng*

*Đêm mùa thu chết, nghe mùa đang rớt*

*Rơi theo lá vàng...*

Bài hát buồn lạnh như thời tiết bắt đầu sang mùa. Trúc trở về ngồi ở bàn học, nàng cũng cầm bút vẽ loãn ngoãn những hình thù vô nghĩa trên trang giấy. Mái tóc Trúc đen huyền, óng ả đổ xuống vai. Trúc cúi thấp, cằm tựa lên cổ tay. Nàng nhỏ bé như một con búp bê.

Nhự bỗng hỏi :

— Sao anh về sớm vậy ?

— Anh bận.

— Sao mấy hôm nay anh bảo anh là người nhân rồi nhất thế giới.

— Ừ... ừ, có lẽ lúc đó anh uống bia.

Nhự cười khúc khích :

— Anh thường say rượu lắm hả ?

— Đâu có thường. Đôi khi thôi, những lúc nào cảm thấy chán đời.

— Sao mấy hôm anh bảo anh là người yêu đời nhất thế giới ?

— Chắc tại lúc đó anh ngồi bên cạnh Trúc và Nhự.

— Thôi đi, ai tin anh cho nổi. À, anh viết báo phải không ?

— Chỉ thỉnh thoảng nổi hứng thôi.

— Nhà báo nói láo ăn tiền, anh cũng nói láo ghê lắm phải không ?

— Đâu có, anh chỉ biết nói thật. Chẳng hạn như lúc anh

phải rời khỏi ngôi nhà ẩm cúng này, xa Trúc và Như, anh sẽ nhớ chết được.

— Thật không? Ngày mai về, xe chạy là anh quên mặt tụi em.

— Anh xin thề...

Chợt tôi vội ngưng lại, vì không có gì buồn cười và lộ bịch hơn phải thể thốt trước mặt con gái. Trúc nãy giờ ngồi im lặng, bây giờ tôi mới thấy nàng cười khẽ một tiếng. Có lẽ Trúc ngại cho sự thể thốt của tôi.

Như kể một câu đau điếng :

— Người nào ưa nói dối thì vẫn hay thề.

Tôi giả bộ không nghe. Vợ nói :

— Trời lạnh quá.

Trúc khẽ đưa mắt nhìn tôi. Có lẽ nàng sợ tôi lạnh thật. Vì tôi vẫn chỉ mặc có bộ quần áo ngủ rộng thùng thình của Đạo. Bộ quần áo rộng càng làm tôi có vẻ gầy yếu hơn lên. Tôi phải hút thuốc liên miên, nuốt khói vào bụng cho ấm.

Trúc nói như ra lệnh :

— Năm sau anh lên nhớ mang theo áo ấm.

Câu nói không ngờ có một âm thanh buồn bã làm ngưng đọng lại không khí trong căn phòng. Năm sau, một khoảng cách dài cho mười hai tháng. Đó là thời gian, và thời gian chưa bao giờ đôi với tôi xa mệnh mỏng như vậy. Giáng sinh năm sau biết đâu... Tôi vội vàng xua đuổi những hình ảnh đen tối sắp hiện ra trước mắt.

Tôi cười :

— Giáng sinh năm sau anh lên sẽ mang theo một chục cái áo ấm cho Trúc khỏi trách.

Như bỗng xếp hết sách vở lại rồi nói:

— Thôi em thuộc bài rồi em đi ngủ trước. Sáng mai anh về sớm nhớ gọi em dậy nha?

— Làm gì? Đạo hứa đưa anh mà.

— Bộ theo đưa anh không được sao?

Tôi cảm động quá, nhưng cũng vội lắc đầu:

— Thôi, anh đi với Đạo được rồi. Như cứ việc ngủ, trời lạnh lắm.

Như thoáng giận dữ. Trước khi đi khuất vào trong nàng còn quay lại dặn :

— Anh có nhớ viết thư cho em không đó?

Tôi cười, gật đầu. Còn lại mình tôi và Trúc. Tự nhiên tôi không biết gợi chuyện gì để nói với nàng. Hai đứa im lặng khá lâu. Tiếng gió rít ngoài đời qua các cây thông nghe lạnh buốt như sương giá đọng lại trong da thịt.

Một lát, tôi đứng lên đi lại bàn học của Trúc ngắm tờ giấy nàng đang viết. Trúc vội giấu nhanh, ngược mắt nói:

— Em có tật viết lung tung trên giấy lúc học bài anh coi làm gì kỳ chết.

Tôi cười nói :

— Anh biết coi chữ ký. Đưa tờ giấy đây anh coi chữ ký Trúc.

— Không, kỳ lắm.

— Bộ Trúc viết tên chàng nào hay sao mà giàu kỹ vậy?

— Không, nhưng kỳ lắm.

Trúc vòng tay giấu tờ giấy ra phía sau lưng. Tôi muốn dọa nàng chơi nên vội chộp lấy cổ tay Trúc. Nàng hốt hoảng rút bàn tay về nhưng bàn tay tôi đã nắm cứng, Trúc bị đau nên buông tờ giấy rớt xuống đất. Tôi thả lỏng bàn tay Trúc và chợt nghe bàn tay nàng ăm cứng lạ thường, những ngón tay mềm mại xinh xắn nằm yên trong tay tôi. Một thoáng Trúc rút tay về, mặt đỏ bừng quay nhanh chỗ khác. Trúc tránh nhìn vào mắt tôi. Nhưng vụt hỏi:

— Sao anh nắm tay người ta?

Giáng sinh năm nay đúng vào dịp tôi mãn khóa. Được phép trong tay với một khoản tiền lương tôi vội vàng lên Đà Lạt. Ngồi trên chuyến xe đi vào thành phố tôi bỗng thấy hồi hộp như một người đi xa trở về ngôi nhà yêu dấu của mình. Mặt hồ vẫn bạc trắng như tấm gương nằm lặng lẽ theo đường xe chạy. Hai bên bờ

thông rũ bóng soi xuống mặt nước. Cây cầu trắng toát, bình thản. Những người con gái má đỏ hồng như uống rượu cưới đi qua cầu với tà áo phất phơ bay trong gió lộng. Buổi chiều đã hết nắng, sương đang xuống và một đêm lễ tung bưng sắp tới với Đà Lạt ướp trong hơi lạnh bạt ngàn. Năm nay trời có vẻ lạnh hơn, nhưng hoa đào không thấy nở sớm. Chỉ còn hoa Quỳ nở muộm vàng ánh cả đồi. Đà Lạt vẫn nhộn nhịp, vui mắt với đám đông và màu áo. Không khí tung bưng xôn xao sửa soạn cho một đêm Giáng sinh vẫn là không khí cũ năm xưa.

Nhà Đạo vẫn ủ kín trong cây lá. Hoa vẫn nở rực rỡ đôi, thông vẫn tắm mình trong màu xanh thẳm. Đứng trước cánh cổng sắt quen thuộc ngày xưa tôi hồi hộp và tay chân run lẩy bẩy. Có lẽ không phải vì hơi lạnh đâu, bởi tôi mặc bộ đồ lính vải dầy, đầu đội chiếc nón nhà binh, chân ủ trong đôi giày trận kín mít. Tôi đặt ba lô xuống đất, tự trấn tĩnh bằng một hơi thuốc. Rồi mới đưa ngón tay ấn nhẹ nút chuông điện.

Trúc từ trong nhà đi ra. Áo dài vàng rực rỡ, áo len màu huyết dụ tóc huyền óng ả đỏ xuống vai. Cô bé đã lớn. Một thiếu nữ xinh đẹp của Đà Lạt và người tình lý tưởng của bất cứ gã thanh niên mơ mộng nào. Xâu chìa khóa sáng lạnh trong bàn tay, với những bước chân nhẹ nhàng tiến về phía tôi nhưng Trúc không còn nhận ra tôi nữa.

— Dạ... ông tìm ai ?

Tôi cũng giả vờ không biết nàng, nói :

— Có phải nhà của Đạo ?

— Dạ, phải. Nhưng anh Đạo đi phò rồi.

— Tôi vào chờ Đạo về được chứ, cô ?

— Dạ...

Chợt Trúc ngược lên. Nàng vừa nhận ra tôi qua giọng nói.

Trúc reo lên :

— Trời ơi anh. Sao anh lạ thế ?

Trúc hấp tấp mở cửa nên mãi một lúc cánh cửa mới mở ra được. Tôi xách ba lô bước vào. Trúc nhìn tôi từ đầu tới chân.

Có lẽ tôi còn lạ hơn mình tưởng trong bộ đồ lính.

Trúc mừng quá, và có lẽ vì xúc động nên nắm lấy cánh tay tôi nói :

— Anh đen quá nên em nhìn không ra, vậy mà anh còn giả vờ. Ghét anh ghê.

Tôi cũng xúc động không kém. Nên lí nhí nói :

— Trúc cũng lạ nữa. Lớn hơn, đẹp hơn...

— Thôi anh đi. Ngạo em hoài. Anh đi mà biệt không chịu biên thư về cho em gì hết trơn.

Mặc cho Trúc trách móc. Tôi cảm động đứng nhìn nàng, nghe mùi hương của các loài hoa trên đồi tỏa ngát trong gió. Trúc luông cuông trước cái nhìn của tôi. Nàng đỏ mặt hỏi :

— Anh nhìn em gì dữ vậy. Bộ em xấu hơn ngày trước nữa hả ?

— Đâu có. Trúc đẹp tuyệt vời.

— Xạo.

Trúc cười khúc khích. Tôi châm một điều thuốc khác. Trúc bảo :

— Thôi đi vào chứ anh. Ba má em nhắc tới anh luôn. Còn anh Đạo gặp anh chắc là mừng khỏi nói.

— Trúc mừng không ?

Trúc quay mặt chỗ khác, nhỏ nhẹ nói :

— Anh dư biết rồi còn hỏi.

— Như đâu ?

— Nó ở trong nhà. Chắc nó cũng không nhận ra anh đâu. Tại sao anh đen dữ vậy, người ta cũng đi lính mà đâu có đen như anh ?

— Ừ, ừ, tại anh hợp với nắng gió. Nắng gặp anh thì mừng lắm nên tha hồ chà láng da mặt.

— Anh nói gì chà láng ?

Tôi mới sực nhớ ra Trúc chẳng biết gì về ngôn ngữ của quân trường. Vội cười :

— Trúc không hiểu đâu.



Và tôi moi ngay từ trong ba lô ra mấy trái bã đậu khô, đi nhiên Trúc cũng không hiểu trái này là thứ trái gì. Tôi đưa cho Trúc nói :

— Quà giáng sinh của Trúc và Nhự đó. Đặc biệt, mua ở ngoài tiệm không có đâu.

Trúc cầm lấy ngắm nghía. Mấy trái bã đậu khô chả có gì đẹp để so với những quả giáng sinh đầy màu sắc bày bán ở các cửa tiệm. Nhưng không hiểu sao trong những giờ rảnh ở quân trường tôi thường lượm lên, bóc vỏ để dành trong ba lô và ghi lại ngày tháng tôi xa Trúc, tên nàng tên tôi trên lớp vỏ khô đen. Trúc ngạc nhiên với thứ trái lạ lùng mà chắc chắn đây là lần đầu tiên nàng mới thấy. Nàng mân mê những cái khía trơn láng và chột nhìn thấy tên nàng trên đó. Trúc đỏ mặt kêu lên :

— Trời ơi, anh viết tên em trong này làm gì ?

— Không biết nữa. Trong đó anh buồn quá, nhớ Trúc, nên anh viết đại.

— Vui quá anh nhỉ. Tương đâu anh quên mặt em. Mà anh đi lính đóng ở đâu ?

— Chưa đóng ở đâu hết, anh vừa mới mãn khóa xong, được ít ngày phép nên lên đây ngay. Sau đó anh ra miền Trung.

— Trời ơi, anh đi đâu xa vậy ?

— Anh đâu có muốn đi. Người ta bắt anh đi mà.

Nãy giờ mãi nói chuyện, tôi quên hỏi thăm ba má Trúc, việc học hành thi cử của nàng. Thời gian có lẽ đi nhanh quá đối với một người vừa ở trong quân trường ra.

Tôi vội hỏi :

— Ba má Trúc vẫn mạnh chứ ?

— Mạnh, anh. Ông bà nhắc anh hoài. Thầy anh chắc là mừng lắm.

— Còn Đạo ?

— Sắp ra trường rồi. Anh ấy định đi du học đó anh.

— Nhự ?

— Nó vừa đậu xong phần một.

Tôi hơi ngần ngại khi hỏi Trúc :

— Còn Trúc, ra sao ?

— Em hả, em đã đậu xong phần hai. Năm nay em sẽ ghi danh học đại học. Anh thích em học gì ?

— Học gì anh cũng thích hết.

Đột nhiên Trúc buồn bã buông cánh tay tôi ra. Nàng ngo quanh quất ngọn đũa đang sắp sửa chìm vào bóng tối. Nàng nói rất nhỏ, khi không quay mặt nhìn tôi :

— Còn một chuyện này nữa em muốn cho anh biết mà không làm sao liên lạc được. Hỏi anh Đạo anh ấy nói cũng không biết bây giờ anh đâu. Anh Đạo có cho địa chỉ nhà cũ, em biên thư, nhưng thư bị gửi trả lại vì không người nhận.

Tôi rít một hơi thuốc, hồi hộp nói :

— Ừ, anh đi lính nên trả nhà lại cho bà chủ nhà.

— Anh muốn đọc cái thư đó không, em còn giữ ? Trong thư em có nói chuyện đó.

— Thư chút nữa anh sẽ đọc. Bây giờ Trúc nói cho anh nghe trước đi. Chuyện gì thế, vui hay buồn ?

— Vui mà cũng buồn. Tùy anh.

— Vậy nói đi. Anh đang hỏi hộp đây.

Trúc ngần ngại một lúc rồi mới nói. Giọng nàng nghe như có lẫn với nước mắt :

— Em có một người đến hỏi. Ngay sau khi em đậu xong. Ba má em bằng lòng nhưng em không bằng lòng gì hết. Em còn nhỏ quá, em còn học nữa chứ. Nhưng rồi đám hỏi cũng được tổ chức với điều kiện của em là phải để em học xong mới làm đám cưới. Buồn quá anh, em than với Nhự mấy đêm trước khi biên thư cho anh hay.

Tôi ném mẩu thuốc tàn ra xa, rơi mặt trong bãi cỏ. Tự nhiên ngọn đèn sáng qua cửa kính trong ngôi nhà âm cúng đó như cách tôi một đoạn đường dài. Và tôi cảm thấy không còn đủ sức để đi tới đó nữa. Trong khi đêm ở bên ngoài lạnh giá hơn bao giờ.

Trúc đưa bàn tay lên hất mái tóc qua bên. Đèn bây giờ tôi

mới nhìn thấy một chiếc nhẫn đính hôn đeo ở ngón tay áp út bàn tay trái của nàng.

Tháng mười hai ở Đà Lạt có năm hoa đào không chịu nở sớm. Dù năm đó trời thật sự lạnh. Cái lạnh tê công cả hai vành tai và làm cho người ta run lẩy bẩy lúc đi dạo bên bờ hồ một mình.

Sau ngày lễ giáng sinh tôi trở về trên chuyến xe sớm nhất. Ngồi trong xe rời thành phố tôi nghe những cơn gió lạnh thổi thốc lên từ mặt hồ còn chìm đắm trong sương mù. Bộ đồ lính không đủ ấm, tôi phải nép vào một người ngồi phía trước để tránh bớt gió. Và bỗng nhớ ra lên Đà Lạt lần nào mình cũng quên mang theo áo ấm.

#### TỪ KỂ TƯỜNG

phạm vẫu bình



giáng sinh cuối cùng



Ở miền trung, tháng mười hai trở về mang theo nhiều rét mướt, những cơn mưa dầm kéo dài hàng tuần lễ và gió lạnh như chiếc khăn choàng băng giá, thổi lồng lộng trên những con đường hun hút vắng người qua, xâm nhập vào mỗi cánh cửa, mỗi căn phòng. Cây sấu đông trút hết lá, nổi bật trên nền trời xám xịt nặng trĩu những đám mây màu chì giăng thật thấp. Mưa dầm đĩa nhỏ lệ ngày này qua ngày khác, lê thê, ray rứt nỗi nhớ không nguôi.

Cùng với mùa đông, tháng mười hai còn chở trên đôi cánh rét buốt của mình mùa thánh thiêng liêng sưởi ấm hồn người: mùa Giáng sinh. Đó là mùa của ơn phước và kỷ niệm, sáng chói vì sao lạ trên nền trời Bê-lem 1973 năm trước, ánh nền lung linh trong hang đá, máng lừa, những bóng đèn màu nhấp nháy trên cành thông Noel treo đầy quà tặng, các giáo đường chìm đắm trong vùng ánh sáng huyền diệu. Âm thanh harmonium dịu dặt trong đêm hiển linh và thánh ca vang lên náo nức tiếng hát của đàn thiên thần xinh đẹp từ trời cao vọng xuống: « *Đêm đông lạnh lẽo Chúa sinh ra đời, Chúa Sinh ra đời năm trong hang đá nơi máng lừa. Trong hang Bê-lem ánh sáng tỏa lan tung bành, nghe trên không trung, tiếng hát thiên thần vang lừng* » ...

Tiếng hát đầy tri tường đi xa, đèn những xứ Bắc Âu cuốn cuộn gió lạnh, nước đóng băng trên các triền núi, phương trời Tây tuyết rơi trắng xóa, bám đầy cành thông và các ô cửa kính. Dầu mình trong mưa tuyết, đàn chiên ngoan đạo tập nập đổ về giáo đường để kịp dự thánh lễ nửa đêm. Bữa réveillon với ngỗng quay, bánh mì nướng và rượu vang âm cúng cạnh lò sưởi, các chuông lớn trên nóc nhà thờ Luân đôn rộn rã ngân nga bản thánh nhạc bất hủ «Silent night».

Hằng năm, mỗi lần Giáng Sinh trở lại, có dịp đi ngang một giáo đường đang sửa soạn đón mừng ngày Chúa ra đời hoặc nhìn thấy những cành thông Noel bày bàn trên đường Nguyễn Huệ, một chiếc đèn ngôi sao treo trước hiên nhà, lòng tôi lại xôn xao những kỷ niệm về một mùa Giáng sinh cũ.

Chỉ một hình ảnh đơn sơ cũng đủ khiến làn sóng kỷ niệm trong tôi, những tưởng muôn đời ngủ kín, bỗng dựng chồi dậy, oà vỡ và tràn ngập, như chiếc lá vàng gọi nhớ mùa thu.

Khúc hát thiên thần tắt ngấm từ bao năm qua cũng réo rắt ngân vang cùng với khuôn mặt kiêu diễm, thánh thiện của nàng.

Nàng, đóa hoa hồng xinh đẹp của chuỗi ngày tháng nồng nàn biết yêu, biết nhớ, biết vì sao trắng khóc, gió sương tư và mây thồn thức.

Nàng, trái cảm đam mê trong vườn địa đàng hai đứa, người nữ đầu ái đầu đời.

Nhưng nàng đã bỏ thiên đàng mà đi khiên gió băng khuâng, mây dối hờn và trăng sao vụt tắt. Tôi cũng rời khu vườn tuổi mộng, trở thành chú chiên lạc loài không tìm thấy ánh sao lạ dẫn đường.

Bóng nàng biến biệt và tôi suốt đời đóng đinh trên cột đời cô đơn.

Mây bữa nay trời lạnh giữ. Cây sấu đông trước sân nhà An đã rụng hết chiếc lá cuối cùng, sự giá buốt hiện diện khắp

nơi, ngay cả trong những căn phòng đã đóng kín mọi cánh cửa, cây cối dưới vườn quần quai, rên siết mỗi lần cơn gió lướt qua. Mùa đông, mùa của những hạt ngô rang dòn nóng và chuyện cổ tích bên bếp lửa hồng. Chuyện được kể với giọng mơ màng, thường bắt đầu bằng hai chữ «Ngày xưa» và tràn ngập hình ảnh nàng công chúa ngủ trong rừng, chàng hoàng tử hào hoa đến đánh thức nàng dậy với chiếc hôn tình tứ, bày nai hiến tử, con chó sói hung dữ cùng chú chồn tinh quái, mụ phù thủy hiểm độc trong toà lâu đài ma quái, nàng tiên xinh đẹp và những chú họa mi, sơn ca cùng cất tiếng hát lưu lo trong rừng hoa diễm lệ...

Tôi lười biếng như mặt trời nằm vùi trong lớp chăn dày nghe gió đập vào cửa kính, tiếng mưa đều đều nhỏ giọt từ những chiếc lá dưới vườn. Tôi muốn ngủ một giấc dài hoặc nằm lơ mơ trong chăn ấm, nghe những bản thánh ca phát ra từ chiếc máy thu thanh đặt trên bàn ngủ. Giáng sinh sắp trở về. Những tiếng nói thấm vang lên trong hồn tôi. Tôi tung chăn ngồi dậy, con ốc sên thò đầu ra khỏi lớp vỏ cứng khi gió mát mang theo hơi mưa trên rừng núi thổi về. Tôi nhớ An khùng khấp, để chừng ba hôm nay chúng tôi không gặp nhau. An giận tôi và nhất định cấm cửa không cho tôi đến thăm nàng. Tại sao An giận tôi? Có trời mới biết vì sao một người con gái giận đối người tình! Nhưng tôi biết nàng đang giận tôi, giận ghê lắm và khổ thay tôi lại đang nhớ nàng, nhớ đến tận cùng nỗi nhớ. Nếu chưa được em cho phép mà anh tự tiện đèn gõ cửa nhà em là anh phạm tội, một tội lớn không thể tha thứ được. An đưa bàn tay xinh xắn của nàng lên dọa tôi. Nếu trái lời em, anh sẽ không bao giờ lên được thiên đàng, vĩnh viễn sa xuống địa ngục, làm bạn với con gái ông Luxiphe.

Ôi, nàng lúc nào cũng đầy vẻ quyền uy, cao sang thần thánh và tinh khiết, nồng nàn. Mỗi lời nàng nói ra, tôi đều răm rắp nghe theo như một con chiên ngoan đạo tuân lời Chúa. Nhưng lần này tôi đành phá lệ, cái hạn kỳ bảy ngày mới được gặp nàng đời với tôi quá dài.

Tôi mặc thêm áo len, mở cửa bước xuống đường. Mưa ẩm

đạm rơi xuống từ bầu trời và gió lạnh như những lưỡi dao tằm nước đá, quất từng hồi vào mặt. Mọi nhà đều đóng kín cửa. Đêm thăm thẳm và cô đơn. Tôi tần ngần đứng trước sân nhà An, đèn đường chiếu hắt xuống những chiếc lá ướt sũng nước mưa. Do dự mãi rồi tôi cũng đưa tay lên gõ vào cánh cửa. Hai tiếng dài, một tiếng ngắn, mật hiệu của chúng tôi. Im lặng!

Tôi gõ thêm hồi thứ hai và nôn nao chờ đợi. Nàng có mở cửa cho tôi vào không hay nhất quyết giữ đúng kỳ hạn? Một lát, tôi nghe tiếng bước chân tiến về cánh cửa và giọng An run run hỏi vọng ra:

— Ai đó?

Tôi bậm môi trả lời:

— Một kẻ sẵn sàng xuống địa ngục làm bạn với con gái Luluphe.

Tiếng nàng quả quyết:

— Về đi, cửa Thiên đàng đã đóng, bốn ngày nữa trở lại. Tôi tiếp tục gõ cửa.

— Em đã bảo về đi, bốn ngày nữa trở lại. Chúng ta đã giao ước với nhau.

Tôi tức tối:

— Anh không có giao ước với em. Em truyền lệnh, bắt anh tuân theo. Em độc tài, anh ghét độc tài.

An cười khê đằng sau cánh cửa. Tôi nghĩ đến hàng răng đều như hàng bắp non của nàng.

— Vậy tốt hơn hết anh đừng yêu em nữa, vì em rất thích độc tài, nhất là với anh.

Một cơn gió từ ngoài tạt vào hành lang. Tôi rét run, răng đập lập cập vào nhau.

— Nhưng anh không thể không yêu em. Vì... Chúa đã dạy: Chúng ta phải thương yêu nhau. (Tôi cầu cứu đến thánh kinh với hy vọng nàng sẽ đổi ý thương hại tôi).

Nàng cười đắc thắng:

— Vâng, Chúa dạy chúng ta phải thương yêu nhau và phải tâm hồn thanh sạch. Anh thì luôn luôn muốn phạm tội.

Tôi bồi rồi hỏi nàng:

— Anh phạm tội hồi nào?

An cười khúc khích bên trong. Chắc đôi môi mỏng của nàng hơi nhếch lên, một trái cảm ngon lành. Tôi thềm cán vào trái cảm đó.

— Ai bảo em vừa mới xưng tội xong anh đã hôn em.

Tôi kê lên sừng sốt.

— Chúa ơi! Hai người yêu nhau, hôn nhau cũng phạm tội hay sao?

— Nhưng khi hôn em, mắt anh rực lửa đam mê, trông kỳ dị như đôi mắt rắn.

Tôi thờ dài, chịu thua với nhận xét lạ lùng của nàng. An vờ ngáp, giọng ngái ngủ.

— Thôi anh về đi, An buồn ngủ rồi.

Nàng bước trở vào trong, âm ư hát một câu gì đó. Tôi tiếp tục gõ cửa, gõ liên hồi như một gã điên và tiếng tôi vang lên như sấm truyền:

— Chúa dạy, hãy gõ cửa, cửa sẽ mở,

Và cửa mở thật. Không hiểu An cảm động vì lần thứ hai tôi cầu cứu đến kinh thánh hay nàng sợ tiếng gõ cửa liên hồi của tôi làm kinh động hàng xóm. Nàng đứng giữa khung cửa, sáng láng kiêu sa, ánh đèn phía sau viền quanh thân thể nàng. Tôi đứng bên dưới nhìn lên, si mê như một tín đồ chiêm ngưỡng hình ảnh mẹ Maria nhân từ đẹp đẽ. Tôi muốn bước tới, ôm nàng vào lòng, hôn lên má, lên môi nàng nhưng một mảnh lực huyền bí nào vẫn giữ chân tôi lại.

Nàng cười nhìn tôi, ranh mãnh:

— Quý sa tăng! Muốn nói gì thì nói đi rồi về, em còn đi ngủ.

Tôi ấp úng:

— Anh... anh nhớ em.

Nàng ném một chuỗi cười khanh khách vào mặt tôi.

— Bộ anh tưởng một mình anh mới biết nhớ hay sao. Nhưng... Luật là luật, còn bốn ngày nữa chúng ta mới được gặp nhau.

Tôi vờ đốt một điều thuốc, ánh diêm xòe lên soi rõ khuôn mặt xinh đẹp, đôi mắt long lanh của nàng.

— Bồn ngày lâu quá, chắc anh không chịu nổi vì nhớ em.

— Xí, bồn ngày mà lâu. Chỉ trong bảy ngày Chúa đã dựng nên trời đất.

Một làn gió ào ạt thổi tới, mái tóc nàng tung bay, đôi cánh mỏng thiên thần phất phới. Tôi muốn hôn vào mái tóc thơm mùi trầm đó. An đã đọc thấy ý nghĩ ẩn dấu trong mắt tôi.

— Thôi về đi. Nếu còn nghĩ đến tội lỗi, Giáng sinh năm tới chúng ta không nhìn thấy mặt nhau nữa.

Tôi nhìn xuống đất, luông cuông như một chú học trò không thuộc bài bị cô giáo kêu lên bảng. Tôi trở về giữa bầu trời đêm lạnh giá. Chỉ cần nhìn thấy khuôn mặt nàng, đôi mắt nàng lòng tôi đã mãn nguyện.

Hai hôm trước lễ Giáng Sinh tôi đến nhà An, đèn mạnh dạn, dăng hoàng vì hạn kỳ bảy ngày của nàng đã hết. Tôi nghe bước chân của mình dẫm lạo xạo trên những viên sỏi thật vui tai. Tôi đưa tay ngắt một đóa hoa hồng trước sân nhà nàng, gòc hồng duy nhất chỉ nở mây cánh. Tôi sẽ tặng nàng bông hồng này, tượng trưng cho tình yêu rực rỡ và nồng nàn của tôi.

An đang đùa với con mèo mun, nàng không thèm ngước lên khi tôi bước vào, hỏi bằng giọng :  
— Ở địa ngục có gì vui không ?

Tôi ngồi xuống cạnh nàng, trả lời hậm hực :

— Hừ, buồn muốn chết được chứ vui cái nỗi gì.

Nàng cười hình hích trong cổ ra chiều thích thú khi được hành hạ tôi.

— Ai bảo tham lam, không làm người chỉ muốn làm rắn. (An ám chỉ đôi mắt tôi khi hôn nàng).

Tôi trả đũa :

— Nếu được làm rắn, anh sẽ cắn chết em.

An giương to đôi mắt đen láy nhìn tôi :

— Dám không, hay chỉ quyền rũ em ăn trái cấm.

Tôi thờ người, say đắm nhìn đôi mắt nàng. Đôi mắt linh động, huyền ảo, ẩn dấu chút hoang dại của rừng, long lanh của biển và mơ mộng của trăng sao. Tôi nhớ đến lời nhận xét di dóm nhưng cũng thật đúng của một thằng bạn : Khuôn mặt các thiếu nữ có đạo (Thiên chúa) thường phảng phất vẻ đẹp của Đức Mẹ Maria. Một đêm trăng cùng ngồi chơi với An trên cánh đồng lúa xanh tôi đã bàng hoàng trước khuôn mặt đẹp nẻo nùng của nàng. Trăng bàng bạc trên môi, nhảy múa trong mắt và làn da trắng muốt của nàng. Đêm đó tôi cứ tưởng rằng mình đang ở trong một giấc mơ, An và khung cảnh chung quanh đều không có thật, tất cả đều hòa nhập, tan loãng cùng ánh trăng vàng.

An ném cành hồng về phía tôi :

— Làm gì mà thờ người ra vậy ông tướng, phụ em một tay làm lồng đèn đi.

Tôi nhặt bông hồng lên đưa cho An, nàng lắc đầu :

— Cảm ơn tình yêu của anh nhưng phải đợi đến hôm Giáng sinh và phải đủ mười bảy bông.

Tôi nhìn nàng không hiểu. An giải thích :

— Em ra đời cùng một ngày với Chúa và năm nay là sinh nhật thứ mười bảy.

An bày biện nan tre, giấy bóng, hồ và chúng tôi bắt đầu làm lồng đèn Giáng sinh. Chiếc lồng đèn ngôi sao có chuỗi bên dưới, hình ảnh vì sao lạ trên bầu trời Bê lem. Tôi vờ vụng về thủ công nhưng năm nào cũng lãnh nhiệm vụ làm lồng đèn Giáng sinh cho nàng. Chúng tôi phân vân không biết nên chọn màu giấy bóng nào. Mọi năm trước thật giản dị, chỉ một màu vàng nhưng năm nay An vừa được mười bảy tuổi và con gái mười bảy hay ưa rắc rối. Tôi biết thế nên giữ im lặng, mặc nàng quyết định. An vừa đọc một bài sưu tầm màu sắc và tình yêu nên đem áp dụng ngay. Nàng bảo, màu vàng tượng trưng cho sự phản bội, màu xanh trông lạnh lẽo quá, hồng biểu tượng sự rực rỡ, nồng nàn của tình yêu nhưng hơi cái lương. A, mình chọn màu tím

đi, mỗi lần quì trong nhà nguyện nhìn ánh sáng lọc qua mây tấm kính tím thật đẹp mắt. Tôi định nhắc nàng các màu trắng, lục, da cam nhưng lại thôi. Chúng tôi vừa giận nhau bảy ngày qua, đây là cơ hội làm lành nên tôi chẳng dại gì tranh luận với nàng.

Đêm Giáng sinh tôi đến đón An đi lễ. Nàng đã sửa soạn xong, xinh đẹp như một thiên thần. Chúng tôi rời nhà, mọi ngã đường dẫn đến nhà thờ đều tấp nập, ồn ào những người đi lễ, đi xem. Hang đá rực rỡ đèn màu, lồng đèn đủ kiểu, những cành thông thướt tha những dây kim tuyến. Cả thành phố chìm đắm trong vùng ánh sáng và màu sắc. Huy hoàng, tráng lệ hơn cả vẫn là mặt tiền của ngôi giáo đường, cờ xí rợp trời, đèn màu như muôn vì tinh tú nhấp nháy, chớp tắt không ngừng. Và người, người đâu mà nhiều đến thế.

An biến mất vào trong thác người cuốn cuộn đó sau khi dẫn tôi đợi nàng ở gác chuông. Tôi nhìn vắn vơ vào đám đông, những hàng chữ treo trên các cành cây ca ngợi sự ra đời của Chúa. Tôi chăm một điều thuộc. Đêm nay trời hơi lạnh nhưng không mưa, những vì sao mờ nhạt, xa vắng trên bầu trời cuối đông. Lời cầu kinh, tiếng đàn và thánh ca từ trong nhà thờ vọng ra. Tôi hơi buồn vì sự lạc lõng của mình, tôi là kẻ ngoại đạo nên mỗi lần đưa nàng đi lễ chỉ ngồi dưới chân gác chuông chờ đợi. Đó cũng là lý do ngăn cách tình yêu của chúng tôi, một hồ thẳm định mệnh không sao khoả lấp được.

Thánh lễ nửa đêm chậm dứt khi tôi đã hút rỗng bao thuốc. Nàng tiên bé nhỏ của tôi hiện ra từ đám đông, nét mặt thánh thiện, ngời sáng. Tôi trao nàng bó hồng đẹp đẽ mà tôi vừa hái trộm trong vườn cha xứ. Ban chiều tôi đã cắt miếng bia, nắn nót hàng chữ: «Gửi Như An. Mừng mười bảy tuổi hồng». An nhìn tôi ngạc nhiên, đôi mắt ánh lên vẻ vui mừng:

— Cám ơn anh.

Tôi nhìn nàng hãnh diện:

— Anh tìm mãi trong mấy quán hoa mới lựa được mười

bảy bông đẹp nhất tặng em. (xin Chúa của nàng tha thứ những lời nói dối để làm đẹp tình yêu).

Chúng tôi sánh vai bên nhau, những hàng cây hai bên lối đi đan rợp bóng tôi. Chuông giáo đường đổ dồn, vang vọng trong thính không. Tôi cúi xuống hôn An, nụ hôn dài đắm đuối và chột nhìn thấy đôi mắt nàng đắm đuối những lệ.

— Giáng sinh năm tới chúng ta không còn gặp nhau nữa.

— Há?

— Ba bắt em lấy chồng vào mùa xuân này.

Chúng tôi im lặng bước đi, không ai nói thêm một lời. Sự đau khổ tràn ngập. Điều mà tôi sợ đã xảy ra. Tôi chột nhớ chiếc lồng đèn Giáng sinh màu tím đã bùng cháy khi tay tôi luống cuống cố đặt cây nến vào giữa. Một đốm dữ báo hiệu sự tan vỡ.

Nàng đã rời bỏ thiên đàng và tôi vĩnh viễn là chú chiên lạc loài không bao giờ còn nhìn thấy vì sao lạ trong đêm Giáng sinh.

PHẠM VĂN BÌNH



## giáng sinh muộn NGHIÊM HỢP

*Bây giờ là tháng mười hai*

*Khi những cơn mưa phùn còn nhẹ rơi trên nóc giáo đường hòa  
nhịp cùng bài Thánh ca vàng úa.*

*Khi những con chim én đang tìm đường trở về mang theo ánh nắng  
của mùa Xuân.*

*Em vẫn ngồi trong ngôi nhà thờ cổ,*

*Chờ những giọt mưa phùn rơi rơi trên cửa kính,*

*Chờ những con chim én đậu trên tháp chuông cao...*

*... và chờ anh!*

*Bây giờ là mùa đông,*

*Suốt mùa Đông chỉ có đêm Giáng Sinh đáng nhớ,*

*Em một mình đi trên con đường vắng tắm bằng những ngọn đèn  
vàng.*

*Mang hoài vọng gặp anh trong chuyến tàu trở mùa sương,*

*Hay để nhớ nhau như đêm Giáng Sinh năm trước...*

*Trong thành phố những con chiên và không phải những con chiên,*

*Cùng đến nhà thờ mà chân không hề bước.*

*Tiếng chuông đồng vẫn thánh thót ngân vang,*

*Thay lời cầu nguyện của những con chiên lạc loài như em...*

*như anh...*

*... Như những người xa nhau trong đêm giá lạnh.*

*Ngày mai khi mặt trời lên cao đuổi những giọt sương cuối cùng  
đọng trên tượng Chúa,*

*Khi Giáo đường còn sót lại âm thanh của những bản Thánh ca,*

*Khi những con chim én đầu tiên làm tổ trên nóc gác chuông bám  
rong rêu xanh thẫm.*

*Anh sẽ ngồi lặng ở hàng ghế sau cùng,*

*Nhìn em rã rời như một con cừu non lạc bầy bơ ngỡ...*

*Anh sẽ nhúng đầu ngón tay vào nước thánh rồi làm dấu trên trán,  
trên vai.*

*Để cầu nguyện cho đôi ta*

*Được gần nhau trong ngày Giáng Sinh muộn.*

NGHIÊM HỢP

## MANG VIÊN LONG

---

### MỘT TRƯỜNG HỢP

---



Hè này tôi đến thăm cha Kim, người anh con bà cô của tôi ở Định Thiện. Tôi thường nghe mẹ tôi nhắc tới cha Kim, khi bà nhớ tới những người trong dòng họ ba tôi, với một vẻ khâm phục. Tôi nhớ mang máng đã được gặp cha Kim một vài lần, hồi những năm kháng chiến. Ông trở về vội vã, thường là buổi sáng sớm hay xẩm tối, như sợ hãi, lẫn trốn. Thời gian tôi về sông luôn với cô dưỡng tôi, cha Kim không về nữa. Tôi nghe nói ông sông cô độc, và quạnh quẽ trong một ngôi nhà thờ ở đầu Làng Sông, Gò Bồi gì đó. Dưỡng tôi ít khi nhắc, và như tránh né nhắc nhở tới cha Kim. Dường như cha Kim là một mối nguy hại, hay tội nghiệp, thường khiến ông buồn bã, thấp thỏm lo lắng. Chỉ có cô tôi thỉnh thoảng lại nhắc nhở những kỷ niệm của ba tôi với cha Kim. Hồi cha Kim còn đi học thi yêu lược. Bà trẻ lại đôi chút khi nhắc nhở. Tôi thấy đôi mắt bà sáng. Giọng nói của cô tôi khi nhắc tới những kỷ niệm như vậy thật vui. Bà cười khi kể tới những trò hoang nghịch của ba tôi và cha Kim «Đề cô nhớ lại coi, phải rồi, thằng cha mày thường rủ rê ông đi chơi, có khi theo xe lửa ra tận Tourran, ở nhà ông nội mày với tao đi tìm khắp vùng quê nội ngoại...» Những lúc được nghe kể, tôi cố hình dung đời sông, tâm tính, sự trưởng thành của ba tôi để yêu mến ông. Tôi là đứa con duy nhất của ông

chỉ được thương nhớ, yêu kính ông qua những lời thuật chuyện của cô tôi, hay mẹ tôi. Có lẽ đó là một bất hạnh lớn nhất cho đời tôi? «Không đâu con, mẹ không hề nghĩ như vậy, nhưng chẳng qua là một cái số...»

Chú Kim trẻ hơn là tôi nghĩ về ông: Ông trắng trẻo, mập mạp, và vui tính. Trước đây vài giờ, khi người bước lên máy bay, tôi nghĩ tới cha Kim qua hình ảnh của dưỡng tôi: Nghiêm khắc, ít nói, và kiêu căng. Thật là khổ sở, nếu ta phải sông cạnh những kẻ vừa nghiêm khắc vừa kiêu căng. Tôi thoáng ân hận đã nhờ mẹ tôi gửi điện báo tin tôi tới. Nếu không, tôi có thể tự do đi tìm một người bạn, là một nhà thơ, rời Sài Gòn về đây sông ẩn đã mấy năm. Gặp một nhà thơ chắc hẳn thoải mái hơn một tu sĩ.

Tôi được cha Kim đón trên chiếc xe Jeep của ông. Trông ông lái xe, cười nói, tôi thấy ông độ lượng, cởi mở, và vui tính biết bao. Ông kể cho tôi nghe về ngôi nhà thờ do ông quản trị ở Định Thiện, những đời sông thôn dã bình lặng và nghèo khó, các biển cô xảy tới cho ông khi ngôi nhà thờ nằm trong vùng bị tấn công trước đây. Dọc đường từ tỉnh về quận, ông lái xe chậm, giải thích cho tôi về các di tích Chàm, những ngọn tháp sừng sững một thời của quốc gia Chiêm Thành uy linh. Nghe ông nói, tôi có cảm tưởng ngôi cạnh một người bạn. Ông còn có tâm hồn tươi mát, khoáng đạt của một nhà thơ.

Tôi hỏi:

— Thưa cha, cha sông ở đó một mình?

Ông quay nhìn tôi, giọng phân khởi:

— Ô, tôi quên báo tin cho chú biết, tuần qua tôi cũng tới đây đón một cô cháu. Chú có còn nhớ cô Diễm không?

Tôi đáp «Dạ nhớ» nhưng cố gắng nhớ lại cô bé tên Diễm nào đó, trong đám con của người em cha Kim. Tôi nhớ trong mấy đứa con gái của người em cha Kim, đứa nào cũng ngoan hiền, và xinh đẹp. «Có phải đứa thứ ba con anh Toàn không cha?», tôi chờ đợi.

— Đúng rồi. Coi bộ chú không còn nhớ hết một bầy con của chú Toàn rồi.



Tôi nghĩ thầm «Làm sao nhớ hết nổi một bầy con mỗi năm một thêm của anh Toàn».

— Có lẽ Diễm đi nghỉ hè ?

Tôi viết thư cho chú Toàn để nó về đây sống một thời gian nó bị bệnh thần kinh.

— Bệnh thần kinh à ?

— Gần như loạn trí, từ sau những cơn ngất xỉu khi có tin chồng nó bị rơi máy bay ở núi Bà Đen Tây Ninh.

— Diễm đã bỏ chồng rồi sao, thưa cha ?

— Có rồi. Cưới được năm tháng thì chồng nó chết. Nó vừa thi xong Tú Tài một. Hôm đám cưới và đám tang của chồng nó, cha đều có mặt. Tôi nghiệp chú Toàn..

Tôi cố nhớ ra Diễm trong mây khuôn mặt cô gái hao hao giống nhau của bầy con anh Toàn. Diễm có khuôn mặt bầu bĩnh, cằm thon, mớ tóc cột cao giống con gái Nhật. Cô bé còn có nụ cười hai đồng tiền lún sâu, đôi mắt thường bền lễn, e thẹn mỗi khi cười. Có phải đó là Diễm ?

Xe chúng tôi rẽ vào một con đường đất ra khỏi quận lỵ. Đây là một con đường dẫn về một vùng quê. Qua khỏi chiếc cầu sụp ngán, nước đã khô, tôi đã trông thấy cánh đồng. Những chòm nhà cô tịch cạnh mây bờ tre úa vàng vì nắng hạ. Vì gió khô. Ánh nắng ngợp và chói mắt suốt trên quãng đường đất tro trụi. Tôi yên lặng, hình dung tới ngôi nhà thờ, và Diễm chắc đang đi thơ thẩn ở đâu đó trong khu nhà thờ. «Thưa cha, cha thấy Diễm có bớt được không ?», Tôi nhìn vào nét mặt đăm chiêu của cha Kim. «Không, không đến nỗi gì đâu. Cả tuần nay, nó đã sống bình thường, tuy nhiên mỗi đêm...»; giọng cha Kim ngập ngừng rồi im lặng.

— Thê nào, thưa cha ?

— Nó vẫn hay mê sảng, và cha phải ở cạnh nó, canh chừng, tội nghiệp con nhỏ thất vọng sớm quá! Mười bảy, mười tám tuổi đầu...

Ông dặn tôi câu cuối khi cho xe leo lên sân nhà thờ: «Chú cò gắng an ủi, coi sóc nó, giúp tôi.»

Đó là một ngôi nhà thờ cổ, xây cất từ hồi Pháp thuộc, vẻ cổ kính của những tấm cửa chạm trổ, lối kiến trúc của những ngôi nhà thờ Pháp còn sót lại, cho tôi một cảm giác yên ổn, thoải mái. Tôi ngạc nhiên vì nét cũ kỹ, và có phần hoan phê của ngôi nhà thờ. Mái ngói rêu đen một lớp dày. Bức tượng Maria phía trước mái ngói, hàng chữ «Ave—Maria», không được sơn quét lại, màn rêu bắt đầu mọc kín. Bầy chim sẻ tự do làm tổ dọc theo mái ngói, và ngay trên chỗ cánh tay của Đức Mẹ Maria. Phía trái ngôi nhà thờ là gác chuông, chiếc chuông đồng lớn treo lủng lẳng, có chạm hình thiên thần và hàng chữ «A Nonvellet Lyon». Bên kia hàng rào, trong khu đất trống cỏ gai vẫn còn, khu «Hội Quán Hiệp Hội Thánh Mẫu» đóng cửa. Bên phải, căn nhà dành cho cha Kim chia làm hai phần: Phòng khách, nơi làm việc, ngơi nghỉ, và một phần phía sau là chỗ ngủ. Căn phòng phía trước có một chiếc bàn ở giữa, hai chiếc ghế dựa. Góc trái là một chiếc bàn thờ nhỏ, bầy ảnh Chúa Jesus, và tấm khung lồng kính bằng thụ phong Linh mục của cha Kim. Dọc theo hai vách tường, hai chiếc ghế mây dài, có gôi dựa, và một chiếc divan bằng gỗ quý, có chạm trổ. Hằng ngày, người trộm họ nhờ con cháu mang cơm nước tới cho chúng tôi. Thịnh thoàng cha Kim có dùng cơm với tôi và Diễm, nhưng thường cha bảo tôi và Diễm hãy cứ dùng cơm trước. Ông ta hay lấy xe đi lên quận, hay tỉnh, vì công việc.

Diễm thích trèo lên ngói trên gác chuông mỗi buổi trưa không ngủ được. Tôi biết nàng trèo lên ngói ở đó không để làm gì hết. Có hôm tôi ngủ dậy, nhìn thấy cái divan trống, chạy đi tìm nàng. Tôi trông thấy nàng chú ý tới bầy chim sẻ một cách thích thú: Nhìn nàng ngồi gọn gàng trên một thanh gỗ nơi gác chuông, tôi thấy Diễm còn quá thơ trẻ, và tội nghiệp hết sức.

Nàng cười :

— Chú đi tìm Diễm phải không ?

Tôi không cười, đáp:

— Chứ còn tìm ai nữa ? Sao không ngủ ?

Diễm tròn xoe đôi mắt nhìn tôi đăm đăm :

— Chú không thấy ngủ sưng đôi mắt rồi sao ? Sao chú không đi chơi, ngủ với đọc sách hoài, không điên à ?

Tôi đứng dựa vào một chiếc cột, cạnh Diễm, nhìn ngó ánh nắng héo hắt và úa vàng của những ngày hè. Từ lâu, chưa bao giờ tôi được nhìn thấy một mẫu nắng buồn bã và tĩnh lặng như thế. Những xác của bông Phượng phơi đỏ mặt đất gây cho tôi một cảm giác thơ mộng hiềm hoi, và gợi nhớ những mùa hè cũ ở Huế, ở Tuy Hòa, ở Pleiku. Những mùa hè êm ả trôi qua và bị lãng quên tựa những cánh hoa Phượng rơi âm thầm trên mặt đất. Tôi bỗng đứng so sánh Diễm và những cánh hoa đang nằm phơi dưới nắng. Một xúc cảm đến với tôi thực khác lạ đến nỗi tôi ái ngại không dám nhìn nàng.

Diễm gọi :

— Chú Bảo...

Tôi lơ đãng :

— Gì thế ?

— Chú thấy ở đây có buồn không ?

— Không đâu. Đã có Diễm rồi còn buồn gì nữa.

— Chú nói thật nhé !

— Nói thật.

— Chú đừng bỏ Diễm ở đây một mình nhé ?

— Không đời nào.

— Chú hứa đi.

— Hứa gì ?

— Hứa ở đây chơi hoài...

— Thì chắc rồi, còn hứa gì nữa ? Có nhiều điều không bao giờ hứa, nhưng không bao giờ chú quên.

— Thật nhé.

— Thật hoài.

Tôi hơi bàng hoàng và ngạc nhiên khi nhớ tới câu nói tôi qua, trong lúc Diễm mê sảng «chú đừng bỏ Diễm ở đây một mình nhé ?». Bây giờ nàng đã lập lại câu nói đó trong lúc thực tỉnh trí. Tôi đã thấy cha Kim gần gũi, chăm sóc, chịu đựng Diễm hơn

một tuần nay. Cha Kim thấy Diễm trở lại vui vẻ, đêm ít mê sảng hơn, đã biết vâng lời mỗi sáng mở cửa nhà thờ đọc kinh với những người trong làng, ông vui mừng ra mặt. Những gì ông muốn dạy bảo Diễm, ông đều nhờ tôi nói lại. Chẳng hạn thói quen trốn ngủ trưa, lên đi rong trong các hẻm làng, để lũ trẻ chạy theo trêu chọc, trở về hai tay cầm đầy bông hoa dại, và mèo máo khóc. Trưa nay Diễm đã không trốn đi, mà leo lên gác chuông ngồi.

Tôi ngược nhìn Diễm đang ngồi thu mình trên gác chuông :

— Diễm thích đi chơi không ?

Nàng mừng rỡ :

— Đi chơi à ? Cháu thích lắm. Lâu rồi cháu không được đi chơi.

— Ngày mai đón xe ngựa lên quận mua một ít sách, thăm một người bạn, rồi chiều ở ngã ba đón xe cha về...

— Thích nhỉ ?

Nàng vói tay vịn lên vai tôi, nhảy xuống đất, và ôm tôi nói. «Chú thương Diễm quá, cháu không thích cha Kim.» Tôi nắm lấy hai bàn tay Diễm, như những đêm nàng mê sảng.

Dân cư sống chung quanh ngôi nhà thờ đều làm nghề nông, làm phụ nghề tráng bánh, đan giỏ và mở các cửa quán tạp hóa lèo tèo có mấy thứ hàng thông dụng bỏ bừa bãi trong hộp giấy, hay mắc lên vách phen. Mỗi chiều, độ nửa tháng nay, tôi và Diễm thường chờ nhau trên chiếc xe đạp kiểu mới của cha Kim mới mua, đi chơi long rong trong xóm. Lũ trẻ hết còn theo chọc Diễm, Nàng ăn mặc đẹp hơn, và tỏ ra rất yêu mến lũ trẻ. Tôi nhận thấy, trên nét mặt xanh xao của Diễm, đã mất đi rất nhiều nét hốt hoảng bất chợt, và sự đờ đẫn ám ảnh từ những cơn mê. Đồng thời, cũng giống như nhận xét của cha Kim, tôi biết Diễm không thể xa tôi được. Phần tôi, tôi không đến nỗi quá sợ hãi hay lo lắng như cha Kim, còn trái lại nữa, nhưng tôi không biết phải nói sao cho cha Kim yên lòng, tin tưởng. Ông hết nhắc tôi «chú gắng an ủi nó, cứu vớt nó», nhưng thường im lặng như trầm ngâm, khó xử. Một

hôm ông nhờ tôi xuống tỉnh chọn mua mấy cuốn sách, và gửi mấy cái thư báo đảm đi Mỹ, Diễm vội vàng mặc áo quần đòi theo. Tôi không có phản ứng gì, nhưng cha Kim nhất định buộc Diễm ở nhà. Hôm đó tôi về trễ mất một tối ở nhà Diễm làm cha Kim sợ hãi quá. Ông phải nhốt nàng trong phòng của ông. Từ đêm hôm đó trở đi, mỗi đêm tôi phải kê cái ghế dựa cạnh divan, nằm bên nàng; nàng mới chịu nhắm mắt ngủ. Chốc chốc nàng đưa tay qua tìm tôi, gọi, và nói lảm nhảm. Rất nhiều lần trong những đêm nàng mê sảng, tôi phải cố gắng nằm bên nàng, giữ hai cánh tay, để nàng yên tâm ngủ.

Tôi gọi :

— Diễm à?

Nàng ngồi phía sau xe:

— Gì đó chú?

— Có lẽ vài tuần nữa chú phải về Saigon học rồi.

— Thật à? Sao chú nói không bỏ Diễm cơ mà!

— Chú nhớ, không đời nào. Rồi chú sẽ viết thư, sẽ trở lại với Diễm mà.

— Thôi đi, chú sợ Diễm phải không?

— Diễm có cái gì mà chú phải sợ, chú yêu mến Diễm làm Diễm không thấy sao?

Tôi nghĩ tới ý định thú thực với cha Kim về tình yêu giữa tôi và Diễm, để ông là người có thể hiểu nhiều về tôi, chúng tôi, có thể tạo cho tôi một hoàn cảnh tốt, thuận lợi; nhưng tôi ít tìm thấy dịp nào để dãi để nói thẳng với ông. Tôi đoán biết ông buồn lòng, rất lo âu kinh ngạc nữa là đảng khác, khi nghe chính tôi nói tôi đã yêu Diễm như nàng yêu tôi. Sự gán gủi tha thiết của chúng tôi hằng ngày, ông đã nhìn thấy, nhưng vẫn lặng lẽ trong nét ủ rũ, buồn khổ ngày một rõ trên gương mặt ông. Về thương cảm, âu sầu đó, tôi nhớ, rất giống ngày đón tôi. Ông nhắc tới Diễm «Nó vẫn hay mê sảng, và cha phải ở cạnh nó, canh chừng, tội nghiệp con nhỏ thật vọng sớm quá!»

Nàng bấu máy ngón tay sau lưng áo tôi :

— Chú yêu Diễm thực không?

— Chắc chắn rồi.

— Ai nói dối thì sao?

— Ai nói dối, trời... đánh chết!

Diễm cười. Nàng đâm lên lưng tôi «chú nói kỳ cục quá! cháu không muốn chú chết, muốn chú sống với cháu, như thế này».

— Chú cũng ước mơ như vậy.

Nàng cúi sát mặt lên lưng tôi. Tôi cảm thấy buổi chiều thật hạnh phúc. Chắc Diễm cũng đang nghĩ như vậy, phía sau.

Ăn cơm chiều xong, cha Kim ngờ ý muốn nói chuyện riêng với tôi, ở bên khu nhà «Hội Quán Hiệp Hội Thánh Mẫu». Tôi linh cảm biết những gì cha Kim sắp nói với tôi, tôi không mấy ngạc nhiên, nhưng thực là khó hiểu, khi vừa nhìn thấy tôi bước vào, ông đã nói, giọng có vẻ giận: «Được rồi, tôi vừa đánh điện cho chú Toàn tới nhận con Diễm về, nó đã khá hẳn rồi, chú cũng thấy đó chứ, còn chú, bao lâu chú trở lại Saigon học?

Tôi đáp:

— Cũng sắp rồi, thưa cha.

Ông đứng dậy:

— Là bao lâu?

Tôi đáp, giọng lơ đãng cũ:

— Có thể là ngày mai, hay một...

Ông nắm bàn tay tôi, tỏ vẻ biết ơn.

— Tốt. Như vậy mọi chuyện sẽ êm đẹp...

Ông rời tôi, bước ra cửa. Tôi gọi ông «Thưa cha...», ông thoáng quay lại, rồi tiếp tục bước về phòng. Tôi nghĩ thầm: «Cha thật tàn nhẫn». Trong lúc tôi thất vọng thì Diễm từ bên kia khu nhà thờ, rẽ cỏ chạy qua, nàng mặc bộ đồ ngủ màu trắng, giồng như một cánh bướm. Không hiểu tại sao, tôi chạy ra giữa sân đón nàng. Chúng tôi ôm lấy nhau. Tôi cúi xuống nhìn thật sâu lên mắt nàng, trong khi cha Kim đứng trên thềm nhà thờ trông sang. Sau đó, tai tôi nghe rộn rã một hồi chuông, giống như một hồi chuông báo tử. Buổi chiều đã xuống thấp, thật ên ả và ngậm ngùi.

MANG VIÊN LONG



## PHAN UYÊN HOÀI • GIÁNG SINH VÀ KỶ NIỆM

Tôi đứng đợi chị Thục và Ngân ở đầu một con dốc. Sau cơn mưa trời mờ tối và sương mù sa xuống thấy trên những ngọn thông bên kia đồi. Dưới chân cỏ mềm ướt, nằm rạp như ngủ vùi trong đêm ẩm hơi sương lạnh buốt. Tôi đã trở về sớm hơn giờ hẹn Ngân và chị Thục lúc đi chơi với một người bạn. Con đường dẫn về nhà còn xa, hơn nữa đi một mình khiến tôi lười và quyết định đứng đợi hai người. Trong bóng tối lưng chừng dốc, bụi mưa trên những vòm lá cây theo gió bay tạt vào mặt tôi lạnh ngắt. Một vài cặp tình nhân đi qua, tôi thấy họ ôm sát lấy nhau và tiêng nói trở nên thì thầm như hơi gió. Tôi lục lọi bao thuốc nhai nát. Điều thuốc cuối cùng cho tôi một chút hơi ấm trên bờ môi đã se lại vì lạnh.

Tôi xuống hết con dốc. Những con đường bên dưới đã nhận nhịp người, ánh sáng những ngọn đèn màu nhỏ giăng mắc từ trên cao xuống nhấp nháy trông thật thơ mộng. Đêm nay ánh sáng thật huy hoàng. Tôi cảm nhận được sự nhiệm mầu như tỏa ngát đầu đây trong không gian với những ngọn gió và màn sương đêm bao trùm chung quanh. Tôi nhớ đã lâu lắm tôi mới lại về đây vào một mùa Giáng Sinh. Mặc dù hàng năm tôi vẫn nhận được thư của chị Thục như những lời nhắc nhở. Những ngày trong lính đã đưa đây tôi đi khắp nơi và trở về thành phố với những ngày dài nằm

trong bệnh viện chờ được biệt phái về một trường trung học nào đó. Những ngày vào đông với hơi lạnh hiềm hoi vào buổi sáng trong thành phố đã làm tôi nhớ Ngân và những lời thúc hối của chị Thục. Và tôi đã trở về đây vào giữa mùa đông. Cảm tờ giấy phép dài hạn trên tay tôi sung sướng tưởng mình có thể khóc khi hình dung lại được những kỷ niệm như đã mất. Chị Thục và những ngày theo chồng đi xa. Ngôi nhà chị bỏ lại trong thành phố tôi đang ở cũng chẳng mấy khi có mặt tôi ngoài một vài người bạn. Đời sống như một cái gì buồn tẻ. Những êm đềm xưa cũ trở thành mất mát, chìm sâu vào trong vùng quên lãng của những giòng nước mắt đã khô. Đã mấy năm như thế, tôi không nhớ rõ. Ngày tháng đã tạo nên trong đời sống những hạnh phúc mới, những ràng buộc với hiện tại và làm quên đi một phần nào nỗi muộn phiền của dĩ vãng. Tôi nghĩ chị Thục đã được hạnh phúc ở một đời làm vợ. Một vài lần tôi có lên thăm chị. Ngôi nhà nằm trên một vùng đất cao trông như một dãy đồi, chung quanh là màu xanh của cỏ cây và lá non những luống rau chạy vài ngút mắt. Trong những lá thư chị vẫn thường nói với tôi về một ngày nào đó, tôi được trở về đời sống bình thường và lên sống với chị. Một thoáng êm đềm đưa tôi trở về với nhiều kỷ niệm. Tôi nhớ những ngày quen Ngân vào mùa đông năm sinh nhật đầu tiên của bé Hạnh. Ngày đó, đêm Giáng Sinh tôi đã đưa Ngân đi lễ trong ánh sáng với một vùng hào quang của tình yêu. Chúng tôi yêu nhau, gián dị và êm đềm. Ngân nhỏ bé với những mơ ước ngoan hiền của đời sống. Qua bao mùa Giáng Sinh, những mùa đông qua đi đã cho tôi những ước mơ được bước chung cùng Ngân trên một lối về. Bé Hạnh đã ba tuổi. Ngân với mộng ước bình thường bên những đám học trò nhỏ. Tôi thấy thương Ngân và chùng lòng trong những ngày xa cách. Nếu hiểu tình yêu là những gì phải đưa đón, vốn vã. Tôi nghĩ tình yêu của tôi và Ngân đã vượt lên trên tất cả những điều tầm thường đó để được dành cho nhau một chỗ đứng êm đềm, tha thiết và an ủi trong đời sống.

Cũng vào mùa Giáng Sinh này, năm ngoài. Tôi đã không về được với Ngân như những dự tính trong các lá thư gửi cho nàng.

Chị Thục cho tôi biết Ngân đã khóc khi đứng xem lễ dưới chân tháp nhà thờ trong đêm Giáng Sinh. Sau đó trong một lá thư hình như Ngân đã lo ngại không biết rồi nàng có thể giữ mãi được tôi trong đời sống. Tôi biết, người ta làm sao giữ mãi đời sống nhau giữa những ngày tháng chập chùng xa cách. Tình yêu là một đời sống. Ngân đã sợ trong tình yêu của nàng rồi tôi cũng sẽ như một người xa lạ, khuất bóng đằng sau một đời sống đã vẽ ra cho những chờ đợi tàn úa. Bây giờ có lẽ Ngân đã hiểu. Làm sao tôi có thể nói cho nàng những gì trong khoảng thời gian mơ hồ đó. Sự tương tượng về những đời sống khác nhau là một điều không bao giờ tôi muốn nghĩ đến như một sự ám ảnh, trái ngược với những ước muốn bình thường. Như những ngày cuối năm chờ đợi một đổi thay trong thành phố, hơi lạnh và những cơn gió mùa đông trở về đã khiến tôi nhớ Ngân và kỷ niệm. Và, tôi hiểu, Ngân có nhiều lý do để cảm thấy mình cô đơn trong tình yêu. Bình thường tôi đã yêu nàng.

Trong bóng tối mờ của ngọn đèn đường vàng vọt trên cao hắt xuống. Tôi đi ngược lại con đường cũ và đứng trên đầu dốc. Gió từ những dây thông trên đồi đưa xuống lạnh buốt trong màu sương đêm tối đen. Tôi thêm một điều thuốc, nhưng đã hết. Qua những đỉnh cây, phía dưới kia là một vùng ánh sáng đủ màu chao lượn. Ở một góc rực sáng, ngọn tháp nhà thờ vút lên cao trong ánh đèn và tiếng nhạc thánh ca lướt thướt lẫn vào gió đem đi xa. Có tiếng Ngân gọi tôi ở một góc khuất trong bóng người. Tôi thấy Ngân, chị Thục và bé Hạnh trong đoàn người đồ tơi.

Tôi cười nói với Ngân :

— Tôi quá, anh chẳng trông thấy gì cả.

Ngân hỏi :

— Anh chờ lâu không ?

— Cũng đủ cho anh thấy buồn và thâm hơi lạnh.

Ngân cười nhỏ, rúc hai bàn tay trong mái tóc. Chúng tôi đi trở xuống theo một con đường khác, rộng và dài hơn. Cũng con đường này, ngày xưa tôi đã đưa Ngân về trong một đêm Giáng Sinh

đầu tiên của hai đứa. Trong bóng tối tôi hỏi nhỏ Ngân có còn nhớ không. Ngân bầu nhẹ bàn tay tôi và im lặng. Tôi biết đôi mắt Ngân đang long lanh như những vì sao, mặc dù không nhìn thấy.

Thánh lễ đêm đã bắt đầu. Tiếng chuông từ trên ngọn tháp nhà thờ đổ từng hồi rộn rã trong đêm như vang vọng vào một vùng không gian quần quýt trên cao. Trong giờ lễ, tôi thấy Ngân như một con chiên nhỏ ngoan đảo. Có một niềm mơ ước nào đó trong niềm tin của người thiếu nữ mà tôi không thể nhận biết được.

Ngân ngó tôi. Tiếng nói nàng run lên vì những cơn gió lạnh :

— Anh nhìn gì em ?

— Anh thấy em như một con chiên nhỏ trong đêm Giáng Sinh.

Ngân ngã đầu vào vai tôi. Gió thổi mái tóc nàng quần trên mặt ran rát và mềm ướt. Tôi im lặng nhìn Ngân. Đôi mắt nàng sáng long lanh ẩn sau những sợi tóc rối như rặng rờ hơn. Sau thánh lễ, chị Thục cho bé Hạnh về trước và Ngân đi cùng tôi. Ra khỏi vùng ánh sáng của ngôi nhà thờ, con đường phía trước như tối hẳn lại trong ánh sáng mờ của những ngọn đèn đường và sương đêm.

Ra tới đầu khu phố chính, chúng tôi lẫn vào trong đoàn người lũ lượt đi về phía bờ hồ. Khi ngang qua chợ, tôi bảo Ngân đứng đợi và ghé lại mua một bao thuốc. Đêm đang vào khuya. Sương hình như xuống thấp, là đà trên mặt nước phẳng lặng. Tôi đưa Ngân vào một quán nước có cửa kiềng ngó ra bên ngoài. Ánh sáng của những ngọn đèn màu hắt chiếu xuống mặt hồ trông thật đẹp.

Tôi đưa mắt nhìn Ngân :

— Em uống gì ?

— Trà đi anh.

Tôi kêu cho Ngân một ly trà và uống cà phê. Hơi nóng bốc lên trên miệng ly, Ngân cúi xuống soi bóng mình trong đó rồi ngẩng lên nhìn tôi cười :

— Anh còn thấy lạnh ?

— Sương nhiều quá, phủ đầy trên mặt hồ.

— Những ngày mùa đông ở đây buồn lắm anh.

— Em buồn không ?

Ngân ngược lên chớp mắt nhìn tôi không nói rồi cúi xuống. Tôi ngỡ những hạt nước mắt của Ngân đã theo nhau tràn ra, trong ánh mắt buồn và tôi. Tôi nhớ những ngày còn ở trong thành phố quen thuộc và chờ đọc thư Ngân. Những lá thư buồn, mang nhiều hơi thở mà tôi đã từng tưởng tượng lúc Ngân bước lên những con dốc cao để đến với đám học trò nhỏ của nàng. Nom Ngân thật buồn và xa vắng. Tôi đã hỏi Ngân như hỏi phải chính nỗi buồn của mình trong những ngày yêu nàng. Như những buổi sáng một mình thức giấc giữa hơi sương và gió lạnh, trong bóng tối âm u của đêm còn phủ đầy trên những đỉnh cây trước nhà đã khiến tôi bật khóc. Tiếng khóc vỡ ra thành từng mảnh nhỏ ve vuốt từng cơn nhức buốt của da thịt. Có một niềm mơ ước đời thay nào đó đã mở ra trong đời sống mệnh mong, nhiều xa lạ. Và, Ngân ở đó. Ngày tháng đã làm nên những kỷ niệm thật sáng một phần đời bên cuộc sống. Những ngày mùa đông trở về mang theo nhiều hơi lạnh xa lạ miễn cao đã làm tôi xúc động. Tôi không dám nghĩ tới một ngày nào đó rồi tôi sẽ lại bỏ đi. Đời sống là những "chấp nôi" ở một nơi này để nhớ về một nơi khác như một điều thiếu thốn, và ràng buộc. Bây giờ và mãi mãi. Tôi có dám nói với Ngân về những tha thiết ấy trong đời sống mà chúng tôi đều như đã cảm nhận, ở những ngày gần nhau.

Tôi và Ngân bước ra khỏi quán trong lúc một cơn gió mạnh từ bờ hồ thổi thốc tới. Cánh cửa đằng sau khép lại một tiếng động ngắn, khô khan. Ngân nép người vào tôi khi đi trên một lối nhỏ, ánh sáng đầy hai chiếc bóng mờ dần ra xa trong bóng tối bên ngoài.

Ngân hỏi :

— Bao giờ anh về ?

— Sau ngày lễ Giáng Sinh này.

— Anh không ở lại được nữa sao ?

— Giấy phép của anh gần hết hạn rồi.

Tiếng nói Ngân như nhỏ lại :

— Chị Thục nói không bao giờ anh ở lâu được một nơi. Tôi cười :

— Khi nào cưới em thì anh mới biết đi được.

Ngân «tr» nhỏ trong miệng và bầu chặt tay tôi. Trong bóng tối, gió từ trên ngọn đồi thổi xuống lạnh buốt.

Tôi nói với Ngân :

— Những ngày ở trong thành phố em biết anh làm gì không?

— Làm sao anh biết được.

Nhớ em. Buổi sáng anh mơ thấy em lẫn trong sương mù cùng với đám học sinh như những bóng chim nhỏ trên nền trời mùa đông, thật đẹp.

Ngân cười. Tiếng cười vỡ ra trong mênh mông vắng lặng của đêm tối. Trên đường về chúng tôi leo lên một con dốc. Mặt đường trơn ướt, nước mưa và sương đọng trên những vòm lá cây thỉnh thoảng theo gió bám vào mặt chúng tôi lạnh buốt. Ngân đi sát vào tôi, và tay nàng run lên trong bàn tay tôi không đủ để che hơi ấm.

— Anh muốn mình đi lạc trong đêm nay.

Tôi nói thì thào vào tai Ngân. Và nghe thấy hương tóc vàng đã đắm sương bay bay trong làn gió.

Tới một khúc quanh chúng tôi dừng lại. Ánh sáng trên trụ đèn soi mờ một con đường nhỏ có nhiều lá cây và bóng tối. Bên kia đồi, gió lướt nhanh và reo trên dãy thông những âm thanh giá lạnh mơ hồ. Ngân đứng nép sát người vào tôi. Trong im lặng, tôi nghe hơi thở của Ngân đều đặn, trầm âm trên khuôn mặt hồng lên dưới ánh đèn.

— Thôi em về.

Ngân nói thật nhỏ. Đôi mắt u buồn ngược lên giấu trong bóng tối những sợi tóc che nghiêng trước mặt. Tôi siết mạnh tay Ngân trước khi buông ra và đứng lại cho đến khi nàng khuất sau bóng lá của con đường nhỏ. Tôi đi loang quanh một hồi và trở

lại con đường cũ quen thuộc. Đèn hai bên dãy nhà đã tắt, tôi không biết họ còn đi chơi khuya chưa về hay đã chìm vào trong giấc ngủ. Ở đây, mọi người hầu như không muốn tìm ra ngoài đường ngoài trừ những ngày lễ lớn và đặc biệt. Trong bóng tối, tôi gặp một vài người đi ngược lại lặng lẽ. Như thế, một đêm Giáng Sinh đã trở về trong tôi với nhiều kỷ niệm. Những bước chân đi lại trên một lối về xưa đã làm nên những bóng đời gần gũi, và nhắc nhở. Trong hạnh phúc còn có những nỗi chia xa. Và Ngân đã đem lại trong đời sống tôi những niềm mơ ước nhỏ bé, long lanh như những hạt nước mắt đã vỡ trong nỗi cô đơn muộn phiền nào đó.

Đứng trên lưng chừng dốc. Ánh sáng trong nhà hắt ra sâu một khoảng lớn cho tôi thấy sương mù lẩn trong màu đêm dày đặc. Chỉ thực chắc còn thức và để đèn chờ tôi về. Trước cửa nhà, tôi nghe mùi hương thơm một loài hoa nở về đêm phảng phất trong hơi sương lạnh buốt.

PHAN UYÊN HOÀI



LÊ LẠC PHỐ ▪ TỪ NHƠN  
▪ LÊ PHƯỚC DẠ ĐĂNG ▪  
BẢO BÌNH ▪

nguyện

*hình như tự thời xưa đó,  
áo mềm phất thoảng hương đưa  
ta quen nhau từ thiên cổ,  
hẹn về rú tóc trong thơ  
ta đứng đầu trang sách ước  
đặt tay lên sách mà nguyện  
cho em hóa làm cánh bướm  
giữa lòng hoa ngủ bình yên  
rồi đây mùa đông thổi lạnh  
thơ mềm hơn chiều chăn êm  
lời ru ngọt ngào như nắng  
âm hoài một cõi bao dung  
sẽ có nhau trăm năm nữa  
để bước hài động thêm trăng  
người về, người về theo gió  
tình nồng tiếng hát mệnh mang*  
LÊ LẠC PHỐ

## giáng sinh buồn

và đêm nghe những âm vang  
đội âm thánh xuống theo ngàn tiếng chuông  
về chong đôi mắt âm hồn  
nhớ người mưa tạt vào hồn buốt thân  
đêm xưa hăng hái dự phần  
nay về chuông đổ mắt nằm mù trắng.

TỪ NHƠN

đêm noel,  
viết cho thành phố và cho nàng

Từ trên đỉnh trầm buồn  
nghe thiên thần réo gọi  
thành phố sau làn sương  
có áo màu phát phới

như là con nước trôi  
người đan lấy tình nhau  
cô đơn và mệt mỏi  
ta nhìn ta thật lâu

chiều, mặt trời, và gió  
chiều đan trên nhánh hồng  
như nụ hoa hé nở  
trên má em thật nóng

chuông nhà thờ dồn đã  
sao lấp lánh trên trời  
đèn nhà ai rực rỡ  
và tiếng ai cười vui.

Noel này sao em không về Huế  
để ghé thăm ta và đi lễ nhà thờ  
Noel rồi, sao em hờn lâu thế  
nửa đêm nguyện cầu ta bỗng thấy bơ vơ

LÊ PHƯỚC DẠ ĐĂNG

qua tông phước hiệp  
một ngày đông

Năm nay Đông cũng lạnh chứ em?  
Gió rét Gia Long gót có mềm  
Sao? trò cút bắt xưa em tròn  
Nay đã ra trường theo dấu chim?

Ngọc của ai nay Ngọc vẫn còn  
Ấn tình nào đó vẫn môi son?  
Phải không cô bé làm người lớn?  
Thôi đổi nhau chi, thuở mắt buồn

Có mặc áo len sáng, đèn trường  
Mặc dùm anh áo trắng mù sương  
Đi dùm anh bước thương yêu lạnh  
Học dùm anh ở cuối... sông Hương!

Hôm qua bày đặt dầm mưa chứ!  
Ướt áo nâu như thuở học trò  
Đọc Nguyễn Sa nhớ chiều áo lụa  
Để mình vẫn nhớ (để buồn so)!

Biết bao giờ nhĩ bao giờ nhĩ  
Vuốt tóc ai đưa qua phòng thi  
Vuốt mặt, chừ qua trường xưa đứng  
Trơ giữa Đông xanh hỏi: Có gì?

BẢO BÌNH





## ĐÔNG CHIỀU ■ ĐÊM THÁNH XŨA

Em muốn nói với Nghiễm rằng, mùa đông đã về rồi đây. Trên nóc giáo đường, những cánh chim hôm nào xếp cánh ngủ say. Thành phố thì lạnh vô cùng. Buổi sáng, con đường chật chùng những cơn mưa nhỏ. Mưa thì nhẹ, nhưng em vẫn nghe rất lạnh đây thôi. Mùa này lá xanh thêm màu nhớ, Nghiễm nhỉ? Hình như em không còn nhìn thấy những chiếc lá bay ngang khung cửa. Ngủ ngơ quá mất, Nghiễm ạ. Bồn mùa xoay vần mà em cứ tưởng suốt đời chỉ có một mùa duy nhất. Hôm nào Nghiễm bảo, mùa đông của Chúa. Em chẳng bằng lòng tí nào. Chúa nhân từ lắm cơ cho nên mùa đông cho cả những người con Chúa. Nghiễm đồng ý?

Buổi chiều đi phố về ướt cả tóc. Em muốn dành cho Nghiễm món quà nhỏ vào ngày Chúa giáng sinh. Tối nay em đi dự lễ nửa đêm với Du, và phải cố gắng lắm mới chờ từ dự tiệc réviellon ở nhà cô bé. Hai đứa đi khắp các con đường vắng, nhìn những chiếc hang đá rục rở đèn màu. Đêm rất lạnh. Chúa ngoan hiền nằm trong máng cỏ. Em nghe lời thánh ca vang lừng cả không trung. Lời thánh ca cho một mùa đông đầy cơ, Nghiễm ạ!

Mưa nhỏ. Trời đầy sao. Sắp qua một mùa sao nữa rồi! Đêm nay, em xin chọn cho Nghiễm một vì sao riêng làm phúc âm trong tin của Chúa nhé! Với em, ngôi sao hôm nào Nghiễm bảo vẫn còn

rực sáng trong hôn, như đêm thánh năm nào Nghiễm thiên thần đã đến với em. Bây giờ thì em biết đã xa, Nghiễm như loài chim ngủ trên nóc giáo đường nơi kia, muốn yên bình trong niềm tin của Chúa: Du bảo đã đến giờ hành lễ. Chuông nhà thờ ngân vang. Du nắm tay em chen vào giáo đường. Hai đứa qui xuống một hàng ghế trống. Nhạc thánh vang lên êm êm. Em đưa tay làm dấu. Giáo đường lại chìm vào im lặng với bao mái đầu cúi phục dưới Chúa. *Lạy, Chúa, xin cho con một niềm tin nhỏ trong ngần tím đã hát tình khúc ngậm ngùi. Niềm tin một đời, niềm tin của con trong Chúa,...* Amen. *Đêm nay, con nguyện hiến dâng, linh hồn này đến với Chúa muôn lời ăn năn. Amen.* Chuông tan lễ oà vỡ trong đêm trong lạnh lùng. Du kéo tay bảo nhỏ, mi làm dấu thánh đi chứ. Em ngược mắt nhìn Chúa. *Chúa nhân từ ạ, đêm nay con muốn nhìn thấy mặt người, nhìn thấy sao trời, nghe lời thánh ca vang lừng khắp chốn. Đêm giáng sinh yên bình, lạy Chúa, xin cho con một đêm giáng sinh yên bình trong niềm tin của Chúa, Amen.*

Lúc em và Du bước ra khỏi giáo đường thì trời đổ mưa. Mưa không quá lớn, cũng không quá nhỏ, đủ để em thấy rét căm căm và có thể nhìn thấy ngôi sao mờ khuất của Nghiễm trong đêm. Nghiễm ạ, nơi anh ở bây giờ có phải là mùa đông? Mưa gió thật nhiều và sao có thật đây? Nhưng thôi, Nghiễm ạ! Nếu như lúc trước anh đừng đến với em thì em đâu nuôi trong trí óc những câu hỏi vớ vẩn như thế! Em đã bỏ quên niềm vui chung của mọi người. Đêm nay, nhân loại mang ơn Đấng Cứu Thế siêu vời. *Lạy Chúa, con muốn quên người con yêu dấu. Xin Chúa cứu rỗi một linh hồn đang chìm đắm trong u mê...* Em đi sát vào Du. Cô bé kêu lên, lạnh quá mi ơi! Em mím môi. Du hát nho nhỏ đêm đông lạnh lẽo Chúa sinh ra đời nằm trong hang đá, nơi máng lừa. Nghiễm ạ, em nghe như tiếng hát của một thiên thần nào đó vờ xa, vọng về từ một thế giới khác:

Em chia tay với Du ở đầu đường. Hắn nói nhỏ với em, hôm nay mi yên lặng quá. Em cười. Du có biết gì đâu, Nghiễm nhỉ? Ừ làm sao Du biết được vì chính em cũng chưa hiểu hết được mình cơ mà! Con ngõ nhỏ dẫn vào nhà đèn điện sáng xanh.

Em đan hai tay lạnh cứng vào nhau. Hai tà áo dài đã thấm ướt nước mưa. Em nhìn bóng mình ngả dài cô đơn. Muốn khóc. Du ơi! mi đã quên lời nguyện rồi! Em lắc đầu, cười buồn một mình. Chúa ơi! Con là người có tội. Những giọt nước mưa rụng xuống vai áo. Vỡ oà. Lạnh buốt.

Giàn hoa giấy tím. Cây Giáng sinh nhỏ lấp lánh đèn màu. Mẹ ra mở cửa cho em. Em đi nhanh vào, bước lên những bậc thang lầu lạnh căm. Giờ này có lẽ ba đã ngủ. Em nghe rõ tiếng khóa cửa lách cách cửa mẹ dưới nhà, và tiếng bật đèn vang lên nhỏ nhỏ. Bước hết bậc thang cuối cùng, em đưa tay mở cửa phòng mình, đèn còn sáng. Trên bàn còn một phần quà nhỏ mẹ để dành cho. Em muốn quên. Con muốn quên, Chúa ơi! Hình như Nghiễm còn đó, Đôi mắt Nghiễm buồn. Đôi môi cười ngọt ngào. Em nhắm vội mắt, kêu lên. Nghiễm, Nghiễm...

Quả chuông vàng lóng lánh nơi kia.

Chúa ạ, làm sao con có thể quên được đêm thánh tuyết vời vợi năm nào.

ĐÔNG CHIÊU

Nhà xuất bản VÀNG SON sẽ lần lượt phát hành dịp lễ Giáng Sinh và tết Giáp Dần hai truyện dài mới nhất của TỪ KÊ TƯỜNG:

MỐI TÌNH SƯƠNG KHÓI

MƯA NGUYỆT CẦM

Quà tặng đẹp nhất cho tình yêu và kỷ niệm.



NOEL  
ÊM ẤM  
QUÁ

NGUYỄN ĐÌNH HIỀU

- Em là giám đốc hãng tắm tre phải không?
- Bộ anh không là quản lý tiệm bán chân nhang sao?
- Coi anh gồng tay này... Gồng chưa?
- Xì. Con chuột của anh bị dịch, trơ cả lông, lòi cả xương.
- Em chê anh?
- Nếu là sức khỏe, em chê chẳng ngại ngần.
- Còn...
- Còn chi?
- Còn chuyện tội mình?
- Tội mình?
- Ừ.
- Không thèm nói.
- Giận à?
- Thèm.
- Thương à?
- Ghét.
- Vậy anh về.
- Đừng làm tàng.

- Ai biểu mặt em cứng như nước đá lạnh.
- Ba sạo nữa đi.
- Em buồn thiú.
- Kệ người ta.
- Coi kia, chưa chi đã ù lì.
- Có sạo không ?
- Có chứ.
- Sao ?
- Em như thê làm anh càng yêu em thêm.
- Nịnh.
- Phải nịnh chứ.
- Nịnh thêm tí nữa.

Người con gái nhắm đôi mắt đẹp. Nàng vẫn thầy bầu trời xanh mịn và hình ảnh đứa con trai hiện ra rõ rệt quá. Đứa con trai diu nàng về nhà. Trời lạnh lắm. Mùa đông mà. Nhất là thành phố cao nguyên này lúc nào cũng nhiều gió và màu đen xám trời đất.

Hãy nghe họ đòi thoại.

- Giáng Sinh em ở nhà nha ?
- Chúa phạt chết.
- Chúa cao vời. Anh sát rạt nè.
- Chúa an ủi em. Anh dụ khị em.
- Còn khuya.
- Đừng nói càn.
- Thừa cô, vâng ạ.
- Đó. Hãy dễ thương như thê.
- Ừ.
- Không được. Hãy trả lời ngoan ngoãn.
- Vâng ạ.
- Được lắm.

- Còn điều gì bắt anh ngoan ngoãn nữa không ?
- Giáng Sinh hãy để em đón Chúa.

— . . .

- Chịu không ?
- Buồn chết.
- Hãy đèn nghe tụi em hát thánh ca.
- Anh ghét người điều khiển tụi em quá.
- Ê. Đừng nói bậy. Ông ấy là linh mục đó.
- Kệ.
- Sao vậy ?
- Mỗi lần anh đèn nhóm em hát, ông ta cứ trừng mắt anh.
- Ai biểu anh đèn giữa lúc nhiều người đang hát, nhất là đang hát những bài của Chúa, gửi Chúa.
- Ai biểu em cứ đi tập hát. Anh nhớ quá thê.
- Mỗi ngày gặp nhau mấy lần ?
- Hai ba lần chứ mây.
- Bộ ít lắm sao ?
- Ít xin.
- Anh ham ăn.
- Không phải. Anh ham gặp em.
- Sao vậy ?
- Em là điều kiện ắt có và đủ để anh sống.
- Hãnh diện quá ta.
- Thiệt mà.
- Em có bảo anh nói dóc đầu.
- Ừ há.
- Anh ngớ ngẩn thầy mớ.
- Mặc kệ.
- Hèn gì tụi bạn em cứ gọi anh là « ông ngu ngơ ngác ».
- Càng tốt.
- Anh lì quá.
- Không lì thì em tròn anh từ khuya.
- Đừng vu oan.
- Không lì thì đâu có tòi hôm nay.

- Đừng vênh mặt.
- Không li thì anh đâu có yêu em.
- Đừng ba đĩa.

Người con gái phủ nhận ngoài miệng những điều đứa con trai xác nhận. Nhưng lòng nàng âm cúng quá. Chàng đâu có đẹp trai. Đẹp trai để làm cái gì?

Nàng có biết ganh tị không? Hay rõ ràng hơn là nàng có biết ghen không? Có chứ. Nàng ghen in ft thôi.

- Giáng Sinh anh hãy đi chơi với cô gì đó.
- Con nhỏ nào đâu?
- Khoan hạ giá người ta. Mới hôm qua em bắt gặp anh với cô ấy dung dăng dung dề ngoài phố mà.
- À à. Con nhỏ chung sở anh làm.
- Sao tình tứ quá vậy?
- Anh nhờ nó mua dùm anh cái này.
- Cái gì?
- Cái này nè...
- Trời ơi. Cái kẹp tóc à?
- Em chê sao?
- Không.
- Sao lại hốt hoảng?
- Anh mua kẹp tóc để làm chi trong khi tóc em cụt ngắn.
- Anh sẽ đợi đến lúc nào tóc em dài.
- Rồi sao nữa?
- Em sẽ kẹp tóc bằng cái kẹp này.
- Nghĩa là...
- Chiếc nhẫn là cái kẹp đó. Em cài nó vào tóc, tức là anh đã đeo vào tay em chiếc nhẫn.
- Nhẫn gì?

- Em thông minh lắm mà, hãy tự hiểu.
- Em hiểu rồi.
- Dám nói không?
- Anh dám nghe không?
- Dám chứ.
- Em cũng dám nói. Ghé sát tay lại đây, em nói cho mà

nghe.

Họ thì thắm trông âu yếm quá. Họ chưa hứa hẹn chắc chắn điều gì về đêm Giáng Sinh sắp đến. Còn dăm ba ngày nữa thôi.

« Đêm Noel, hát xong, hãy đến hẻm Hường Dương. Anh đợi. Rât đợi. »

« Hẻm Hường Dương tối mò. Nhưng hy vọng anh là mặt trời. Bừng sáng luôn nhé ».

Hẻm Hường Dương là con đường ngắn gần nhà đứa con trai. Mỗi sáng, chàng vẫn bắt gặp nàng ôm cặp đèn trường trên con đường đó. Nàng yếu điệu quá làm mặt trời rạng rỡ. Đó là lý do chàng đặt một tên mới (để xài chung) cho con đường ngắn ấy.

Buổi trưa, người con gái xuất hiện ở dốc Lao Xao. Sở chàng làm việc ở gần đây. Và hai đứa vẫn sánh vai gầy đạp lá khô lấp kín mặt đường.

Dốc Lao Xao hôm nay buồn bã. Bởi chàng được nghỉ. Nàng cũng được nghỉ. Giáng Sinh mà.

Họ đã gặp nhau ở hẻm Hường Dương lúc tan lễ. Nàng bỏ bữa tiệc đêm ở nhà. Vì nàng cũng nhớ chàng quá sức.

- Em nhớ anh quá.
- Sao bây giờ mới nói?
- Lúc trước em mắc cở.
- Lúc trước anh cũng mắc cở. Nhưng phải can đảm nói để khỏi xa nhau.

- Đừng nói chuyện xa nhau lúc này.
- Ừ nhl. Chúng ta sẽ nói những chuyện gần gũi nhất.
- Có anh.
- Có cả em.

Buổi tối lạnh hết sức mà họ vẫn thấy êm ấm. Họ đang hạnh phúc.

Cảm ơn Chúa đã tạo ngày Giáng Sinh để hai đứa biết chắc họ là nhu cầu quan trọng của nhau.

Hãy lắng tai vài giây để nghe tim họ đập. Đập một cách rộn ràng, sung sướng.

NGUYỄN ĐÌNH HIỀU

MÙA GỌI  
TÊN NGƯỜI



NGUYỄN THỊ  
VÔNG VANG

Đáng lẽ anh không nên đến đón em tan học chiều nay, Mắt nâu ạ. Đáng lẽ anh phải để em ra về lặng lẽ với cõi lòng hiu quạnh nhưng an bình. Đáng lẽ anh thả em ra khỏi vòng cuốn hút của đôi mắt anh, của miệng cười anh mới phải Mắt nâu ơi. Anh thương em thì để cho em yên tâm học. Anh thương em thì để cho em nguôi quên kỷ niệm chứ Mắt nâu. Bỏ mẹ thương chúng ta đầy lòng. Ta thương nhau chưa hết một vòng ôm che chở của người. Nhưng Mắt nâu ơi. Em biết làm gì. Em đứng trên lầu, nép sau lưng Trám nhìn dáng anh buồn đứng tựa gốc cây bên đường nhìn chăm lên những ô cửa lớp. Tóc anh bay, khăn quàng cổ anh bay, và bước chân em thôi cũng nhảy điệu chim non mà lẩn tới bên anh. Trám vuốt lọn tóc ngắm ngang trán em cười nụ nhỏ. Bạn về với anh ày làm tôi buồn chết được. Hiều không. Mắt em hoe đỏ nhìn bạn quí. Em hiều chứ Trám. Trám nheo một bên mắt cười rồi nắm tay em chạy vội xuống lầu. Những bậc thang bỗng dựng chao đảo như nhịp chân em đi run rẩy. Sân trường mệnh mông. Không một bóng bạn bè. Và em muốn khóc quá chừng khi tia mắt chụp được bóng bạn mảnh khảnh in trên vách tường vàng ố màu vôi. Ôi bạn của em để yêu biết chừng nào. Đâu như anh hay làm em khổ. Mắt nâu ơi.

Em đứng ở công trường. Em nhìn anh bồi rồi. Rồi anh vẫy em. Rồi anh cười với em. Mà sao Mắt nâu. Nỗi sầu tưởng đã ngủ quên lại ồn ào thức dậy trong tim. Đi bên anh, em không nói được một lời nào, dù trước đó em đã tưởng ra bao nhiêu điều muốn hỏi. Đi bên anh, nghe giọng cười của anh em đã buồn muốn khóc. Đây là niềm thông khổ của em. Em kêu lên cùng đêm thính lặng và thương đê vô hình. Đây là nguồn nước mắt của em. Em hứng đầy một bụm tay sàu mà trông mắt vẫn còn ngập nước. Nhưng anh nào hay, nhưng anh nào rõ, một điều gì. Anh chỉ cười làm em khổ thêm. Anh chỉ nhìn làm em buồn thêm thôi Mắt nâu ơi. Anh hỏi em. Mai đưa anh ra sân bay không. Em cười nhòe nhoẹt. Em không thừa can đảm. Em không chịu nỗi buồn đâu Mắt nâu. Anh nhìn xoáy lầy em. A ha. Em nhỏ nói mới hay. Thề những lần trước anh đi thì sao. Nói vậy anh chả hiểu chút gì, anh chả biết chút gì cả Mắt nâu ơi. Anh đi bây giờ là xa. Xa hút. Xa mắt tích nhau thôi. Em tin thề. Dạ, em tin ngàn lần thề. Anh gõ nhẹ lên đầu em, mắt nhú lại khó khăn. Em chỉ được cái nghĩ bậy thôi, chao ơi ! Em mà nghĩ bậy sao Mắt nâu ?

Lúc Mắt nâu đưa em về trước ngõ, anh cho em một đóa hoa vàng đã nở bung hết cánh. Thời tiết vào đông lạnh vô chừng. Em đã mặc áo len mà cứ kêu lạnh mãi. Cái áo anh thường che con nhỏ mặc áo len nâu trong u sầu ghê quá. Thề mà anh ạ. Em lại cứ yêu những màu đôi nghịch với sở thích của anh thôi. Anh bảo, Em gàn ! Anh chê. Em bướng ! Thề sao anh cứ nhớ em mãi thôi. Em cười với những chiếc lá xanh đang nằm yên nghe chúng ta to nhỏ. Anh đừng dỗ ngọt em. Trái tim em cứng lắm, nó chẳng nhào mềm đâu. Anh lại cười, chúng em biết anh buồn. Em biết em buồn. Mà anh ơi : Có niềm vui nào lại không vỡ cánh. Thôi em về. Ừ, em về. Mai anh đi binh an. Anh nhớ em biết mây nhỏ ơi. Vâng, em hiểu và em cũng nhớ anh nghìn lần như thề Anh bảo em cười với anh đi. Vâng, em cười hoài anh ạ mà sao nước mắt cứ ràn ràn. Thôi em về. Ừ, em về. Anh và em cứ nhắc hoài câu nói đó mà vẫn chẳng bước chân nào chịu nhích xa tâm tay với. Rồi anh quay đi. Rồi em chạy vội vào nhà. Nắng đã tan trên

những ngọn cây. Đêm mùa đông tới. Sương mùa đông về. Mà anh ơi. Em nhỏ của anh cứ phải đòi trái tim. Xem nào. Ta đâu đã lạc nhau.

Buổi sáng anh đi trời mưa lất phất. Trám lại nhà em. Bạn khoác áo len vàng cổ quàng khăn trắng trông điệu như một con búp bê Nhật bản. Khi nghe em nói thề. Trám cười khanh khách ôm lấy vai em. Ghê. Bạn tôi hôm nay nói văn vẻ quá. Em và Trám ngồi bên nhau nhìn những hạt mưa đọng dài trên cửa kính mà tưởng tới mùa giáng sinh sắp đến. Chao ơi. Sao mà nhớ những vì sao, nhớ những hồi chuông đổ đên say người. Trám quay lại hỏi em. Nhớ anh ấy phải không. Em chịu thôi Trám ạ ! Em chỉ nhớ bạn bè. Trám lại cười. Tiếng cười của bạn nghe mới chói làm sao. Được một lát, Trám đòi em dắt lại nhà Hoà cho nhỏ thăm người cũ. Trời vẫn còn mưa. Mây đen giăng kín bầu trời làm âm u cả một khoảng không gian vô cảm. Em mặc áo mưa đỏ ngồi gục mặt sau lưng Trám hát mãi một câu. Mới hay tình nhẹ như tơ. Mới hay tình nhẹ như tơ... làm Trám cười hoài hử. Trám cho xe đi vào một con đường vắng. Con đường dài hút có những tàng lá rậm mỗi khi gió nổi lại rụng nước như trời đổ mưa to. Thỉnh thoảng Trám quay lại nhìn em, vỗ vỗ trên vai em làm em thêm tủi. Bạn khuyên. Tình yêu như thời tiết. Nó đến và đi theo một định kỳ nên dại gì buồn mãi. Em vòng tay ôm chặt bạn lắc đầu. Em không tin thề đâu Trám. Thề đời bạn sẽ héo mất thôi. Ừ, đời em sẽ héo mất thôi. Như lá úa để lá rụng. Như đời vàng để đời tan mất trong cõi gian này. Giọng Trám ái ngại. Ghê. Bạn nói nghe dễ sợ. Lúc hai đứa về. Mưa đã tạnh. Trời trong và xanh nom như một chiếc lá non mới nhú. Đúng không em lại nghĩ tới Mắt nâu. Và em hiểu. Tình của chúng mình, rồi cũng qua như thời tiết.

Mà thật vậy Mắt nâu ơi. Mùa thu rồi cũng qua. Như anh. Như chút tinh hồng thơm hương lá úa, đã vội vã ngủ mềm trong một góc thời gian. Và tháng chạp miên cao ẩm hơi sương lạnh của anh đã về rồi đây Mắt nâu. Em muốn nhắc với anh điều ấy. Dù rằng em hiểu. Có bao giờ anh lại có quên một điều gắn liền

mặt thiết với đời ta. Với tình ta. Ôi tình ta nhớ thiên thu và đời ta hầu vạn thuở. Mặt nâu ơi, nếu em được hoá thân thành cánh chim trời bay về đậu trên những cành cây vườn gần cửa sổ phòng anh như một lời nguyện xa xưa, chúc phúc cho anh trong đêm hạnh phúc nhất của đời thì em sẽ khóc. Vui mà khóc. Buồn mà khóc. Nhưng tiếng em khóc anh làm sao nghe được. Anh làm sao biết được để vươn mười ngón mây dài gượng lau đôi mắt ướt cho em. Và anh cũng làm sao thấy được em dấu mặt u buồn trong nghìn nghìn phiến lá xanh non.

Tháng chạp tới anh có hay. Ngày những con đường vàng chói màu hoa trong nắng anh có hay. Ôi trời. Em muốn anh có mặt lúc này để lòng run em nắm tay anh chạy băng qua sân cỏ lên đồi đến một cõi trời riêng. Đây là anh. Đây là em, em sương núi của trời cao muôn năm lệ đầm. Mà không Mặt nâu. Em là em, em của anh nghìn đời đôi mắt, em của anh đông giá lạnh lòng. Nhưng mặt nâu ở xa em quá. Xa như trăng sao. Xa như mưa gió. Nên có mỗi trái tim gọi anh cất giữ em cũng sợ lúc vô tình anh bỏ mất nơi xa. Nên có mỗi chút tình mỏng manh bọt sóng cũng chẳng bao giờ em gượng được trong tay. Anh ở xa em quá. Xa em quá Mặt Nâu ơi. Tay em ngăn không níu được tình anh. Tim em nhỏ không chứa hết tình anh. Nên em xa anh. Nên ta xa nhau. Như một cục hình bù vào những tội xưa tiền kiếp.

Trời vào đông. Thành phố như vừa khoác lên một tấm áo ấm muôn màu rực tươi về sông. Gió rét căm căm cho em nhớ miền cao co ro trong khăn áo cộm dầy và tận cùng sâu thẳm của trái tim em, anh ạ, cũng có muôn nghìn phiến băng đang rã. Và em nhớ anh. Và em buồn quá đôi. Sáu chât trong tim làm em khóc. Sáu chât trong cặp sách đầy làm sức kéo vai có cái cặp da đen mốc mà hôm xưa anh nhạt. Cặp của em nặng ghê nhỉ. Chứ gì nữa. Nhưng đây vì sách hay chât vì quà đầy cô nhỏ. Chao ơi. Anh chỉ chọc em thôi làm con bé sợ cứng cả người. Nhưng bây giờ có muốn nghe anh nói thề nữa cũng không được có muốn má em hồng trước mặt anh như thề nữa cũng không được. Vì anh đã ở xa em. Vì giữa Mặt nâu và em đã giăng giăng muôn trùng sương lạnh. Lạnh tái lòng em. Lạnh tím

môi em. Mà anh có hay. Anh có hay những ngày mùa mới em tới trường. Vẫn quần áo mới. Vẫn những trang vở mở ra thơm nồng hương trang giấy mà hồn em nhỏ của anh, đã thoát bay xa niềm vui đại biệt mây trùng. Em nói thề. Em khổ thề. Nhưng anh đừng nhìn em u ầu. Vì nếu em biết mình đã làm lòng anh buồn như thề thì em sẽ khóc. Mà Mặt nâu ơi. Nỗi sầu của em. Nỗi sầu của anh. Làm sao còn có dịp để tỏ cho nhau. Và khi em khóc anh sẽ có tài gì để dỗ nín được đâu.

Mùa đông năm này buồn đến khóc dù vẫn có những tình thân ruột thịt và tiếng hát giọng cười của bè bạn vây quanh. Vì nỗi đau của trái tim em. Có tình thương nào sưởi cho vừa. Vì tình thứ nhất của em. Có khi nào chịu ngủ say trong ngăn tim nhỏ. Và đêm sao này, một mình trong nhà nguyện thánh thang, dưới ánh sáng nhòa nhạt của trăng sao hay chói loà của những hàng nến cháy, anh sẽ cầu gì, anh sẽ nguyện gì cho anh, cho em, hờ Mặt nâu. Em biết anh thương em đầy lòng. Em biết em thương anh đầy lòng. Mà anh ạ. Cũng chỉ biết gọi thăm tên nhau trong đêm thanh lặng.

Suốt đời anh ạ. Em biết. Rồi em cũng chỉ là chiếc bóng thôi. Anh không bắt được bóng đã đành mà em cũng phải cam lòng lia xa anh mất hút. Dù em rõ. Anh nào muốn thề. Em của anh nào muốn thề. Bao giờ. Và trong thành phố sương mù của em, dù có một lần nào anh trở lại, cũng chẳng bao giờ anh còn thấy được em nhỏ nữa đâu. Ngôi nhà đó, thôi cho gót chân người dẫm nát khoảng sân rêu. Con đường đó, thôi cho màu vàng suốt đời đầu trong tim người tưởng nhớ. Và anh sẽ quay về. Và anh sẽ vẫy tay chào vĩnh biệt phố thân quen một thuở. Thuở đó đã xa. Xa mất hút. Xa mặt tích rồi Mặt nâu ơi. Và em mỗi lúc nhớ anh, em cũng chẳng biết làm gì hơn hái cánh hoa vàng nắm trong tay mà khóc.

NGUYỄN THỊ VĨNG VANG



## Truyện dài DUYÊN ANH

— Bỏ ạ, con không dự thi nữa.

Cu Tý về hòa con Ki:

— Bỏ chuyên đồ mẹp. Con nghĩ luôn. Làm gì có đề ông nội. Hề hề, lọt lòng mẹ là đề nó đi phiếu lưu rồi, nó đâu biết ông nội nó là ai.

Cu Tý đập nhẹ bàn tay vô ngực:

— Như con bỏ ạ, con cũng không biết ông nội, bà nội con ra sao. Con đang bí đây.

Bỏ hỏi:

— Bí rợ hay bí đao?

Cu Tý buồn rầu đáp:

— Bí... luận văn! Kỳ thi tháng này, thầy bảo sẽ ra đề tài tả người. Con đoán thấy cho tả ông già, bà lão. Con muốn tả ông nội hay bà nội cơ, bỏ ạ! Mà ông bà nội ở mãi ngoài Bắc, con làm sao tả được đây?

Bỏ chớp mắt:

— Con hãy tả ông ngoại.

Cu Tý lắc đầu:

— Ông ngoại không hấp dẫn!

Bỏ nghiêm giọng:

— Cu Tý hỗn đó nhé! Ông ngoại rất hấp dẫn.

Con Ki phê bình:

— Hấp dẫn hở, bỏ? Xí, ông ngoại già khòm còn lầy vợ.

Bỏ khoái chí:

— Thề mới hấp dẫn. Ông ngoại hào huê một cây xanh rờn.

Nếu ông ngoại không hấp dẫn, các con đâu có bà ngoại ghê?

Thằng Đồm ngạc nhiên:

— Bà ngoại ghê à, bỏ?

Bỏ gật gù:

— Ờ, ờ, ghê nặng, bà ngoại ghê... Tầu!

Thằng Đốm phát biểu:

— Con không yêu bà ngoại ghê. Con chỉ yêu bà ngoại ruột thối.

Bà ngoại ruột, Đồm hiểu, là bà ngoại đẻ ra mẹ, dì Aline, dì Minh, cậu Châu, đã chết rồi. Ông ngoại làm gà trống tám năm rông rã thì xuống tận Trà Vinh tìm một gà mái Ba Tầu, thuộc loại gà mái lỗ thì sửa soạn ề chồng vĩnh viễn. Bởi vậy, cu Tý, con Ki, thằng Đồm mới có bà ngoại ghê... Tầu. Bà ngoại ghê là nhân vật bắt hủ. Ông ngoại tên Đề, bà ngoại ghê tên Đa. Bỏ thường đùa: Bánh đa gặp đánh đề như cá lóc gặp me xanh. Má của bà ngoại ghê giấu nhắt nhì Trà Vinh. Có lẽ giấu nhắt nhì trên muôn vản nỡ; đau khổ của người nghèo nên bèn xẩy ra cái vụ về già xuống tóc vô chùa ăn chay trường. Đề sám hối. Em trai duy nhất của bà ngoại ghê sang Pháp học, đậu bằng chữa răng, kết duyên với cô Marie giáo làng miệt Marseille, đem theo lũ nhóc mũi lỗ, mắt xanh hồi hương. Con lai không thể nôi dôi tông đường nên cậu Tư, cô Marie, lũ nhóc lại dất dít nhau qua Pháp. Chị của bà ngoại ghê làm lẽ một ông tòa Việt mang tên Tây. Bà này không con cái. Những kẻ giàu sang, quyền uy lại đầy đủ hạnh phúc thì những người nghèo khổ, lép vế còn sống sao nổi! Bà ngoại ghê kẹo lảm. Kẹo mới giàu, chứ bộ. Bà từ Long Xuyên lên Sài Gòn thăm cháu tay không. Khi về, bà càn quét những hộp đựng bánh kẹo, thuốc lá bị bỏ sa thái. Sức mảy bà ngoại ghê mua vé xe đò. Bà « quá giang » xe cam nhông nhà binh. Xe chạy tung muôn hất bà xuống đường. Bà



giống anh hà tiện trong bài đọc thêm ở cuốn *Luân lý giáo khoa thư*, chết đuối còn mặc cả : « Năm quan đất quá, thà chết còn hơn ». Bó dọa sẽ viết một cuốn truyện đặc sắc về bà ngoại ghê để tặng ông ngoại những trận bão cười.

Nhưng bố chưa kịp viết, bà ngoại ghê đã công khai biểu diễn « văn nghệ tạp lục » trước quan viên hai họ và tân khách hôm đám cưới cậu Châu. Hôm ấy, chúng tôi về Long Xuyên ăn cưới. Tiệc tùng khá linh đình vì bà ngoại ghê không có bọn phạn chi tiền. Bà đặc trách món tráng miệng. Bà nói : Yên chí đi, các con, má có cà rem và bánh. Tiệc gần tàn, tôi thấy cái xe cà rem lắc chuông leng keng lớn tồn trước sân. Bỏ kháy :

— Món «đét xe» của má. Hề hề, cái xe khô đét !

Mẹ đập vai bố :

— Đừng tưởng tượng nhầm.

Bố gạ :

— Cái gì nào ?

Mẹ nói :

— Không cá gì cả.

Bố cười tủm tỉm.

— Cái xe cà rem kia được mấy ly nhỉ ?

Tôi nháy bố :

— Bà ngoại giận bố bây giờ.

Bố tỉnh bơ :

— Nếu bố ngật xù vì cười, Nhi hãy chờ bố tới nhà thương.

Và bố rời bàn, đi ri tai cu Tý, con Ki, thằng Đồm và lũ con của dì Aline. Thức ăn đã dọn hết. Ông ngoại cảm khái :

— Món tráng miệng đâu ?

Bà ngoại ghê hớn hờ :

— Có ngay.

Bà vẫy tay, gọi ới ới :

— Cà rem !

Cái xe cà rem từ từ tiến vô. Bỏ nhảy lên « sân khấu đám cưới » chụp lấy mi cô (vì bố được chỉ định làm hoạt náo viên), xô ngôn ngữ trào phúng :

— Thưa bà con cô bác, tiệc cưới này đáng nhớ ngàn năm nhờ món «đét xe» cà rem xe lắc chuông do bà má chồng chủ trương. Tự cổ chí kim chưa hề có tiệc cưới nào ăn cà rem xe lắc chuông cả. Xin bà con cảm phiền nêu chú bán cà rem thiếu ly, bà con phải chờ đợi.

Thực khách cười vui vẻ. Ông ngoại sừng sốt. Bà ngoại ghê bình tĩnh. Bọn nhóc tíu tít dục :

— Cho tôi một ly !

— Cho tôi hai ly !

— Tôi ăn một cục thôi. Đồ vô cái bánh !

— Tôi ba cục !

Bố lĩnh vào nhà. Mẹ ngưng quá cũng lĩnh. Dì Aline đỏ bừng mặt. Chú rể Tư Cầu tức cậu Châu chết đứng. Riêng bà ngoại ghê rất hồn nhiên, vô tư ! Bà lẳng xẵng tiếp tay người bán cà rem. Giá bà lắc cái chuông thì bà có thể đóng phim hài hước lãnh giải tượng vàng. Nhưng thôi, sáng kiến gọi xe cà rem đãi khách của bà đã bắt hủ, đáng ghi vào lịch sử tiệc cưới của nhân loại và đoạt chức vô địch... hà tiện ! Bà ngoại quả là không hấp dẫn cho bài luận «Tả bà em» đời với cu Tý. Còn ông ngoại ? À, ông ngoại thích trở thành Khương Tử Nha, Bá Lý Hề chứ không thích kể chuyện cổ tích cho các cháu nghe, dẫn các cháu vô sở thú coi khi, coi cạp. Nghĩa là ông ngoại thêm nổi tiếng. Khương Tử Nha kiên nhẫn câu cá, Bá Lý Hề kiên nhẫn nuôi trâu, ông ngoại lại nóng lòng... tranh đầu. Suốt đời ông, ông tồn tiền in rô nê ô kiên nghị, điều trần, phản đối Luật Người Cày Có Ruộng. Đệ nhất cộng hòa, ông ngoại âm thầm chông đạo dụ truat hữu ruộng của điền chủ. Rồi thấy khó chông, ông bèn soạn thảo kế hoạch khẩn hoang Đồng tháp mười. Ông vẽ cái bản đồ to tướng, đặt tên một công trường là Công trường Ngô Đình Diệm. Ông « kính dâng » kế hoạch của ông lên tổng thống Tổng thống khen ngợi, nhưng con số chi tỷ này tỷ nọ cho những vụ đào kinh, bắc cầu, xây đường, lập hệ thống dẫn thủy nhập điền, mở nông trường biến ông ngoại thành người không tưởng. Và kế hoạch khẩn hoang của ông ngoại «gậm một môi cặm hờn» trong ngăn kéo ông tổng trưởng Trần Lê Quang. Khi đệ nhất cộng

hòa rút lui vào lịch sử, ông ngoại đá đảo «Nhu - Diễm» tung bưng. Bây giờ, Luật Người Cày Có Ruộng để lại có hơn hai mẫu ruộng. cho ông ngoại dưỡng già, ông cấu sừn tranh đấu. Ông hợp hành. Ông phát động chiến dịch. Ông viết diễn văn, gửi bài đăng báo. Kết quả, ông vẫn nhận chi phiếu và trái phiếu bồi thường. Ông ngoại chưa ngừng tranh đấu. Một mình ông chiếm năm chức Chủ tịch tự phong trên danh thiếp. Cả năm hội đoàn, nghiệp đoàn do ông nắm vai trò lãnh đạo đều không có phái lai của Bộ Nội Vụ. Ông ngoại thuộc loại người vì xã hội quên mình ! Con cái ngu dốt bảo ông ham nổi tiếng. Ông đập bàn la hét : Tao phục vụ quốc gia, dân tộc. Di Aline vắn : Ba phục vụ dân tộc sao còn chổng cách mạng ruộng đất ? Ông ngoại vò đầu, bứt tai : Tao không chổng cách mạng, tao chổng những sai lầm của cách mạng. Chưa thấy ai yêu ruộng đất hơn ông ngoại. Học dưới ông Hồ Hữu Tường một lớp, đậu xong tú tài, bạn bè ông ngoại lần lượt sang Pháp du học, ông ngoại về quê làm ruộng, mua ruộng. Ông đào con kinh dài dẫn nước vô cánh đồng bát ngát của ông. Tên con kinh cũng mang tên ông. Ruộng đất của ông do ông mà có, tổ tiên không để lại nhiều, ông không bóc lột ai. Tình của ông với tá điền bao nhiêu năm nay vẫn tha thiết thương yêu. Ruộng của ông là ruộng của tá điền. Muốn nộp bao nhiêu lúa, tùy ý. Ông chẳng hề biết ai canh tác bao nhiêu mẫu đất. Nay ông mất đất, ông đau sót. Con cái xúi ông đứng đầu sót và hoan hỉ nhận tiền truất hữu. Ông ngoại buồn bực tuyên bố : Chúng mày không thương đất, chúng mày mất gốc, chúng mày chỉ ham chia tiền truất hữu. Con cái sợ ông tranh đấu quá đà sẽ bị tù tội, vả lại, không dễ gì tranh đấu với «ý nguyện nhân dân» khi ý nguyện ấy đã thành luật, bị nghi oan ham tiền thì giận ông ngoại. Thê là ông ngoại cô đơn. Ông tương tư đất, oán hận cuộc đời. Cuối cùng, tiền truất hữu, ông đem mua mấy cây đi khản hoang đất nước mặm. Ông hy vọng vài năm kiên nhẫn, ông lại có bằng khoán của hàng ngàn mẫu ruộng mới. Ông mãi mê với mộng chinh phục đất hoang nên cháu nội, cháu ngoại ông coi như... lá bay, dù ông đã sáu mươi tuổi. Và ông ngoại không hấp dẫn luôn, đối với cu Tý.

— Bỏ ơi, làm thế nào để tả bài luận ông tôi ?  
— Con cứ nhìn một ông già phúc hậu rồi tưởng tượng đó là ông nội của con.

— Bỏ có ảnh của ông nội, bà nội không ?

— Bỏ bắt hiểu, trốn nhà ra đi quên mang theo ảnh ông nội, bà nội.

— Thê thi con đành bí, bỏ ạ !

Bỏ bùi ngùi :

— Các con thật thiệt thòi. Đã không được ông bà nội ôm ấp, vuốt ve, chiều chuộng lại còn không được rõ mặt ông bà nội để tả ông bà. Nhưng bố sẽ giúp con tả bài luận xuất sắc.

Cu Tý sáng mắt :

— Bỏ giúp con cách nào ?

Bỏ nói :

— Thi bỏ làm sẵn hai bài luận mẫu cho con. Một bài tả ông tôi, một bài tả bà tôi.

Cu Tý hớn hờ :

— Con hết bí rồi. Mà, bỏ ạ...

— Gì nữa đây ?

— Con có thể làm trôi bài luận tả bà ngoại ghê.

— Vậy cứ làm.

Chương trình «đồ vui để học» tại gia chậm dứt không hứa hẹn kỳ sau tái ngộ. Thấy... bố và các thí sinh tính chuyện khui hộp trái vải ăn cho ngọt giọng. Riêng thí sinh bỏ cuộc con Ki cầm tay tôi, dặn khê :

— Nhớ nha, mai dẫn em đi thi «đồ vui để học».

Con Ki đang có bản luân vũ trong trái tim. Nó tưởng tượng mặt cô Phụng rực sáng thây nó đáp như máy những câu hỏi của bà Giám thị. Và nó chê ăn vải hộp,

Trường Regina Mundi đẹp nhất Sài Gòn. Con Ki hãnh diện

tuyên bố: «Trường em đẹp nhất nước Việt Nam». Cu Tý cúi lẩm.  
Bộ Lasan Taberd của nó xâu lín chằng? Cu Tý nói: «Trường em  
to nhất Sài Gòn, lâu đời nhất nước Việt Nam». Cu Tý tính công  
trường:

— Trường em có ba công: Công Nguyễn Du, công Gia  
Long, công Hai Bà Trưng.

Con Ki quân bằng tý số:

— Trường em cũng có ba công: Công Công Lý, công Phan  
Thanh Giản, công Pasteur.

Cu Tý đóng vai Thạch Sùng khoe của:

— Trường Ki có Hội trường không?

Con Ki làm Vương Khải đỡ đòn:

— Có.

— Có phòng chiếu bóng không?

— Có.

— Có nhà nguyện không?

— Có.

— Có phòng thí nghiệm không?

— Có.

— Có sân đá bóng tròn không?

— Không. Con gái ai thềm đá bóng.

— Có giàn nhạc không?

— Có.

Ki ta tần công:

— Trường anh Tý có cây ngọc lan hoa nở thơm ngát, gió  
lúa hương vô từng lớp học không?

Tý ta xua tay:

— Hoa lá chỉ tổ quét sân, ăn nhằm gì!

— Có cây nhớ không?

— Cây nhớ là thứ cây chi?

— Là cây cho lá thuộc bài. Mùa hè, bứt một cành lá ép vô  
vở sẽ nhớ trường, nhớ lớp, nhớ cô, nhớ bạn...

— Cây đó làm cảm.

— Ờ, thế thì trường anh Tý có chỗ đậu xe của học trò  
không?

— Có.

— Anh xạo! Cứ khoe trường rộng nhất nước hoài à... Xe  
đạp, xe máy bị gửi ngoài trường, bị trả tiền giữ xe. Còn trường  
em, xe ra vô thông thả, khỏi sợ mất xe, yên chí học hành.

Con Ki tung đòn quyết định:

— Trường anh Tý nổi tiếng nhiều hàng bánh đúc, bò khô,  
mực nướng, me, bánh bi và ruối nặng bầy bán ở ba công. Học  
trò Lasan Taberd là vua ăn quà.

Thạch Sùng nổi giận:

— Còn học trò Regina Mundi thấy người ta ăn quà thềm  
nhỏ nước miếng.

Wương Khải cười nhạt:

— Sức mảy, học trò Regina Mundi ngoan ngoãn, nghe lời  
các Soeurs, tuân lệnh Tòa Đồi Sảnh, giữ phép vệ sinh. Nên công  
trường em không có xe bánh đúc, bánh cuốn và sách báo nhằm  
nhí mí ly quay số ăn kẹo cao xu Ba Tầu.

Thằng Đồm e ngại cuộc «đấu trường» sắp có tiếng khóc. Vi  
cu Tý xâu tính, hễ đuôi lý là y rằng không khoèo chân em một cái  
cũng bộp tai nhẹ em một cái rồi phú lình. Đó là quyền phủ quyết  
của đàn anh! Đồm ta lắc đầu:

— Thôi thôi, cho tôi xin...

Thằng Đồm «cho tôi xin» còn có nghĩa cu cậu học ở ngôi  
trường bé tí, chẳng đáng khoe chút nào. Đại khái, hai đứa em tôi  
đã biểu lộ lòng yêu trường của chúng bằng cách tự cho trường  
mình đẹp nhất, hay nhất. Bỏ nghiêng nặng «tình cảm» về trường  
của con gái bồ. Trường của con Ki, theo bồ, là trường con gái lý  
tưởng nhất Việt Nam. Bỏ cũng khen nhất! Bỏ thiên vị chằng? Bỏ  
bảo: «Trường con Ki không bắt học trò đóng tiền để mua sách  
giùm là nhất. Đẹp nhất. Trường lại không cho học thêm. Hễ môn  
nào yêu, trường sẽ theo rồi, kèm cặp hoặc yêu cầu phụ huynh kèm  
cặp. Trường còn cho đóng học phí từng tháng thay vì bắt buộc

đóng ba tháng một lần. Các cô giáo tiểu học của trường vừa tận tâm vừa vui vẻ vừa duyên dáng. So sánh nữ sinh lớn Regina Mundi với nữ sinh lớn trường kề cận thì, một bên là thiên thần, một bên là... híp pi. Ôi cha, trông cách phục sức của «quý mợ» trường kề cận, ta ngỡ «quý mợ» ấy đi dự thi thời trang hàng ngày. «Quý mợ» ấy xách, đeo các thứ túi, bị đựng sách vở mới khiếp đảm! Học trò không mang cặp da của học trò là mặt đèn ba phần tư chắt học trò. Nói thật, bồ đã xúc động trước vẻ thù mị, đoan trang của nữ sinh Regina Mundi. Các vị nữ tu trường này sẵn sóc học trò cách đi đứng, cách ăn nói ngay từ thuở học trò còn... đùn ìa trong lớp. Lớp hai đã học mớ sọ, lớp ba học đan. Học chữ, học nữ công, nội trợ, học thương người để làm người hoàn toàn. Một ngôi trường tuyệt diệu như thế, con Ki được học ở đó thì hạnh phúc cho nó biết bao». Tôi nói :

— Người ta bảo trường Regina Mundi toàn con nhà giàu.

Bố cãi :

— Người ta chẳng hiểu gì cả. Có phụ huynh chở con tới trường bằng xe hơi Mercedes, Peugeot, Falcon... Có phụ huynh chở con bằng xe Honda, Vespa... Đó là ngoài cửa trường. Và trường nào chả thế. Bên trong trường mới đáng nói. Khi học trò mặc đồng phục, chúng nó quên hẳn chuyện bên ngoài. Thấy cô cũng quên luôn. Tất cả chỉ biết đèn, chỉ nghĩ về giá trị của sự chăm học, lễ phép và cách đối xử với bạn bè. Đứa học trò được thấy cô yêu mến, bạn bè kính trọng không phải vì nó đi học bằng xe hơi Mercedes có tài xế lái hay bồ nó đeo nó trên chiếc Mobylette cà tàng. Mà ở sự làm việc cần mẫn của nó. Tự nó nó tạo nên giá trị cho riêng nó. Và nữa, nhà trường không hề tuyển lựa học sinh nhà giàu. Bồ giàu cái nổi gì? Ông Nguyễn Đình Toàn giàu cái nổi gì? Ông Trần Nhật Hoan giàu cái nổi gì? Ồ, vậy mà con Ki, con gái ông Toàn, ông Hoan vẫn học chung trường với con các ông tướng lãnh, bộ trưởng. Điều cần nhận mạnh là con Ki, con ông Toàn, ông Hoan, ông X, ông Y, đã học giỏi hơn con các ông tướng lãnh, bộ trưởng. Bảng danh dự chỉ ghi tên học trò giỏi, dù đứa học trò

giỏi không đi học bằng xe VO, VN hay sô ần tề tài xế lính lái và lính... hộ vệ tiểu thư tới trường.

Tôi khen bồ và dục bồ :

— Bồ nên ứng cử vào Ban Chấp Hành Hội Phụ Huynh Học Sinh.

Bồ cười :

— Cu Tý học Lasan Taberd đã có ông nghị sĩ làm chủ tịch Hội Phụ Huynh Lasan Taberd. Rồi bà «nghị sĩ» làm uỷ viên cho thuận vợ thuận chồng. Ở Regina Mundi cũng lại có bà nghị sĩ ấy. Thôi, ta để ông bà nghị sĩ có chỗ trưng tên tuổi. Ta âm thầm làm sáng danh trường của con cái ta và chịu khó đóng tiền niên liễm đã là đủ bổn phận.

— Bồ có ý mĩa mai à ?

— Bậy. Bồ thành thật trăm phần trăm. Bồ sắp viết chung với con Ki một cuốn truyện về trường nó.

— Tên gì ?

— *Trường con gái.*

— Chắc bồ mê cô học trò nào ?

— Bồ mê cô Ki-ki.

Vậy thì tôi đang bước qua cổng trường Regina Mundi. Chân tôi khua lạo xạo lớp đá sỏi trên mặt sân. Bà Giám thị không cho tôi chiêm ngưỡng ngôi trường có sân to bóng mát, ngôi trường «lý tưởng nhất», ngôi trường «hạnh phúc» của con Ki — theo bồ — mà niếm nở dẫn tôi tới hội trường. Ở đây đã đông đầy phụ huynh học trò các lớp Hai : Hai vàng, Hai lam, Hai lục, Hai tím, Hai hồng... Các «thí sinh» bồ phụ huynh chạy vô hậu trường sân khấu bám lấy các cô để «tham khảo ý kiến». Không khí vô cùng nhộn nhịp. Các soeurs bận rộn hỏi thăm phụ huynh, miệng luôn luôn cười tươi. Giá bồ mà đi, hẳn bồ sẽ nhiều «câu chuyện giáo dục» bên lề cuộc thi «đồ vui để học». Con Ki nằng nặc đòi bồ «dự khán» nhưng bồ nại cô «rất bận, rất bận» mà từ chối. Bồ bảo, có thể, bồ sẽ xẹt vô, hy vọng đúng giờ con gái của bồ biểu diễn tài nghệ... thuộc bài! Bồ hứa suông. Một hồi chuông reo. Hội trường im lặng. Soeurs giám thị các lớp hai xuất hiện trên sân khấu như một thiên thần. Thiên

thần của đoàn chim non. Học trò lớp Hai vỗ tay hoan hô thiên thần. Phụ huynh vỗ tay chào thiên thần, người đã sẵn sóc con trẻ từ nét chữ tới lời nói. Thiên thần dạo khúc nhạc mở đầu của bản nhạc Hồn Nhiên. Những cô bé xinh đẹp ca hát, nhảy múa tíu tít. Những tiếng cười, những tiếng pháo tay của phụ huynh nồng nhiệt. Tôi thấy xúc động chi lạ. Cứ ngỡ mình đang là con Ki.

Bồ nói có một lần bố tới trường Lasan Taberd dự buổi lễ chúc Tết thầy cô, cha mẹ của học trò. Nghe cậu học trò đọc thư chúc Tết « Thừa thấy cô, thừa ba má, chúng con xin gửi... » bố đã cảm động muốn khóc. Bồ nói, người ta chỉ thật sự cảm động khi kỷ niệm ầu thơ được gõ mạnh vào đầu gối nó và nó vụt thức. Lúc kỷ niệm vụt thức là lúc hôn ta bối hời, mắt ta chớp mau. Bởi thế, tuổi thơ cần có kỷ niệm tươi đẹp. Đề mai một vào đời nó được cứu nổi. Tôi đã không có kỷ niệm « đồ vui đề học » như con Ki đang có. A, trường Regina Mundi còn gieo rắc hạt giống kỷ niệm xuống thửa đất hồn đảo thơ ấu. Nay các con, các con không thể hung ác, các con không thể hại người, các con không thể quên gốc gác nếu khi sắp sửa hung ác, hại người, quên gốc gác, các con chột nhớ kỷ niệm êm đềm dưới mái nhà, dưới mái trường. Ở hai nơi đó, không ai dạy các con hung ác, hại người. Ở hai nơi đó, cha mẹ các con, thầy cô các con dạy các con biết nhẫn nhục chịu đựng những tiếng xấu nhỏ mọn, biết nhẫn nhục chịu đựng những sự hiểu lầm, vu oan cớ ý hay vô tình. Hãy trả thù tất cả những kẻ ghen ghét con bằng cách làm thật đẹp đời con, làm thật ý nghĩa đời con. Đừng bao giờ trả thù kẻ thù bằng phương thức của kẻ thù. Trước hết, nên thương hại họ, tội nghiệp họ. Trước hết, hãy nghĩ họ thua sút con đủ mọi phương diện. Được người yêu thương là điều hạnh diện. Bị người thù oán là cách giúp ta sửa mình. Con nhớ kỹ thế, trường học, gia đình đã dạy con vậy đó.

— Thừa quý vị phụ huynh, sau đây là phần dự thi « đồ vui đề học » giữa hai lớp Hai lục và Hai vàng...

Màn nhung từ từ kéo. Ban giám khảo và các thí sinh đứng

dậy chào khán giả. Khán giả vỗ tay vang cả ra ngoài đường. Bà Giám thị Kỳ làm chánh chủ khảo. Bà ngồi giữa, hai cô Jeanne và Phụng hai bên. Hai cô ghi điểm. Bà Kỳ ra câu hỏi. Bà chưa kịp nói hết câu, mỗi đội bôn trở, tám cánh tay đã dơ cao. Bà mang kính trắng vô, nhìn cho rõ. Bà cười, ngợi khen :

— Các con giỏi cả. Bây giờ dơ tay lại nhé ! Mỗi đội một người dơ thôi. Các con cần nghe kỹ câu hỏi.

Bà đọc lại câu hỏi. Vừa dứt ; hai cánh tay dơ lên cùng một lúc. Bà lắc đầu, âu yếm :

— Hai con đều nhanh nhẹn. Thôi, đội Hai lục như ông đội Hai vàng trả lời trước nhé !

Đội Hai lục của con Ki hỏi nhỏ nhau. Và quyết định nhường đội Hai vàng. Hay quá ta, con trẻ tập nhường nhịn nhau. Còn bé nhường nhịn nhau việc bé. Lớn khôn sẽ nhường nhịn nhau việc lớn. Sẽ hòa giải dân tộc. Chiến tranh phát khởi từ những tranh giành bé nhỏ. Và thù hận lớn dần bởi sự tham lam. Người lớn khó mà được cứu thoát vì đã không có kỷ niệm tươi đẹp mang xuống đời hoặc đã quên hết kỷ niệm tươi đẹp thời tuổi nhỏ.

— Các con nghe kỹ : Người ta hay đi lễ ở Lăng Ông vào những ngày Tết. Vậy Ông là ai, Lăng Ông ở đâu ?

Con Ki dơ tay. Có mỗi mình Ki dơ tay. Bà Kỳ khuyến khích Ki :

— Con đứng lên trả lời thật lớn.

Ki ta rời chỗ, bước tới mi - cô. Nó háng giọng. Cả hội trường cười. Ki ta tỉnh bơ. Dân Bắc Cực mờ lỵ. Nó ngo xuống kiềm tôi. Tôi vẫy tay. Ki không thấy. Ôi, nếu có bò, bò sẽ kiềm cách để Ki nhìn rõ bò. Bò lạ ghê. Bò khoái trò chơi tuổi nhỏ mà lại vàng mặt hôm nay.

— Thừa...

Con Ki khựng lại. Bà Kỳ nói :

— Con trả lời thôi, các con đã thừa phụ huynh và các cô nhiều lần rồi.

— Ông là ông Lê văn Duyệt, tướng tài vua Gia Long. Lăng

Ông ở đường Lê văn Duyệt bên Gia Định. Gán Lãng Ông là trường Lê Văn Duyệt và hiệu thuốc tây Lê văn Duyệt nữa...

Hội trường vỗ tay, cười khoái chí. Thí sinh con Ki muốn nói thêm: Trường Lê văn Duyệt có ruộng rau muống đằng sau! Nhưng bà Kỳ bảo đủ rồi. Nó mỉm cười, về chỗ ngồi.

— Câu hỏi này thuộc môn *Việt văn* nhé! Bàn tay đẹp là bàn tay thế nào?

Thí sinh tha hồ đáp. Hai vàng tiên phong:

— Bàn tay đẹp là bàn tay năng rửa bằng xà bông.

Hai lục bổ túc:

— Bàn tay đẹp là bàn tay mỗi tuần lễ cắt móng tay một lần kéo dài quá, cái ghét dơ bẩn dễ sinh bệnh sài uốn ván.

Hai vàng phản pháo:

— Bàn tay đẹp là bàn tay ngón búp măng, móng dài, sơn thuốc bôi móng tay.

Hai lục và Hai vàng cử đại diện «ăn cơm tháng» ở mi - cô. Nhị vị đại diện quyết tìm ra «chân lý» của bàn tay đẹp. Trong khi, phụ huynh học sinh vui như Tết. Một đời làm cha mẹ chắc chỉ có một lần hân hoan như vậy.

Hai lục:

— Bàn tay đẹp là bàn tay đeo nhẫn hột xoàn!

Hai vàng:

— Bàn tay đẹp là bàn tay đeo vòng cầm thạch!

Hai lục:

— Bàn tay đẹp là bàn tay biết nấu bèo, khâu vá, rửa chén.

Hai vàng:

— Bàn tay đẹp là bàn tay biết quét nhà, lau xe.

Hai lục:

— Bàn tay đẹp là bàn tay đi cứu trợ nạn nhân bão lụt và cô nhi chiến tranh...

Chưa rõ «chân lý» của bàn tay đẹp. Nếu bà Kỳ không rung chuông chấm dứt, Hai lục và Hai vàng còn đi xa hơn trên con đường chân lý của bàn tay đẹp.

— Hai đội đều giỏi, đều được điểm. Còn câu chốt cho hai đội. Chú ý: Mũi lõ đẹp hay mũi tẹt đẹp?

Hai lục:

— Mũi lõ đẹp.

Hai vàng:

— Mũi tẹt đẹp.

Hai lục:

— Cả hai mũi cùng đẹp.

Hai vàng:

— Cả hai mũi cùng xấu.

Phụ huynh... đàn bà con gái mũi lõ hay mũi tẹt đều thoải mái và đều phá ra cười.

Hai lục:

— Mũi lõ đẹp, mũi tẹt đẹp. Sứt sắc đẹp... mũi là xấu.

Hai vàng:

— Sứt lỗ mũi tổn tiền. Má em sứt mũi cao bị thối mũi!

Hai lục:

— Ba em nói, nếu té xe hư mũi thì sứt mũi không xấu và nên tới mỹ viện.

Đền đây, nhiều bà, nhiều cô sứt mũi cao không tài nào cười nổi. May thay, giờ đua tài của Hai lục và Hai vàng chấm dứt. Các em lớp Hai đôi không khi «đồ vui» bằng những màn ca nhạc, nhảy múa. Mãi tới tám giờ tối cuộc vui mới bẻ mạp. Tội đưa Ki về. Cả nhà đang chờ cơm. Tôi kể chuyện mũi lõ, mũi tẹt, mẹ cười quên ăn. Cu Tý, thằng Đóm cười sặc cả cơm. Bò không cười. Con Ki ngạc nhiên:

— Bò có gì buồn hờ, bò?

Bố nói:

— Bò cười hết rồi.

Ki hỏi:

— Bò cười ở đâu?

Bò đáp:

— Ở hội trường. Bộ con tưởng bộ không theo con sao ?  
Bộ theo con đi dự thì mà con không biết đó, con ạ !

Bố xoa đầu con gái yêu của bố :

— Chỉ khi nào bố chết bố mới « rất bận việc ». Bộ còn sống,  
việc quan trọng cách mấy bố cũng dẹp để theo con đến trường,  
theo con xuống đời.

— Nghe con trả lời « trúng tú » bố có vỗ tay không ?

— Bộ cười. Và, lạ lùng quá con ạ, bố ứa nước mắt.

Bố uống cạn ly nước lạnh :

— Nhỏ Ngọc Thanh, bạn con ấy mà, nó đóng kịch tài lắm.  
Mai đi học, còn bảo Ngọc Thanh rằng bố khen nó nhé !

Thè là bố đã tới xem con Kì « lên sân khấu ». Như bố đã kiên  
nhẫn đưa cụ Tý tới Truyền Hình Đặc Lộ tập kịch. Như bố đã « anh  
dũng » giành lấy bốn phần, ngày bốn buổi, đưa rước con cái đi học,  
về học. Bố chèo xe trường. Bố nói xe trường « hành hạ » bọn nhỏ. Đi  
sớm nhất. Về trễ nhất. Nó mà về quá giờ chừng nửa tiếng, bố sẽ  
điên lên và đi tìm xem nó « pan » ở đâu, nó bị đung ở đâu. Niềm vui  
của bố là đưa rước các con. « An toàn trăm phần trăm ». Bất cứ việc  
gì, dầu hái ra bạc, mà đúng giờ đón con, bố cũng gác lại. Xe của  
bố gặp trục trặc, bố đẩy xe vô lễ, gọi tắc xi, xích lô máy đi đón con  
cái đã. Xe có bị « thối » bị phạt, bị đập kính, sẽ tính sau. Bố cùng  
mấy ông bố đồng cảnh, đồng tình đã lập một cái hội tên là « Hội  
các ông bố, bà mẹ đưa đón con cái ». Bộ tính viết truyện dài về  
« Hội ta ». Và bố quả quyết sẽ bán chạy. Bộ đùa :

— Mẹ phải truất nhiệm vụ của bố, giành lấy bốn phần đưa  
rước các con kéo mãi luôn bố đó. Hi hi, nhiều góa phụ đón phiếu  
cho bố làm Hội trưởng

Mẹ bĩu môi :

— Suong phụ còn chả lo, lo gì góa phụ.

Bố dọa :

— Mỗi tình tay ba Hà-Lăng-Hồ bắt đầu ở công trường đó.

(Còn nữa)

(Tiếp theo trang 16)

Nhờ vệ tinh tôi tân bậc nhất của chương trình hợp tác  
Nga-Mỹ, nửa giờ sau Thiên Đường nhận được Điện Tín trả  
lời của Chủ nhiệm báo Yêu Thương :

Thiên Thần Dễ Thương

Thiên Đường. Táng Thứ Ba

Không thể thỏa mãn nhu cầu của Thiên đường - Sĩ tốp -  
Địa cầu đang khan hiếm giấy và nhiên liệu - Sĩ tốp -  
Xin Chúa ban phước lành cho chúng con - Sĩ tốp luôn

Chủ nhiệm báo Yêu Thương

Cùng ngày, chủ nhiệm báo Yêu Thương nhận được điện  
tín của Thiên Đường yêu cầu : «Cứ in với số lượng tôi đã có thể  
in của Địa cầu. Sĩ tốp. Chúa sẽ ban phước lành cho VN có mỏ dầu  
hỏa xài một ngàn năm...»

Điện tín của Thiên Đường gửi cho chủ nhiệm báo Yêu  
Thương đã làm xôn xao nhân loại. Hai mươi công ty xuất bản lớn  
vào bậc nhất của các nước đổ xô tới Việt Nam đòi thuê in báo  
Yêu Thương. Ba mươi công ty kỹ nghệ nặng tan rã vì các cô động  
rút hết phần hùn để đầu tư sang ngành xuất bản. Ngân Hàng Thế  
Giới cũng như năm chục ngân hàng quốc tế đáng kể khác vỡ nợ  
vì các hãng bảo hiểm cũng như các kỹ nghệ mình bảo trợ bị phá  
sản nhanh chóng. Quốc trưởng các nước đặt quốc gia trong tình  
trạng báo động để được ủy quyền các đạo luật mới về an ninh công  
cộng. Đặc biệt là những công ty sản xuất vũ khí vĩ đại của thế giới  
đột ngột đóng cửa. Yêu Thương là tờ báo hay ho ra sao mà được  
Thiên Đường còm-măng số lượng in không khiếm thế nhĩ. Cả thế  
giới hướng về một tòa soạn bé nhỏ bằng cái chuồng chim bồ câu  
ở trên lầu. Biện pháp an ninh bằng hàng rào điện tử được cơ  
quan cảnh sát quốc tế thiết lập quanh khu vực cách tòa soạn hàng  
trăm thước để bảo đảm sinh mạng cho các nhân viên tòa soạn.  
Thoạt tiên ba chiếc máy rò-ta-ti của ản quán bỏ rơi các thân chủ  
nhật báo để in ngày đêm cho báo Yêu Thương, sau đó tất cả các

máy in trong nước được huy động. Cuối cùng toàn thể các nhật báo, tuần báo, tạp chí, sách truyện trên thế giới đều phải đình bản để dành giấy in cho báo Yêu Thương. Các nhà máy sản xuất giấy không kịp. Một rừng thông phải đốn non để cung cấp cho nhà máy xay bột giấy. Số nhiên liệu tôi đã có thể dành lại trong việc ăn loaf và đóng xén báo. Các hoạt động khác hầu như chỉ còn phụ thuộc. Toàn thể kỹ nghệ gia thế giới đều say sưa trong việc ăn hành báo Yêu Thương để xuất cảng lên.. Thiên Đường.

Đền tôi ngày thứ hai 24-12 tổng số cung vẫn chỉ được một phần ngàn số cầu. Tờ báo Yêu Thương in 999 tỷ ăn bản bằng mọi thứ ngôn ngữ được gấp rút chuyển lên Thiên Đường để kịp Lễ Giáng Sinh.

Đêm ấy, tức là đêm huyền diệu nhất của nhân loại. Những quả chuông trên khắp các tháp giáo đường cùng rung lên một nhịp đề kỷ niệm mầu nhiệm của một ngàn chín trăm bảy ba mươi năm trước: Chúa đã giáng thế làm người. Mầu nhiệm ấy mang ý nghĩa Thiên Chúa đã thương yêu loài người đến nỗi hạ mình xuống hòa mình, để rồi hy sinh mạng sống mình cứu chuộc nhân loại. Nhân loại một ngàn chín trăm bảy mươi ba năm sau đứng trước một kỷ nguyên hãi hùng là sẽ bị diệt vong nếu kỷ nguyên thương thuyết hòa bình không tới kịp. Và người ta đang quan sát một ngôi sao chổi vĩ đại của thiên nhiên vừa xuất hiện.

Đêm ấy, từng đoàn Thiên thần đã về thăm trần gian. Vô địa cầu được phủ dày một lớp Yêu Thương, tờ báo của yêu thương.

**NGƯỜI CHỦ NHIỆM NỖ MỘT NỤ CƯỜI MÉO MÓ, SAU**  
khi gạt đồng bán thảo qua một bên, đứng dậy :

— Dờ như hạch.

Người Thư ký Tòa soạn gom tất cả đám giấy lại, nụ cười còn méo mó hơn :

— Dù sao ngày mai cũng đáng được bao một ly cà phê chứ.

Hai người bước xuống thang lầu. Người chủ nhiệm nói:

— Cậu quên một chi tiết quan trọng là các Thiên Thần của cậu quên trả tiền báo tôi.

— Ừ nhỉ. Nhưng tiền của Thiên đường sao mà tiêu. Chắc là các ngài sẽ mời mình lên du lịch Thiên đường một chuyến.

— Tôi có gia đình rồi không ham du lịch. Nhường Thiên đường lại cho cậu dắt người yêu lên đó mà nhón nhơ.

— Thôi chứ. Trừ yêu vừa thôi chứ. Chỉ có một lỗi duy nhất lên Thiên đường là phải chui vào... phi thuyền gỗ thì bọn này chưa ham.

Cả hai chia tay nhau với nụ cười thoải mái hơn. Người đàn ông đã ngồi vào trong xe, còn nói :

— Không chừng tôi về thầy cái giếng trong sân nhà mình phun ra dầu lửa thì ăn lễ Giáng Sinh hết ngon.

Ở bên này đường người con trai hí hục đạp xe. Mãi xe không nổ máy, hấn mớ nắp bình xăng ra ngó. Bình xăng trông rỗng. Thực tế như chiếc xe nặng nề dất bộ, hấn ngao ngán nhìn trời.

Lúc bây giờ là 6 giờ 15, tiếng chuông nhà thờ Huyện Sĩ giông vang báo tin giờ lễ chiều. Chiều đã có một chút lạnh của những ngày tháng chạp, buồn tênh.

**ĐÌNH TIỀN LUYỆN**





**P. THÁI (Vinh) :** Thư em viết từ hồi báo còn đề giá 120đ. Bây giờ đã tới những 150đ. Như vậy là cả một biến đổi... ghê gớm rồi. TN đòi đòi cũng cho qua giai đoạn thôi. Hy vọng sang năm sẽ trở về được tuần báo như cũ. Rất cảm động với lá thư nồng nàn thương yêu của em.

**ĐINH HÀ LẬP (Huê) :** Bán nguyệt san thì lâu thiệt, nhưng không làm sao để cháu khỏi phải chờ. Đôi khi chờ cũng chứng tỏ bằng niềm thân ái không thể dứt? TN vẫn có một số bạn Ngọc như cháu vậy. Và vì thế nên nó tiếp tục sống.

**NGƯỜI LÍNH NHỎ :** Rà: xúc động trước ý định bạn nhưng vì lỗi gửi báo cho nhà BÐ rất phiền phức, nhất là địa chỉ nhà binh. TN rất buồn khi phải phụ lòng một tri kỷ. «Con, sên già lùi bước» chắc sẽ không lùi bước nữa đâu. Thân mến.

**HOÀI G. THU :** Cháu trách

TN ghê quá nhỉ. Nhưng nếu cháu biết những người viết cho TN bây giờ ngày xưa cũng đã từng trải qua một thời gian bài bị loại thì cháu sẽ «nguội» ngay. Vẫn mong nhận tiếp bài của cháu.

**THUY UYÊN (Kiên Giang) :** Cháu đã hiểu TN như thế thật không có gì thoải mái hơn. Bao giờ tòa soạn cũng mong có bài thật xuất sắc để đăng. Quên hai lá thư «trách nhẹ» TN đi, tòa soạn vẫn vui vẻ với, cháu hoài hoài.

**NGY XUÂN SƠN (Đà Nẵng) :** TN tuần báo hay TN bán nguyệt san cũng thế, lúc nào tòa soạn cũng mong sự cộng tác mật thiết của thân hữu và bạn Ngọc. Bạn đừng nghĩ xa xôi nữa. Thân mến.

**LIỄU SẤU ĐÔNG (Sa Đéc) :** TN đã nhận được bài của cháu. Cho TN gửi lời cảm ơn thầy cháu nhé.

**N. DUNG (Thủ Đức) :** Bây giờ cháu đã «gặp lại» TN trong màu áo mới chưa? Mong rằng nó vẫn được điếm, mà hề được điếm là TN sẽ múa hay lắm.

**GIA VĨ :** Đề nghị của cháu hợp lý lắm nhưng tăng trang thêm

nửa là cả một vấn đề. Thôi hãy cứ tạm như thế này đã. Sang năm biết đâu sẽ có cơ hội trở về tuần báo, cháu nhỉ?

**HẠ GIANG (Trảng Bàng) :** Hôm nay cháu đã tìm thầy TN chưa? Chắc chỗ cháu TN không được gửi về chứ tòa soạn không cho ngưng một số nào cả, chỉ có ra sớm hoặc muộn thôi.

**CA THỤY (Nha Trang) :** TN rất đồng ý và sẽ chịu theo lời yêu cầu của cháu. Chữ cháu để đọc đây chứ.

**YÊN ĐĂNG (An Giang) :** Bây giờ TN chọn bài và đăng nhanh lắm, vì vậy lúc nào bạn cũng có thể gửi bài về và không phải chờ đợi chi cả. TN sẽ tiếp tục làm đẹp, làm hay hơn nữa để khỏi phụ lòng tri kỷ chứ.

**QUỖNH NGỰ (Phan Rang) :** Không phải lo âu và chờ đợi nữa đâu, cháu ạ. Chắc chắn là thấy VTK của cháu không bao giờ «xúi dại» cháu đâu.

**TUYẾT OANH (Diên Khánh) :** Sao lại «được đăng thì gửi tiếp bằng không thì rút lui?». Cháu làm TN buồn năm phút. Hãy kiên nhẫn như con kiên đi chứ và hãy ngâm nga câu cách ngôn từ năm tiểu học «có công mài sắt

có ngày nên kim». Thân mến.

**QUỖNH LOAN (Qui Nhơn) :** Đã đọc hết bức thư dài của cháu. Không có gì... khó chịu cả, trái lại là đàng khác. Đạo này chú có dịp đi ĐL nữa nên vì thế mà cháu tìm không ra. Khi nào rảnh mới biên thư cho cháu được. Tòa soạn cũng cảm ơn lời chúc của cháu.

**DŨNG (Nha Trang) :** Thư cháu làm tòa soạn cảm động lắm. Và rất thông cảm hoàn cảnh một bạn nhỏ nghèo như cháu. Nhưng rất buồn vì tòa soạn không có người chứ TN không tiếc chi một số báo mỗi kỳ cho cháu. Hơn nữa, cái địa chỉ của cháu cho, hơi rắc rối, chưa chắc báo đã tới tay cháu được. Thân mến.

**MAI THOẠI THU (Vũng Tàu) :** Những truyện ngắn của bạn tòa soạn vẫn nhận đủ. Sẽ đọc và sẽ đăng ngay nếu bài khá. Không có gì làm phiền lòng cả. Bạn lo xa quá nhỉ?

### NHẮN TIN RIÊNG

**PHẠM VI KÍCH :** Sau Giáng Sinh lên Dalat gặp anh. Đã thu xếp mọi chuyện cho em (anh Hoàng).



*Trong hai tuần lễ từ 30-11 đến 15-12, Tuổi Ngọc đã nhận được thư, bài vở của các bạn :*

An châu Lan, Trần quang Thiệu, Khánh Linh, Trịnh phúc Xuyên. Thương thụy Thanh, Nguyễn Long, Từ Nhơn, Phiên Liên, Phạm phiêu Bạt, Nguyễn Lạc, Huyền Khanh, Nguyễn Nguyễn, Hoàn, Phan Uyên, Mai vinh Hà, Sóc Nâu, Dê hát Tê, Trần văn Nghĩa, Kiên Thức, Phượng (NT), Huỳnh đức Hưng, Đỗ thị Hồng Liên, Phạm ngụy Nhượng, Nguyễn Núi, Nguyễn ng. Thiêm, Nguyễn trường Anh, P.C. Hoàn, Mai vinh Hoàng, Huỳnh đức Hữu, Nâu, Kim Hạnh, Huỳnh thanh Sơn, T. Liêm, Lê tôn Hoàng, Hà trung Dung, Nguyễn thị Quảng Trung, Nguyễn văn Thông, Mùa đông Phan Thị, Tê Dê, Tr. thị Dê Thương, Dương Linh, Trần thành Thạch, Mái Trong, HCH 3 CO 2, Mai thoại

Thư, Tê Dê, Trầm thị Dê Thương, Hoài mộng Thu, Thụy Uyên, Đạm Thủy, Chim mùa Đông, Hồ phiêu Du, Nhược Thu, Phan văn Nhơn, Mai thoại Thư, Hà khắc Trực, Đoan Yên, Võ văn Hoa, Phạm ngọc Hạ, Nguyễn hạ Long, Hoài phương Tử, Đan Hoàng, Tr. Thy, Đông Thảo, Hoàng nhiên Thụy, Hồ tần Phát, Trần B. Thái, T. Liêm. Phạm lỗi Chi. Hoàng như Phương, Mặc Huyền, Bùi thị Xuân Châu, Nguyễn tần Sĩ, Lê đình Hạnh, Lê mộc Thảo, Nguyễn tần Sĩ, Phạm khánh Vũ, Lưu đông Khánh, Phạm lỗi Chi, Hồ H. Nhạc, Thương thụy Thanh, Lê thị Song Hoàng, Nguyễn trung Đình, Viễn Phương. Huyền Khắc, Trần như Nguyễn, Mèo Nhỏ.

in tại nhà in  
NGUYỄN BÁ TÔNG  
63 Bùi thị Xuân—Sài Gòn 2  
Ấn hành mỗi kỳ 6000 số  
  
ĐÔNG NAI  
270 Đê Thám — Saigon 2  
tổng phát hành

HAI CUỐN SÁCH THẬT ĐẸP, THẬT THIẾT THA,  
THẬT NỒNG NÀN VÀ THẬT YÊU THƯƠNG  
CỦA MỘT NGƯỜI TÊN LÀ

DUYÊN ANH



## • Hôn em, kỷ niệm

Kỷ niệm như đôi môi mộng chín của người tình, như những giọt nước mắt của cuộc tình, như tháng năm tuyệt đẹp đã vĩnh biệt đời ta. Gặp lại, hãy hôn môi kỷ niệm những nụ hôn dài...

## • Đêm thánh vô cùng

Những bức thông điệp tình yêu của người gửi tới người trong mùa Chúa giáng sinh. Tác phẩm mở đầu cho tủ sách Bạn Ngọc.

TUỔI NGỌC XUẤT BẢN  
HẢI ÂU PHÁT HÀNH. SẮP BẤY BÁN

CUỐN SÁCH ĐẦU TIÊN  
CỦA TỦ SÁCH BẠN NGỌC



ECU GSK

21 1974

UNIVERSITY LIBRARY

đêm thánh vô cùng  
DUYÊN ANH



PHÁT HÀNH VÀO DỊP  
LỄ GIÁNG SINH 1973